

**CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
EVNFINANCE JOINT STOCK
COMPANY**

Số 73/TB-TCĐL
No.: 73/TB-TCĐL

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2025
Hanoi, April 5, 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: State Securities Commission of Vietnam
Hochiminh Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Organization name: Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance)/EVNFinance Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán/Stock code: EVF
 - Địa chỉ/Address: Tầng 14, 15 & 16 Tháp B Tòa nhà EVN – số 11 Cửa Bắc, Trục Bạch, Ba Đình, Hà Nội/Floors 14, 15 & 16 Building B, EVN Tower, No. 11 Cua Bac Street, Truc Bach Ward, Ba Dinh District, Hanoi, Vietnam
 - Điện thoại/Tel: 024.2222.9999 Fax: 024.2222.1999
 - Email: lienhe@evnfc.vn

2. Nội dung thông tin công bố/Content of disclosure:

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) công bố thông tin về Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, được tổ chức vào ngày 05/4/2025.

EVNFinance Joint Stock Company (EVNFinance) announces information regarding the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders and the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, which was held on April 5, 2025.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực ngày 05/4/2025 theo đường dẫn: <https://www.evnfc.vn/thong-tin-co-dong>
This information is announced on EVNFinance's website on April 5, 2025 by path: <https://www.evnfc.vn/regular-information>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby commit that the information disclosed above is true and will fully take responsibility legally for the content of the information disclosed./.

Nơi nhận/Recipients:

- Như kính gửi/As above;
- Tổng Giám đốc (để báo cáo)/
General Director (for reporting);
- Lưu/Archives: K.QTĐH/
Governance Office.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSE
INFORMATION**



NGUYỄN THỊ PHONG LAN





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CỦA
CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC (EVNFINANCE)**

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 10 phút, ngày 05/4/2025, CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC (Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, 15 & 16, Tháp B, Tòa Nhà EVN, số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội; Mã số doanh nghiệp: 0102806367) tiến hành tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) tại Khách sạn Mường Thanh Luxury Đà Nẵng - số 270 Võ Nguyên Giáp, Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng với các nội dung chính như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và người được cổ đông ủy quyền hợp pháp.

Tham dự Đại hội có 54 đại biểu là cổ đông/đại diện cổ đông, sở hữu 410.192.582 cổ phần, chiếm 53,93% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Đại biểu là đại diện của các Cơ quan quản lý Nhà nước

1. Ông Võ Minh – Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 9.
2. Bà Hồ Thị Cẩm Phương - Phó Chánh Thanh tra, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 9.
3. Ông Phạm Quang Phương - Chuyên viên Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

1. Ông Phạm Trung Kiên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị
2. Ông Lê Mạnh Linh - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
3. Ông Mai Danh Hiền - Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty
4. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị
5. Ông Lê Hoài Nam - Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị

4. Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

1. Ông Lê Long Giang - Trưởng Ban Kiểm soát
2. Bà Lê Khánh Ngọc - Thành viên Ban Kiểm soát
3. Ông Nghiêm Khắc Đạt - Thành viên Ban Kiểm soát

5. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các Chi nhánh

6. Khách mời

1. Ông Dương Quốc Anh - Nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Quốc hội, cố vấn cao cấp Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.
2. Ông Hoàng Văn Ninh - Nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, cố vấn cao cấp Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.
3. Ông Lê Văn Khoa – Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội Đại diện Lãnh đạo Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

7. Các ông bà là cán bộ nhân viên của Công ty được triệu tập phục vụ Đại hội.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Theo Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào 8 giờ 13 phút ngày 05/4/2025 có 54 người tham dự là cổ đông/đại diện cổ đông và đại diện cho 410.192.582 cổ phần, chiếm 53,93% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, đủ điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để tiến hành Đại hội. Trình tự, thủ tục tổ chức triệu tập Đại hội đồng cổ đông đã được thực hiện tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu Đại hội, chỉ định Ban Thư ký, thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội

I.1. Sau khi Ban Tổ chức tiến hành các nghi thức khai mạc và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách của các đại biểu tham dự, Đại hội đã được thông báo về hình thức biểu quyết tại Đại hội bằng giơ phiếu biểu quyết, nội dung được quy định tại Quy chế đại hội. Đại hội đã lấy ý kiến thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch Đại hội, Ban Kiểm phiếu Đại hội, thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội theo phương thức giơ phiếu biểu quyết. Kết quả cụ thể như sau:

- **Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| 1. Ông Phạm Trung Kiên | - Chủ tọa/Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông Lê Mạnh Linh | - Thành viên |
| 3. Ông Mai Danh Hiền | - Thành viên |
| 4. Ông Lê Long Giang | - Thành viên |
- Tổng số phiếu biểu quyết: 410.192.582 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Danh sách Đoàn Chủ tịch**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Ban Kiểm phiếu Đại hội:** Để thực hiện công tác biểu quyết tại Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Kiểm phiếu Đại hội, bao gồm:

1. Ông Nguyễn Tiến Hùng – Phó GD Khối Công nghệ số, Trưởng Ban
2. Ông Phạm Lê Minh – Phó GD Khối Pháp chế và tuân thủ, Thành viên
3. Ông Hoàng Văn Thịnh – Khối Pháp chế và tuân thủ, Thành viên
4. Bà Đỗ Thu Hường - Thành viên
5. Bà Lê Khánh Ngọc - Thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát quá trình làm việc của Ban Kiểm phiếu.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 410.192.582 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Danh sách Ban Kiểm phiếu Đại hội**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

• **Chỉ định Ban Thư ký Đại hội:**

Để ghi chép diễn biến Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã chỉ định Ban Thư ký Đại hội gồm:

- | | |
|----------------------------|---------------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Phong Lan | - Trưởng Ban Thư ký |
| 2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga | - Thành viên |

I.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình làm việc và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kết quả:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 410.192.582 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Chương trình làm việc và Quy chế làm việc**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.192.582 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

II. Nội dung chính của Đại hội

1. Các Báo cáo và Tờ trình Đại hội

- 1.1. Ông Mai Danh Hiền, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025.
- 1.2. Ông Phạm Trung Kiên, Chủ tịch Hội đồng Quản trị, trình bày các nội dung sau:
 - 1.2.1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025;
 - 1.2.2. Tình hình thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết của ĐHĐCĐ bằng hình thức Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024, cụ thể:
 - ✓ **Phân phối Lợi nhuận năm 2023:** Trên cơ sở phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên 2024, EVNFinance đã thực hiện trích lập các Quỹ. Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập các Quỹ là 269,27 tỷ đồng.
 - ✓ **Chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại và tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức:**
ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại mức 8% và Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức. Trong năm 2024, EVNFinance đã hoàn thành công tác chi trả cổ tức, mức 8%; tăng vốn điều lệ thêm 563,1 tỷ đồng. Ngày 20/01/2025 Công ty đã nhận được Quyết định số 122/QĐ-NHNN của NHNN về việc sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, với mức vốn điều lệ mới là 7.605.658.020.000 đồng.
 - ✓ **Việc triển khai tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP:**
ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP, tổng giá trị vốn tăng 75 tỷ đồng. Tháng 8/2024, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho EVNFinance tăng vốn điều lệ từ Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP với vốn điều lệ tăng tối đa thêm 75 tỷ đồng theo nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã phê duyệt. Công ty hiện đang thực hiện triển khai các thủ tục tăng vốn.
 - ✓ **Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát; Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành:**
 - Tổng Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 thực hiện: 6.000.000.000 đồng.
 - Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2024: ĐHĐCĐ phê duyệt trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện vượt trên 10% kế hoạch, trích thưởng không vượt quá 1,5% lợi nhuận sau thuế, không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm. Theo kết quả kinh

doanh năm 2024 của Công ty, Hội đồng Quản trị đề xuất trích thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành mức 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2024, tương đương 8,412 tỷ đồng.

✓ ***Thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, tỷ lệ 15%***

Công ty đã thực hiện hoàn thành các thủ tục báo cáo, đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nhận được công văn chấp thuận hồ sơ của UBCKNN, công bố thông tin ngày 25/6/2024. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của EVNFinance hiện là 15%.

✓ ***Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh***

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, giám sát sát sao việc tích hợp các yếu tố bền vững vào trong hoạt động kinh doanh của EVNFinance.

✓ ***Tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực:***

EVNFinance đã xây dựng và từng bước thực hiện các kế hoạch triển khai tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược với các mục tiêu tìm kiếm những đối tác có thể mang lại giá trị dài hạn và có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của Công ty.

✓ ***Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực:***

Hội đồng Quản trị đã thực hiện hoàn thành báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; thực hiện chỉ đạo triển khai, thực hiện Phương án theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

✓ ***Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2025***

Hội đồng Quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Hội đồng Quản trị xem xét lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Các thủ tục sẽ được thực hiện và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

✓ ***Sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị nội bộ:***

Ngày 27/3/2024, Hội đồng Quản trị đã ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được sửa đổi lần 13, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị được sửa đổi lần thứ 5 và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty được sửa đổi lần thứ 3.

Theo kết quả Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 12 năm 2024, dự thảo Điều lệ của Công ty sửa đổi lần thứ 14 chưa được ĐHĐCĐ thông qua nên Điều lệ hiện hành là Điều lệ được sửa đổi lần thứ 13. Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty đã được thông qua, tuy nhiên, để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ giữa Điều lệ hiện hành với các quy định nội bộ của Công ty, HĐQT báo cáo, trình ĐHĐCĐ tiếp tục sửa đổi/bổ sung các Quy chế, phù hợp với dự thảo Điều lệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 lần này.

- 1.3. Ông Lê Hoài Nam, thành viên độc lập Hội đồng Quản trị, trình bày Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2024.
- 1.4. Ông Lê Long Giang, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày các nội dung:
 - 1.4.1. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.
 - 1.4.2. Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026.
- 1.5. Ông Lê Mạnh Linh, Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình bày Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị về việc xin thông qua Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2024; Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ; Cấp đổi/sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Tờ trình số 18/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị về việc Thay đổi tên của Công ty; Tờ trình số 19/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị về việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty và Tờ trình số 20/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị về việc Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị đối với ông Nguyễn Trung Thành.

Về Tờ trình số 19/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị về việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty, tại Mục I. Lý do đề xuất việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở của EVNFinance, Công ty chính thức thông tin: “EVNFinance đã tăng vốn điều lệ lên gấp hơn 3 lần, đạt 7.605,6 tỷ đồng tại thời điểm hiện tại”.

2. Ý kiến chỉ đạo của đại diện Ngân hàng Nhà nước khu vực 9

Ông Võ Minh – Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 9, đại diện Lãnh đạo của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh khu vực 9 phát biểu chỉ đạo Đại hội, đánh giá ghi nhận kết quả đạt được năm 2024 của Công ty, đồng thời đánh giá kế

hoạch năm 2025 của Công ty là rất thách thức trong bối cảnh thị trường quốc tế dự báo có nhiều biến động.

3. Tiếp nhận, giải đáp ý kiến cổ đông

Các cổ đông đã phát biểu, đặt câu hỏi với Đoàn Chủ tịch.

Các cổ đông mã số 021, 019, 022, 086, 082 đã đặt các câu hỏi liên quan về việc:
Chiến lược phát triển hoạt động tín dụng, Công ty đánh giá về thế mạnh cạnh tranh của tập khách hàng tín dụng đang có và đang hướng đến; Công ty có thể chia sẻ kết quả kinh doanh Quý I/2025 không; Công ty nói rõ hơn về việc tỷ lệ sở hữu nước ngoài 15% đã xin phê duyệt của ĐHĐCĐ 2024, kế hoạch của Công ty trong việc để nhà đầu tư nước ngoài tham gia góp vốn; Việc chia cổ tức năm 2023; Báo cáo tài chính 2024 được trình bày trong tài liệu đầy đủ chưa; Việc Công ty cho vay đối với nhóm khách hàng có liên quan như thế nào? Công ty giải thích rõ hơn về dòng tiền kinh doanh tại Báo cáo Tài chính; Việc trích thưởng HĐQT, BKS, BDH năm 2024 có nên xem xét, trình lại ĐHĐCĐ về mức trích không? Công ty đang làm việc, tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, Công ty đánh giá thách thức đối với việc đảm bảo ROE, ROA khi tăng vốn như thế nào, Công ty có chiến lược, kế hoạch như thế nào?

Đoàn Chủ tịch đã giải đáp, trả lời các vấn đề, câu hỏi các cổ đông đưa ra. Cụ thể như sau: Công ty phát triển hoạt động kinh doanh theo hướng gắn liền với phát triển bền vững, các sản phẩm được Công ty chú trọng gắn với ESG và số hoá để hiệu quả hoá hoạt động; Quý I/2025, Công ty dự kiến đạt kết quả kinh doanh mức ~30% Kế hoạch năm; Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, hiện Công ty đang làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài, với tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa hiện nay, Công ty đã chuẩn bị các điều kiện để chào đón các nhà đầu tư chiến lược sẵn sàng đồng hành cùng Công ty trong thời gian tới; Các thông tin đang làm việc với các nhà đầu tư xin phép không chia sẻ ở thời điểm hiện tại theo thoả thuận với các đối tác; Về Báo cáo tài chính bản đầy đủ, Công ty đã thực hiện in theo hình thức link phù hợp gửi tới cổ đông tham dự đại hội; Công ty đã thực hiện hoàn thành chi trả cổ tức 2023 trong năm 2024; Về việc cho vay đối với nhóm khách hàng có liên quan, Công ty thực hiện tuân thủ đầy đủ quy định về giới hạn đối với việc cho vay nhóm khác hàng có liên quan theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước đầy đủ theo quy định; Về trích thưởng HĐQT, BKS, BDH năm 2024, Công ty thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024 và mức phù hợp so với hệ thống các TCTD; Dòng tiền kinh doanh tại Báo cáo Tài chính thể hiện hoạt động nghiệp vụ của một TCTD, tăng trưởng tín dụng theo kế hoạch đề ra; Năm 2025 Công ty không phát hành thêm cổ phiếu; Khi triển khai làm việc, tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược, Công ty đã nhận diện việc phải đối mặt với thách thức về việc tăng trưởng tài sản và hiệu suất vốn, đã từng bước có kế hoạch, thực hiện kế hoạch theo hướng có tăng trưởng quy mô tài sản và lợi nhuận, song hành cùng việc kiểm soát rủi ro.

4. Kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết như sau:

Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông tiếp tục đăng ký tham gia dự Đại hội. Đến thời điểm biểu quyết các nội dung chính của Đại hội, chính thức có 84 người tham dự là cổ đông và đại diện theo ủy quyền của 411.242.250 cổ phần tương đương với 54,07% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tham gia biểu quyết. Đại hội đã biểu quyết các nội dung bằng phương thức giơ phiếu biểu quyết:

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. Bao gồm các chỉ tiêu sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Tổng Tài sản	54.500	59.598,5
2	Lợi nhuận trước thuế	585	703,7

- Tổng số phiếu biểu quyết: 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.2. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng Tài sản	80.000
2	Lợi nhuận trước thuế	960

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

- ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.4. Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2024

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số

phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2024**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025, cụ thể như sau:

4.6.1. Trích lập các quỹ:

Đơn vị: đồng			
STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Thuyết minh
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	560.822.212.854	
2	Trích các Quỹ	109.360.331.507	
2.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	28.041.110.643	Trích 5% LNST
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	56.082.221.285	Trích 10% LNST
2.3	Trích Quỹ khen thưởng	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Thuyết minh
2.4	Trích Quỹ thường Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST
2.5	Trích Quỹ phúc lợi	8.412.333.193	Trích 1,5%/LNST
3	Lợi nhuận năm 2024 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ	451.461.881.347	

4.6.2. Lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 459.139.886.573 đồng (bao gồm 451.461.881.347 đồng lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ nêu trên và 7.678.005.226 đồng lợi nhuận để lại từ các năm trước) sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.780.118 phiếu, chiếm 99,888% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 462.132 phiếu, chiếm 0,112% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.780.118 phiếu, chiếm 99,888% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.7. Thông qua Phương án Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025 tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025.

- 4.7.1. Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 là 9.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Chín tỷ đồng*).
- 4.7.2. Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được Đại hội đồng Cổ đông giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 01% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.
- 4.7.3. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

Handwritten signature

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Phương án Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát và Ban Điều hành năm 2025**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.8. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “**Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua**” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.9. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.10. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số

phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.11. Thông qua việc Cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty của Công ty Tài chính Cổ phần Điện theo nội dung đã được thông qua.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“Cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty của Công ty Tài chính Cổ phần Điện theo nội dung đã được thông qua”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.12. Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026 theo Tờ trình số 032025/TTr-BKS-TCĐL ngày 05/03/2025 của Ban Kiểm soát.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.943.810 phiếu, chiếm 99,927% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 298.440 phiếu, chiếm 0,073% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.943.810 phiếu, chiếm 99,927% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.13. Thông qua việc Thay đổi tên của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Thông qua việc sửa đổi thông tin về tên Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết theo nội dung đã được thông qua tại Tờ trình số 18/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.938.641 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 303.609 phiếu, chiếm 0,074% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, **“việc Thay đổi tên của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; việc sửa đổi thông tin về tên Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết theo nội dung đã được thông qua tại Tờ trình số 18/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị”** đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.938.641 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.14. Thông qua việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Thông qua việc sửa đổi thông tin về địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần

thiết theo nội dung đã được thông qua tại Tờ trình số 19/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/4/2025 của Hội đồng Quản trị.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.939.103 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 303.147 phiếu, chiếm 0,074% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; việc sửa đổi thông tin về địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết theo nội dung đã được thông qua tại Tờ trình số 19/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/4/2025 của Hội đồng Quản trị” đã được Đại hội thông qua với số phiếu tán thành là 410.939.103 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

4.15. Thông qua việc Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với Ông Nguyễn Trung Thành theo nội dung tại Tờ trình số 20/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 411.242.250 phiếu, trong đó:
 - ✓ Tổng số phiếu hợp lệ: 411.242.250 phiếu, chiếm 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
 - ✓ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu tán thành/đồng ý: 410.939.103 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không tán thành/không đồng ý: 303.147 phiếu, chiếm 0,074% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến/có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của Cổ đông dự họp.

Như vậy, “Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với Ông Nguyễn Trung Thành theo nội dung tại Tờ trình số 20/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025” đã được Đại hội thông

qua với số phiếu tán thành là 410.939.103 phiếu, chiếm 99,926% trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản được lập vào hồi 11h43 ngày 05 tháng 4 năm 2025 và đã được đọc toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Biên bản được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua và ủy quyền cho Chủ tịch Đoàn và Trưởng Ban Thư ký cùng ký tên. Biên bản gồm 18 trang, được lập làm 02 bản có giá trị như nhau./.

TM. BAN THƯ KÝ
Trưởng Ban Thư ký



Nguyễn Thị Phong Lan

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH ĐOÀN



Phạm Trung Kiên



Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 07/07/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và các văn bản sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 05/4/2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, với các chỉ tiêu như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
1	Tổng Tài sản	54.500	59.598,5
2	Lợi nhuận trước thuế	585	703,7

Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu kinh doanh như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng Tài sản	80.000
2	Lợi nhuận trước thuế	960

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025.

Điều 4. Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị năm 2024.

Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025.

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

6.1. Trích lập các quỹ:

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Thuyết minh
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	560.822.212.854	
2	Trích các Quỹ	109.360.331.507	
2.1	Trích Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ	28.041.110.643	Trích 5% LNST
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	56.082.221.285	Trích 10% LNST
2.3	Trích Quỹ khen thưởng	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST
2.4	Trích Quỹ thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST
2.5	Trích Quỹ phúc lợi	8.412.333.193	Trích 1,5%/LNST
3	Lợi nhuận năm 2024 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ	451.461.881.347	

6.2. Lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 459.139.886.573 đồng (bao gồm 451.461.881.347 đồng lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ nêu trên và 7.678.005.226 đồng lợi nhuận để lại từ các năm trước) sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

Điều 7. Thông qua Phương án Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025 tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị.

7.1. Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 là 9.000.000.000 VND (Bằng chữ: Chín tỷ đồng).

7.2. Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được Đại hội đồng Cổ đông giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 01% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.

7.3. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

Điều 8. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo nội dung đã được thông qua.

Điều 9. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

Điều 10. Thông qua Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế Quản trị nội bộ của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực theo nội dung đã được thông qua.

Điều 11. Thông qua việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty tại Tờ trình số 08/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 07/03/2025 của Hội đồng Quản trị; Ủy quyền/Giao cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục sửa đổi Giấy phép theo nội dung đã được thông qua.

Điều 12. Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026 theo Tờ trình số 032025/TTr-BKS-TCĐL ngày 05/03/2025 của Ban Kiểm soát.

Điều 13. Thông qua việc Thay đổi tên của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Thông qua việc sửa đổi thông tin về tên Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết theo nội dung đã được thông qua theo nội dung tại Tờ trình số 18/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 của Hội đồng Quản trị.

Điều 14. Thông qua việc Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; Thông qua việc sửa đổi thông tin về địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục cần thiết theo nội dung đã được thông qua tại Tờ trình số 19/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/4/2025 của Hội đồng Quản trị.

Điều 15. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực nhiệm kỳ 2023-2028 đối với Ông Nguyễn Trung Thành theo nội dung tại Tờ trình số 20/TTr-HĐQT-TCĐL ngày 02/04/2025 ; Giao/Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo, thực hiện các thủ tục cần thiết đảm bảo các quy định của pháp luật và quy định của EVNFinance.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY TNHH
TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN
ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHẠM TRUNG KIÊN



Số: 19 /BC-TCĐL

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024,
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

Ban Điều hành Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và định hướng, các mục tiêu Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025.

PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024 kinh tế Việt nam đã có những bước tiến đáng kể, vượt qua các thách thức để đạt những kết quả tích cực. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2024 tăng 7,09% so với năm trước, vượt mục tiêu 6,5 -7% do Quốc hội đề ra. Lạm phát được kiểm soát với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2024 tăng 3,63%, thấp hơn mục tiêu Quốc hội đề ra.

Ngành ngân hàng Việt Nam tiếp tục là trụ cột hỗ trợ nền kinh tế với nhiều kết quả nổi bật. Ngân hàng Nhà nước duy trì chính sách tiền tệ linh hoạt, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát hiệu quả. Tăng trưởng tín dụng toàn nền kinh tế đạt 15,08%, phù hợp với mục tiêu định hướng. Thị trường chứng khoán duy trì tăng trưởng ổn định. Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tăng trưởng mạnh, với số lượng giao dịch qua kênh điện tử tăng gần 60%, thúc đẩy xu hướng số hóa trong lĩnh vực tài chính.

Trong bối cảnh đó, hoạt động của các tổ chức tín dụng nói chung, Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực nói riêng đạt những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào sự phát triển của kinh tế đất nước.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Những chỉ tiêu kết quả chính

- Tại 31/12/2024, Tổng tài sản đạt 59.598 tỷ đồng, tăng 21% so thực hiện năm 2023.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 703,7 tỷ đồng, hoàn thành 120% kế hoạch năm, tương đương 171,9% so với năm 2023.
- Tổng Nguồn vốn huy động tại 31/12/2024 đạt 49.088,6 tỷ đồng, tăng 24,7% so thực hiện năm 2023, đảm bảo thanh khoản và nhu cầu kinh doanh.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tại 31/12/2024 là 0,72% giảm so với năm 2023 (1,08%).
- Tỷ lệ chi phí trên thu nhập CIR năm 2024 ở mức 10,19%, thấp hơn 62,5% so với năm 2023 (27,16%), cho thấy công tác quản trị chi phí của Công ty ngày càng được cải thiện và hiệu quả hơn.

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	
			Thực hiện	%/Kế hoạch
1	Tổng Tài sản	54.500	59.598,5	109%
2	Lợi nhuận trước thuế	585	703,7	120%
3	Tỷ lệ nợ xấu	< 2%	0,72%	Hoàn thành kế hoạch
4	Tỷ lệ an toàn vốn CAR	> 9%	12,47%	Hoàn thành kế hoạch

2. Đánh giá Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

2.1. Hoàn thành mục tiêu tăng Tổng tài sản

Tổng tài sản của EVNFinance tại 31/12/2024 đạt 59.598,5 tỷ đồng, hoàn thành 109% kế hoạch năm, tương đương 121% so với tại 31/12/2023. Mức tăng trưởng này chủ yếu đến từ tăng trưởng danh mục cho vay và danh mục đầu tư, thể hiện chiến lược kinh doanh hiệu quả và an toàn của Công ty.

Tổng dư nợ cấp tín dụng của EVNFinance tại 31/12/2024 đạt 46.802,9 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch tăng trưởng tín dụng. Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp để tối ưu hiệu quả cấp tín dụng, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân tiếp cận được nguồn vốn tín dụng với lãi suất phù hợp với thực tế huy động vốn của Công ty. Kết quả tăng trưởng hoạt động tín dụng sẽ tạo nền tảng quy mô tài sản cho các giai đoạn phát triển tiếp theo của EVNFinance.

Trong năm 2024, EVNFinance tiếp tục đa dạng hóa ngành nghề, lĩnh vực cho vay, đặc biệt tiếp tục ưu tiên đẩy mạnh cấp tín dụng trong lĩnh vực năng lượng, phát triển kinh tế xanh, đồng thời hỗ trợ vốn cho lĩnh vực phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh và cho vay phục vụ đời sống, góp phần thúc đẩy kinh tế.

2.2. Kiểm soát tốt chất lượng tài sản

Chất lượng tài sản của EVNFinance luôn được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước. Tỷ lệ nợ xấu toàn Công ty tại 31/12/2024 là 0,72%, hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra; đồng thời thấp hơn rất nhiều mức dưới 3% theo định hướng chung của Ngân hàng Nhà nước trong những năm gần đây.

Công ty luôn đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại mọi thời điểm. Công ty luôn vận hành, tuân thủ chặt chẽ hệ thống các văn bản quy định, đồng thời xây dựng các cơ chế giám sát chặt chẽ và cảnh báo sớm để kịp thời điều chỉnh danh mục tài sản, hạn chế tối đa các rủi ro phát sinh.

2.3. Tối ưu hóa cơ cấu nguồn vốn, gia tăng hiệu quả sử dụng vốn

Công tác quản trị nguồn vốn tiếp tục được EVNFinance chú trọng, đảm bảo cân bằng giữa rủi ro, lợi nhuận và thanh khoản. Trong năm 2024, EVNFinance tiếp tục đa dạng hóa nguồn vốn huy động. Tập khách hàng thị trường 1 của Công ty được mở rộng, kết hợp với việc xác định cơ cấu kỳ hạn nguồn vốn phù hợp tại từng thời kỳ đã giúp Công ty một mặt giảm các áp lực thanh khoản tại những thời điểm thị trường biến động, mặt khác giúp Công ty kiểm soát chi phí vốn hợp lý và phù hợp với chiến lược tăng trưởng Công ty.

Năm 2024, EVNFinance đã tăng trưởng tổng tài sản lên 59.598 tỷ đồng, theo đó nguồn vốn cũng phải tăng trưởng để phục vụ hoạt động kinh doanh nhưng chi phí huy động vốn năm 2024 của Công ty giảm so với 2023 (Chi tiết tại Báo cáo kết quả hoạt động của Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán). Đây là kết quả nổi bật nhất năm 2024 của Công ty, phản ánh sự hiệu quả trong chiến lược kinh doanh, cải thiện biên lợi nhuận.

Song song hiệu quả hoạt động, Công ty luôn tuân thủ các chỉ số an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo sự bền vững trong hoạt động kinh doanh.

2.4. Duy trì hoạt động dịch vụ

Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại là hoạt động dịch vụ trọng tâm của Công ty. Đến 31/12/2024, EVNFinance đang quản lý giải ngân, thực hiện cho vay lại các dự án với tổng giá trị cam kết tài trợ gần 5 tỷ USD. Các hoạt động kiểm soát chi, giải ngân nhận nợ, các nghiệp vụ quản lý sau cho vay được triển khai đúng tiến độ

yêu cầu. Công tác thu, trả nợ được thực hiện theo đúng quy định tại các văn kiện tín dụng, không phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn theo chương trình cho vay lại chịu rủi ro (DPL2). Thu từ hoạt động dịch vụ quản lý ủy thác cho vay lại đạt gần 75 tỷ đồng trong năm 2024.

2.5. Đẩy mạnh chuyển đổi, ứng dụng công nghệ số

Năm 2024 đánh dấu bước phát triển mạnh mẽ của EVNFinance trong việc chuyển đổi số. EVNFinance tăng cường kết nối và hợp tác chiến lược với các tổ chức trung gian thanh toán, các công ty công nghệ tài chính (Fintech) hàng đầu trong và ngoài nước. Thông qua khai thác và phát triển mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ số, EVNFinance đã mang đến cho khách hàng những trải nghiệm tiện lợi, an toàn và chi phí hợp lý.

EVNFinance đã đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện như tiếp tục mở rộng triển khai tự động hóa quy trình thông qua ứng dụng AI, nâng cấp hệ thống phân tích dữ liệu lớn, cho phép thu thập và xử lý dữ liệu nhanh hơn, tối ưu hiệu quả hoạt động. Các Quy trình nghiệp vụ tiếp tục được số hóa, tối ưu hóa thông qua giải pháp công nghệ tiên tiến, nhờ đó, EVNFinance đã giảm thời gian xử lý giao dịch, tăng tốc độ phục vụ và nâng cao chất lượng trải nghiệm khách hàng. Công ty đầu tư mạnh mẽ vào các giải pháp bảo mật hiện đại như bảo vệ dữ liệu, phát hiện phòng chống tấn công, nâng cao các tiêu chuẩn an toàn thông tin, đảm bảo dữ liệu khách hàng, dữ liệu cá nhân và đảm bảo hệ thống vận hành luôn được bảo vệ tối đa.

Với mục tiêu trở thành một định chế tài chính số hóa toàn diện, EVNFinance không ngừng phát triển các sản phẩm tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo lợi thế cạnh tranh.

2.6. Tăng cường quản trị rủi ro, công tác hỗ trợ vận hành, nâng cao hiệu suất lao động

Hoạt động của ngành tài chính ngân hàng là hoạt động kinh doanh rủi ro. Do vậy, công tác Quản trị rủi ro hiệu quả sẽ giúp Công ty hoạt động ổn định trước các biến động. Năm 2024, Công ty đã tăng cường công tác cảnh báo sớm các loại rủi ro từ rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất, rủi ro tỷ giá,... để hạn chế tối đa các tác động từ thị trường, kiểm soát tối đa các rủi ro có thể phát sinh. Kết quả năm 2024 tỷ lệ nợ xấu của Công ty thấp hơn 0,36% so với năm 2023. Tỷ lệ an toàn vốn CAR đạt ở mức 12,47% cao hơn rất nhiều so với mức ngưỡng 9% theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Công tác quản trị rủi ro giúp Công ty hạn chế các biến động bất lợi, duy trì biên lợi nhuận và tăng trưởng.

Đồng thời, EVNFinance tối ưu hóa tổ chức, giúp tăng hiệu suất lao động. Tại thời điểm 31/12/2024, tổng số lượng nhân sự của Công ty là 289 người, giảm khoảng

8% so với năm 2023 nhưng vẫn đảm bảo tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. Việc ứng dụng và chuyển đổi số cũng giúp cho CBNV có nhiều thời gian hơn cho sáng tạo và cải tiến, nâng cao hiệu quả lao động. Ứng dụng số hóa giúp giảm thời gian xử lý giao dịch, tăng tốc độ phục vụ khách hàng.

Ngoài ra, EVNFinance tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, tuân thủ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 về quản lý chất lượng và ISO/IEC 27001:2013 về an toàn thông tin, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững.

Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đính kèm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

I. Định hướng - Mục tiêu

Dự báo năm 2025, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức từ căng thẳng địa chính trị, chính sách tiền tệ thắt chặt của các nước phát triển và sự bất ổn của thị trường tài chính quốc tế. Giá cả hàng hóa và lạm phát có xu hướng ổn định hơn so với năm 2024 nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều biến động.

Trong nước, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 8% trở lên, các chuyên gia dự báo lạm phát dao động ở mức 3,5% ~ 4,5%, đảm bảo ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và hệ thống ngân hàng. Ngành ngân hàng tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ tăng trưởng tín dụng, kiểm soát nợ xấu và đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được, định hướng và mục tiêu của EVNFinance trong năm 2025 là tập trung vào tăng trưởng kinh doanh, mở rộng thị trường, ứng dụng công nghệ và tối ưu hệ thống, cụ thể:

1. Định hướng tổng quát

i. Phát triển bền vững và toàn diện: Công ty đặt mục tiêu phát triển cân bằng giữa các lĩnh vực chính về tài chính, sản phẩm – khách hàng, công nghệ và hệ thống. EVNFinance hướng tới mô hình kinh doanh không chỉ tập trung vào tăng trưởng lợi nhuận mà còn chú trọng vào sự ổn định, hiệu quả lâu dài và khả năng thích ứng thị trường.

ii. Chuyển đổi số và hiện đại hóa: EVNFinance đổi mới theo hướng đầu tư vào công nghệ và chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ hiện đại để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động.

iii. Tập trung vào khách hàng và sản phẩm: EVNFinance triển khai chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm, nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng và tăng cường thị phần.

2. Mục tiêu hoạt động kinh doanh

i. Lĩnh vực Tài chính

- Tăng trưởng lợi nhuận: ~ 36% so với năm 2024
- Ổn định và kiểm soát rủi ro: kiểm soát tỷ lệ nợ xấu dưới 2%, đảm bảo chất lượng tín dụng và an toàn hoạt động.
- Đa dạng hóa thu nhập, tăng cường nguồn thu ngoài tín dụng truyền thống.

ii. Lĩnh vực Sản phẩm và khách hàng

- Mở rộng tập khách hàng bán buôn và bán lẻ, tăng 15 ~ 35% so với năm 2024, tùy theo nhóm sản phẩm.
- Phát triển sản phẩm trên cơ sở quy hoạch và xây dựng sản phẩm chi tiết để đáp ứng nhu cầu khách hàng, đồng thời kiểm soát chặt chẽ đảm bảo hiệu quả.

iii. Lĩnh vực Công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào quản lý và vận hành.
- Tiếp tục nâng cao hiệu suất lao động trên cơ sở ứng dụng số.
- Đào tạo và phát triển nhân sự: đẩy mạnh công tác đào tạo, tự đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng, chất lượng phục vụ và tăng khả năng thích ứng với công nghệ mới.

iv. Lĩnh vực hệ thống

- Kiến tạo cơ cấu tổ chức phù hợp với phương thức kinh doanh và mục tiêu phát triển, đảm bảo hiệu quả và khả năng điều chỉnh linh hoạt.
- Tăng cường kiểm soát nội bộ và đảm bảo tuân thủ.
- Thành lập và chính thức khai trương 02 Chi nhánh mới.
- Tìm kiếm đối tác chiến lược, tiếp tục định vị EVNFinance bằng hệ thống xếp hạng tín nhiệm quốc tế.

II. Kế hoạch kinh doanh 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	
			Kế hoạch	%/Thực hiện 2024
1	Tổng Tài sản	59.598,5	80.000	134%
2	Lợi nhuận trước thuế	703,7	960	136%

Trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TCKT (TCKH).


Mai Danh Hiền

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về Kết quả hoạt động năm 2024 và Định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Đặc điểm, tình hình chung

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng. Mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu được phần lớn các tổ chức quốc tế nhận định đạt từ 2,7% đến 3,2%, tương đương với mức tăng trưởng năm 2023.

Trong nước, tình hình kinh tế dần phục hồi, với dấu hiệu tốt dần, mặc dù có những giai đoạn, thời điểm sự phục hồi khá mong manh. Doanh nghiệp cơ bản vẫn phải đương đầu với những khó khăn, thách thức do nhu cầu của thị trường trong nước thấp, khó khăn về tài chính. Ngân hàng Nhà nước đã ban hành các chính sách giữ ổn định tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí ổn định để hỗ trợ nền kinh tế.

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Hội đồng Quản trị chỉ đạo và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện các mục tiêu kế hoạch năm 2024 của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã bám sát các diễn biến khó lường của điều kiện kinh doanh, tăng cường quản trị rủi ro, tập trung tăng trưởng giải ngân vào các tài sản đảm bảo an toàn, tăng cường xử lý nợ, qua đó Công ty luôn đảm bảo duy trì chất lượng tài sản, an toàn thanh khoản, giữ tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp, đảm bảo tất cả các chỉ tiêu về an toàn chất lượng tài sản, an toàn vốn và các chỉ tiêu thanh khoản luôn trên ngưỡng quy định của Ngân hàng Nhà nước. Đây là điều kiện rất quan trọng để Công ty nhận được mức xếp hạng tín nhiệm B2 - triển vọng ổn định do Moody's đánh giá năm thứ 4 liên tiếp.

Công ty đạt Kết quả kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng Tài sản đạt 59.598,5 tỷ đồng, tăng 21% so thực hiện năm 2023, đạt 109% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 703.7 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao.
- Tỷ lệ nợ xấu NPL tại 31/12/2024 là 0,72% giảm so thực hiện năm 2023.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu CAR tại 31/12/2024 là 12.47%, trong năm luôn duy trì ở mức cao hơn mức quy định tối thiểu 9% của Ngân hàng Nhà nước.

Chi tiết các hoạt động kinh doanh được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

2.2. Phân phối Lợi nhuận năm 2023, Phương án chi trả cổ tức năm 2023 và Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức bằng cổ phiếu

2.2.1. Trích lập các Quỹ

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, EVNFinance đã thực hiện trích lập các Quỹ. Lợi nhuận năm 2023 còn lại sau khi trích lập các Quỹ là 269,27 tỷ đồng.

2.2.2. Chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại và tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận để chia cổ tức năm 2023 và lợi nhuận các năm trước để lại mức 8% và Phương án tăng vốn điều lệ để chi trả cổ tức. Trong năm 2024, EVNFinance đã hoàn thành công tác chi trả cổ tức, mức 8%; tăng vốn điều lệ thêm 563,1 tỷ đồng. Ngày 20/01/2025 Công ty đã nhận được Quyết định số 122/QĐ-NHNN của NHNN về việc sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, với mức vốn điều lệ mới là 7.605.658.020.000 đồng.

2.3. Việc triển khai tăng Vốn Điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV Công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động - Chương trình ESOP

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP, tổng giá trị vốn tăng 75 tỷ đồng. Tháng 8/2024, Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho EVNFinance tăng vốn điều lệ từ Phát hành cổ phiếu cho CBNV theo Chương trình ESOP với vốn điều lệ tăng tối đa thêm 75 tỷ đồng theo nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã phê duyệt. Công ty hiện đang thực hiện triển khai các thủ tục tăng vốn.

2.4. Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát; Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành

- Tổng Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 thực hiện: 6.000.000.000 đồng.
- Thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2024: ĐHĐCĐ phê duyệt trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện vượt trên 10% kế hoạch, trích thưởng không vượt quá 1,5% lợi nhuận sau thuế, không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm. Theo kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty, Hội đồng Quản trị đề xuất trích thưởng cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành mức 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2024, tương đương 8,412 tỷ đồng.

2.5. Thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, tỷ lệ 15%

Công ty đã thực hiện hoàn thành các thủ tục báo cáo, đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nhận được công văn chấp thuận hồ sơ của UBCKNN, công bố thông tin ngày 25/6/2024. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của EVNFinance hiện là 15%.

2.6. Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh

Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo, giám sát sát sao việc tích hợp các yếu tố bền vững vào trong hoạt động kinh doanh của EVNFinance thông qua ba trụ cột chính, cân bằng mục tiêu kinh tế với các mục tiêu về môi trường - xã hội, hướng tới mô hình công ty tài chính có trách nhiệm. Theo đó, EVNFinance đã tập trung triển khai các kế hoạch hành động nhằm rõ các mục tiêu:

- Quản trị phát triển bền vững: Tập trung vào cơ cấu quản trị, người lao động và nguồn nhân lực của EVNFinance.
- Quản trị rủi ro phát triển bền vững: Nhận diện các vấn đề rủi ro phát triển bền vững trong quá trình hoạt động kinh doanh của EVNFinance và tích hợp vào hệ thống quản lý rủi ro hiện tại của EVNFinance.
- Khung sản phẩm bền vững: Tăng cường các đóng góp của EVNFinance cho xã hội, cho cộng đồng, cho môi trường thông qua các sản phẩm kinh doanh có trách nhiệm như: trái phiếu xanh, tín dụng xanh, tín dụng và đầu tư có trách nhiệm.

Nhằm xây dựng và vận hành bộ máy chuyên trách cho hoạt động này, tháng 5/2024, HĐQT đã thành lập Ban chỉ đạo thực thi ESG tại EVNFinance, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể hướng tới kế hoạch mục tiêu đã đề ra. Ông Lê Mạnh Linh, Phó Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Chiến lược HĐQT đã được giao nhiệm vụ Trưởng Ban, chịu trách nhiệm dẫn dắt thực hiện những nhiệm vụ trọng yếu của Ủy ban Chiến lược là nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc triển khai ESG tại EVNFinance.

2.7. Tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

EVNFinance đã xây dựng và từng bước thực hiện các kế hoạch triển khai tìm kiếm các nhà đầu tư chiến lược với các mục tiêu tìm kiếm những đối tác có thể mang lại giá trị dài hạn và có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của Công ty. Theo đó, các nhà đầu tư chiến lược được tiếp cận là các nhà đầu tư không chỉ đánh giá, kỳ vọng vào giá trị lợi nhuận ngắn hạn của EVNFinance mà còn mong muốn đóng góp vào sự phát triển lâu dài và tăng trưởng bền vững của Công ty. Các đối tác của EVNFinance được kỳ vọng cung cấp, hỗ trợ không chỉ nguồn vốn nhằm tăng cường năng lực tài chính, tăng trưởng và mở rộng quy mô, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; mà còn là kiến thức chuyên môn trong việc phát triển các sản phẩm mới, chuyển đổi lựa chọn các pháp công nghệ tiên tiến, hỗ trợ cải thiện quy trình hoạt động, tối ưu hóa chi phí và nâng cao trải nghiệm khách hàng, kinh nghiệm trong việc quản lý rủi ro tài chính, hỗ trợ phát triển bền vững; và có thể mang đến một mạng lưới đối tác, khách hàng, hoặc cơ hội hợp tác mới hỗ trợ Công ty phát triển và mở rộng hoạt động.

2.8. Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Hội đồng Quản trị đã thực hiện hoàn thành báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025 của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; thực hiện chỉ đạo triển khai, thực hiện Phương án theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

2.9. Việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và Báo cáo tài chính năm 2025

Hội đồng Quản trị Công ty đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Hội đồng Quản trị xem xét lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Các thủ tục sẽ được thực hiện và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

2.10. Thực hiện các thủ tục sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị nội bộ.

Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tại Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 15/3/2024, ngày 27/3/2024, Hội đồng Quản trị đã ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được sửa đổi lần 13, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị được sửa đổi lần thứ 5 và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty được sửa đổi lần thứ 3.

Theo kết quả Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024, tại Biên bản kiểm phiếu Lấy ý kiến cổ đông số 01/BBKP-DIIDCD-TCĐL và Nghị quyết DIIDCD số 02/NQ-DIIDCD TCDL ngày 25/12/2024, dự thảo Điều lệ của Công ty sửa đổi lần thứ 14 chưa được ĐHĐCĐ thông qua nên Điều lệ hiện hành là Điều lệ được sửa đổi lần thứ 13. Tại Nghị quyết này, dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị nội bộ Công ty đã được thông qua, tuy nhiên, để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ giữa Điều lệ hiện hành với các quy định nội bộ của Công ty, HĐQT báo cáo, trình ĐHĐCĐ tiếp tục sửa đổi/bổ sung các Quy chế, phù hợp với dự thảo Điều lệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 lần này.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024

3.1. Hoạt động quản trị, giám sát của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng Quản trị EVNFinance đã xác định các mục tiêu cụ thể bám sát mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua:

✓ Tiếp tục tăng trưởng quy mô hoạt động của Công ty, tăng trưởng lợi nhuận phù hợp với kết quả tăng Vốn Điều lệ đã thực hiện thành công trong năm 2023.

Đảm bảo nền vốn hiệu quả, ổn định, đảm bảo thanh khoản trong mọi tình huống để thực hiện điều phối vốn một cách hiệu quả vào các lĩnh vực kinh doanh chủ chốt.

- ✓ Kiên định với định hướng chiến lược phát triển hệ thống quản lý rủi ro tại EVNFinance, hướng tới chuẩn mực và thông lệ quốc tế trong khuôn khổ quy định của pháp luật; Áp dụng các phương pháp tiếp cận tổng quan mang tính chiến lược và toàn diện để xác định, đánh giá và xử lý những rủi ro ảnh hưởng đến EVNFinance nhằm bảo đảm an toàn hoạt động của EVNFinance và tối đa hóa lợi nhuận.
- ✓ Duy trì công tác giám sát tuân thủ trong toàn hệ thống, đảm bảo hoạt động của Công ty đi đúng quỹ đạo, phù hợp với quy định của pháp luật và những chuẩn mực chung.
- ✓ Vận hành tích hợp các yếu tố phát triển bền vững ESG vào hoạt động kinh doanh.

Bám sát và kiên định với định hướng chiến lược phát triển của EVNFinance, Hội đồng Quản trị đã xác định và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh đã được phê duyệt; giám sát Tổng Giám đốc và Ban Điều hành triển khai thực hiện kế hoạch, bám sát mục tiêu kế hoạch đã được giao. Kết thúc năm 2024, EVNFinance đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Hội đồng Quản trị tổ chức họp định kỳ hàng quý và các kỳ họp bất thường để đảm bảo xử lý kịp thời các công việc. Trong năm, HĐQT đã tổ chức 15 phiên họp chính thức, trực tiếp giải quyết, quyết định các nội dung liên quan đến hoạt động quản trị điều hành, kinh doanh của Công ty. HĐQT cũng tổ chức các phiên làm việc không chính thức tại văn phòng Công ty hàng tuần, trao đổi, thảo luận nội bộ và/hoặc làm việc với các thành viên Ban Điều hành nhằm hỗ trợ giải quyết các vấn đề phát sinh cũng như các vấn đề liên quan cần thiết đối với hoạt động của Công ty, đồng thời, các thành viên HĐQT không điều hành cũng thực hiện thảo luận về một số lĩnh vực của Công ty. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã ban hành 76 Nghị quyết, 26 Quyết định và các thông báo nhằm chỉ đạo các hoạt động của Công ty.

- Hội đồng Quản trị đã giám sát, chỉ đạo hoạt động của Ban Điều hành thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo, rà soát, củng cố đảm bảo hệ thống quy định nội bộ hiện hành (quy chế, quy định, quy trình) được kịp thời cập nhật, hoàn thiện phù hợp các quy định của pháp luật và chiến lược phát triển của Công ty. Trong năm HĐQT đã ban hành mới/sửa đổi các bộ quy định nhằm đảm bảo, tăng cường tính chặt chẽ của hệ thống. Các tài liệu quy định nội bộ đã được ban hành bao gồm: Quy chế miễn, giảm lãi, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro, Quy chế biện pháp bảo đảm, Chính sách chất lượng, Chính sách môi trường xã hội, Quy chế phân cấp thẩm quyền phê duyệt các hoạt động kinh doanh, Quy định cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn, Quy chế cấp tín dụng, Quy chế đầu tư, Quy chế mua, bán nợ, Quy chế đánh giá chất lượng tài sản và tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, Quy chế phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro (DPRR) và việc sử dụng DPRR để xử lý rủi ro của EVNFinance, Quy chế quản lý mạng lưới,...

- Nhằm tăng cường, củng cố sự vững mạnh của hệ thống, xây dựng nền tảng cho sự phát triển về quy mô và chất lượng của Công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng phương án, phê duyệt việc thành lập 02 Chi nhánh tại thành phố Hà Nội và thành phố Hải Phòng, EVNFinance đã trình và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc thành lập các Chi

nhánh. Tháng 12/2024, Hội đồng Quản trị đã bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội và chỉ đạo chuẩn bị cho việc khai trương và đi vào hoạt động chi nhánh trong những tháng đầu năm 2025, củng cố hoạt động kinh doanh tại khu vực miền Bắc.

- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc tăng vốn điều lệ chi trả cổ tức, trong năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo đã thực hiện hoàn thành tăng vốn điều lệ, với số vốn tăng thêm là 563.175.130.000 đồng. Ngày 20/01/2025 Công ty đã nhận được Quyết định số 122/QĐ-NHNN của NHNN về việc sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, với mức vốn điều lệ mới là 7.605.658.020.000 đồng, là mức vốn đảm bảo nền tảng vững chắc cho giai đoạn thực hiện mục tiêu phát triển của Công ty trong thời gian tới.

- Hội đồng Quản trị chỉ đạo, giám sát hoạt động công bố thông tin, đảm bảo EVNFinance thực hiện đúng, đủ các quy định pháp luật, giúp cho cổ đông, nhà đầu tư nắm bắt đầy đủ, kịp thời thông tin của EVNFinance.

- Thực hiện chiến lược đã đề ra và đã được ĐHĐCĐ 2024 phê duyệt, phù hợp với xu thế về phát triển bền vững của thế giới cũng như định hướng của Việt Nam, trong năm 2024, Hội đồng Quản trị tiếp tục chỉ đạo định hướng tích hợp mục tiêu ESG (Môi trường, Xã hội và Quản trị) vào chiến lược phát triển, định hướng cho EVNFinance từng bước tiếp cận và triển khai theo những chuẩn mực mới về phát triển bền vững, qua đó tiếp tục khẳng định cam kết trách nhiệm và sự tận tâm của EVNFinance đối với môi trường, cộng đồng và xã hội.

- Đẩy mạnh việc Tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược cho Công ty theo kế hoạch đã đề ra như nội dung trình bày tại Mục 2 nêu trên.

- Từng thành viên của Hội đồng Quản trị được phân công nhiệm vụ phụ trách theo dõi, giám sát các mảng hoạt động cụ thể của Công ty, được phân công tham gia các Ủy ban của HĐQT, bao gồm:

+ Ủy ban Nhân sự: Ông Phạm Trung Kiên - Chủ tịch, Ông Mai Danh Hiền - thành viên, Ông Lê Mạnh Linh - thành viên.

+ Ủy ban Quản lý rủi ro: Ông Lê Hoài Nam - Chủ tịch, Ông Nguyễn Văn Hải - thành viên, Ông Nguyễn Trung Thành - thành viên.

+ Ủy ban Chiến lược: Ông Lê Mạnh Linh - Chủ tịch, Ông Phạm Trung Kiên - thành viên Ông, Mai Danh Hiền - thành viên, Ông Nguyễn Văn Hải - thành viên.

Chủ tịch HĐQT đánh giá, các thành viên HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của mình tại các vị trí được đảm nhiệm, tham gia đầy đủ các hoạt động của HĐQT, các Ủy ban của HĐQT đạt được các kết quả hoạt động nêu trên.

3.2. Hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược

Hội đồng Quản trị và Chủ tịch HĐQT đánh giá hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Chiến lược đã giúp HĐQT tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến nhân sự, rủi ro và chiến lược trong quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Trong kỳ, Ủy ban Nhân sự đã tham mưu cho HĐQT về việc rà soát, đề xuất củng cố cơ chế quản trị nhân sự theo hướng thích ứng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty, tăng trưởng quy mô và hiệu quả hoạt động. Theo đó Ủy ban Nhân

sự đã tham mưu sâu cho HĐQT về đánh giá thực trạng đối với các lĩnh vực xây dựng, giao, đánh giá hiệu quả công việc từ đơn vị đến cá nhân, cơ chế/chính sách khen thưởng, tạo động lực cho cán bộ nhân viên Công ty, đảm bảo các yếu tố có giá trị thúc đẩy thiết thực và kịp thời; tham mưu về cơ chế thù lao, phụ cấp, thưởng của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành đề HĐQT trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua; cơ chế tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự, cơ chế tiền lương phù hợp với đặc thù hoạt động của Công ty; cơ chế phân cấp thẩm quyền trong công tác quản trị nhân sự,...

- Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu cho HĐQT về chiến lược quản lý rủi ro, mức độ chấp nhận rủi ro và giới hạn cho phép về rủi ro; rà soát các chính sách quy định pháp luật, xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của Công ty để đưa ra các khuyến nghị cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động của Công ty; đề xuất với HĐQT những yêu cầu tập trung cho việc xử lý các khoản nợ tồn đọng. Trong kỳ, HĐQT đã ban hành khẩu vị rủi ro của EVNFinance với sự tham mưu từ UBQLRR.
- Ủy ban Chiến lược với nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng định hướng, hoạch định mục tiêu chiến lược của Công ty, theo dõi, giám sát thực hiện, tham mưu cho HĐQT về việc phê duyệt các giải pháp, chính sách phát triển Công ty trong từng giai đoạn, thời kỳ. Trong kỳ, Ủy ban Chiến lược đã tập trung tham mưu cho Hội đồng Quản trị xác định chiến lược phát triển gắn với ESG, trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua Lựa chọn chiến lược phát triển EVNFinance theo hướng tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh, giao HĐQT các nhiệm vụ cụ thể. Ủy ban Chiến lược đã tham mưu, đề xuất HĐQT các chương trình làm việc cụ thể, tiếp cận các thông lệ tiên tiến của thế giới và Việt Nam, các chính sách của Chính phủ Việt Nam nhằm định hướng, chỉ đạo Ban Điều hành có những hành động phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty. Năm thứ 2 liên tiếp, EVNFinance đã phát hành Báo cáo phát triển bền vững riêng biệt cho năm 2023.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Cơ sở xây dựng Định hướng hoạt động năm 2025

Triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2025 được dự báo tích cực, với mục tiêu tăng trưởng GDP được đặt chỉ tiêu trên 8% và phân đầu đạt 10% trong điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, Việt Nam dự báo sẽ phải đối mặt với một số thách thức như tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể phục hồi chậm, áp lực lạm phát và yêu cầu nâng cao chất lượng tăng trưởng. Để vượt qua, cải cách cơ cấu, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang được yêu cầu áp dụng tích cực và quyết liệt.

2. Định hướng hoạt động năm 2025

Hội đồng Quản trị định hướng hoạt động năm 2025 và các năm tiếp theo của Công ty với các mục tiêu sau:

- Tăng quy mô tổng tài sản, tăng trưởng lợi nhuận.
- Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị, điều hành và kiểm soát.

- Phát triển quan hệ với các nhà đầu tư chiến lược, tăng năng lực nguồn vốn, kiến thức chuyên môn, mạng lưới đối tác và chuyển giao công nghệ.
- Đẩy mạnh số hóa trên phạm vi toàn diện các hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh.
- Đẩy nhanh lộ trình tích hợp các yếu tố phát triển bền vững ESG vào hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục chú trọng công tác xây dựng hình ảnh, thương hiệu và chiến lược marketing, đẩy mạnh nhận diện quốc tế thông qua tăng giao dịch với các tổ chức tài chính quốc tế.
- Bộ chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2025:
 - ✓ Tổng Tài sản: 80.000 tỷ đồng, tăng 34% so với thực hiện năm 2024
 - ✓ Lợi nhuận trước thuế: 960 tỷ đồng, tăng 36% so với thực hiện năm 2024.

Kế hoạch kinh doanh năm 2025 chi tiết được trình bày tại Báo cáo của Ban Điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn và chúc sức khỏe, bình an tới tất cả các quý vị cổ đông của Công ty!



Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM TRUNG KIÊN





CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

06/BC-HĐQT-TCĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

Theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Điều lệ EVNFinance, Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị EVNFinance báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 EVNFinance về hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT) trong năm 2024 như sau:

1. Đánh giá về kiện toàn Hội đồng Quản trị

- Hội đồng Quản trị EVNFinance nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm 06 thành viên với cơ cấu: 03 thành viên không điều hành, 01 thành viên điều hành và 02 thành viên độc lập, cụ thể như sau:

TT	Tên thành viên HĐQT	Giới tính	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Phạm Trung Kiên	Nam	Thành viên HĐQT (không điều hành)	17/3/2023
			Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	24/3/2023
2	Ông Mai Danh Hiền	Nam	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	17/3/2023
3	Ông Lê Mạnh Linh	Nam	TVHĐQT (không điều hành)	17/3/2023
			Phó Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	16/5/2024
4	Ông Nguyễn Trung Thành	Nam	TVHĐQT (không điều hành)	17/3/2023
5	Ông Lê Hoài Nam	Nam	Thành viên độc lập HĐQT	17/3/2023
6	Ông Nguyễn Văn Hải	Nam	Thành viên độc lập HĐQT	17/3/2023

- Với số lượng 06 thành viên HĐQT, số lượng thành viên độc lập HĐQT là 02 người, cơ cấu Hội đồng Quản trị đã đảm bảo tuân thủ Điều lệ và các quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2024.

2. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

- Trên cơ sở kinh nghiệm của các thành viên HĐQT, HĐQT đã thực hiện việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT nhằm khai thác tốt nhất các thế mạnh của thành viên HĐQT. HĐQT đã xây dựng kế hoạch hoạt động cũng như chương trình họp định kỳ của HĐQT trong năm 2024 làm cơ sở triển khai công việc.
- Trên cơ sở phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng Quản trị đã thực hiện ban hành và công bố thông tin các tài liệu được ĐHĐCĐ thông qua gồm:
 - (1) Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty.
 - (2) Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT.
 - (3) Quy chế Quản trị nội bộ Công ty
- Các hoạt động của HĐQT đã được thực hiện đúng theo kế hoạch đưa ra. Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, thận trọng trong việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của mình.
- Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã tổ chức mười lăm (15) cuộc họp trực tiếp tại trụ sở Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, nghiêm túc nghiên cứu về hoạt động hoạch định chính sách, chiến lược, khẩu vị rủi ro, cơ cấu tổ chức, kế hoạch kinh doanh, hệ thống quy định nội bộ,...; Giám sát hoạt động của Ban Điều hành, giám sát chỉ đạo thực hiện các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác cũng như tuân thủ các quy định pháp luật.
- Các cuộc họp đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát, được thực hiện đúng trình tự, thủ tục, cung cấp tài liệu họp đầy đủ, đảm bảo thời gian theo quy định nội bộ Công ty và quy định pháp luật.
- Các vấn đề liên quan đến xây dựng cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ các đơn vị, kế hoạch kinh doanh, các hoạt động kinh doanh, công tác tăng vốn điều lệ, thay đổi nhân sự, chính sách môi trường và xã hội, đặc biệt là việc chuyển đổi số trong các hoạt động quản trị điều hành và kinh doanh,... đều được HĐQT trao đổi kỹ lưỡng với Ban Tổng Giám đốc, thảo luận và đánh giá đầy đủ để đưa ra những quyết định phù hợp nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.
- Bên cạnh các cuộc họp HĐQT với đầy đủ thành phần theo quy định, các Thành viên HĐQT không điều hành (không có sự tham gia của Thành viên HĐQT kiêm TGD) cũng có các buổi thảo luận, trao đổi về một số nội dung như: Đánh giá, nhận định diễn biến kinh tế, thị trường tài chính trong và ngoài nước, tác động tới hệ thống và EVNFinance; Diễn biến xu hướng ESG của thị trường; Diễn biến tăng trưởng tín dụng của hệ thống; Xu hướng chuyển đổi số, ... để có góc nhìn đa chiều, từ đó có những đánh giá khách quan đến các hoạt động của Công ty. Các thành viên độc lập tích cực tham gia đóng góp ý kiến, đặc biệt trong lĩnh vực quản trị rủi ro và ESG.
- Trong năm 2024, HĐQT đã ban hành 76 nghị quyết và 26 quyết định về các mặt hoạt động của Công ty đặc biệt nổi bật là Nghị quyết số 31 và Quyết định số 12 về ESG, Nghị quyết số 15A về chính sách môi trường xã hội.



- Trong năm 2024, EVNFinance đã thực hiện Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. HĐQT đã tổ chức công tác lấy ý kiến cổ đông, tuân thủ thực hiện và công bố thông tin đầy đủ và đúng quy định của pháp luật.
- Về xây dựng văn hóa doanh nghiệp, năm 2024, các thành viên HĐQT tham gia các hoạt động gắn kết với cán bộ nhân viên EVNFinance do Ban Điều hành và Công đoàn phát động, như các chương trình từ thiện, hiến máu, giải chạy,... với mục tiêu, lấy con người EVNFinance là trung tâm của phát triển bền vững.

3. Đánh giá về hoạt động của các ủy ban do HĐQT thành lập:

- Các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị theo quy định pháp luật gồm Ủy ban nhân sự và Ủy ban Quản lý rủi ro được duy trì hoạt động theo lịch họp định kỳ và đột xuất nhằm tham vấn kịp thời cho Hội đồng Quản trị tăng cường hiệu quả hoạt động, kịp thời đưa ra các quyết định liên quan đến chính sách nhân sự, chính sách quản lý rủi ro của Công ty.
- Ủy ban Chiến lược với nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng định hướng, hoạch định mục tiêu chiến lược của Công ty, trong năm đã tập trung tham mưu cho Hội đồng Quản trị xác định chiến lược phát triển gắn với ESG, định hướng, chỉ đạo Ban Điều hành có những hành động phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4. Đánh giá công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành

- HĐQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc thông qua các hoạt động tổ chức chỉ đạo thường xuyên việc củng cố hệ thống quy chế, quy trình, trong đó, với chủ trương là HĐQT ban hành các Quy chế tạo hành lang pháp lý cơ bản tuân thủ quy định pháp luật, hợp nhất nhiều quy chế kinh doanh riêng rẽ thành quy chế hoạt động kinh doanh tổng hợp phù hợp với từng mảng nghiệp vụ, từ đó, Tổng Giám đốc chủ động xây dựng các quy trình tác nghiệp phù hợp để vận hành hệ thống.
- HĐQT tăng cường chức năng giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành thông qua các chương trình, kế hoạch kinh doanh định kỳ tháng, quý, năm và giám sát đối với tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, giám sát thực hiện các kiến nghị của HĐQT.
- HĐQT tương tác với Người phụ trách quản trị của Công ty và một số đơn vị trong Công ty để nắm rõ hơn về tình hình hoạt động của Công ty.
- Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị đã có những đánh giá khách quan về hệ thống văn bản quy định nội bộ của Công ty, đưa ra định hướng công tác xây dựng hệ thống văn bản quy định nội bộ, đồng thời, có ý kiến với Tổng Giám đốc để tối ưu hơn nữa việc xây dựng mô hình tra cứu văn bản nội bộ của Công ty.
- Các Thành viên độc lập HĐQT thuộc Ủy ban Quản lý rủi ro đã chủ động hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong lĩnh vực quản trị rủi ro, nhằm giúp nhận diện sớm các vấn đề rủi ro có thể xảy ra và duy trì tính ổn định, bền vững cho các hoạt động của Công ty.

30630
IG TY
CHÍNH
PHÂN
N LƯC
HỒ HÀ

Uta

- Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị đã thực hiện giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành trong việc thực hiện việc công bố thông tin, đặc biệt là các giao dịch liên quan đến sở hữu cổ phiếu EVF, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.
- HĐQT đã giám sát hiệu quả công bố thông tin và quản lý giao dịch nội bộ, không phát hiện sai phạm nghiêm trọng nào.

5. Công tác công bố thông tin và quản lý giao dịch nội bộ

- HĐQT đã triển khai việc công bố thông tin bằng tiếng Anh từ năm 2024, hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận nhanh chóng, thuận tiện.
- Các giao dịch nội bộ đều tuân thủ nghiêm ngặt quy định pháp luật và điều lệ công ty, thực hiện công bố đầy đủ, minh bạch.
- Trong năm 2024, HĐQT đã phê duyệt giao dịch với Người có liên quan của người nội bộ EVNFinance (ông Lê Hoài Nam), liên quan đến hoạt động EVNFinance mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên EVNFinance.
- Các hoạt động giao dịch với Người có liên quan của người nội bộ đều được Công ty thực hiện công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn, đúng thẩm quyền phê duyệt và đúng hạn mức giao dịch theo quy định nội bộ và quy định pháp luật.

6. Kết luận và kiến nghị

- Hội đồng Quản trị đã hoạt động minh bạch, hiệu quả và chủ động tuân thủ pháp luật trong năm 2024.
- Kiến nghị tiếp tục đẩy mạnh đào tạo chuyên môn cho cán bộ quản lý, xây dựng hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ hiện đại, áp dụng công nghệ trong giám sát giao dịch nội bộ để nâng cao tính minh bạch trong mọi hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng Quản trị về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông!

Trân trọng./.



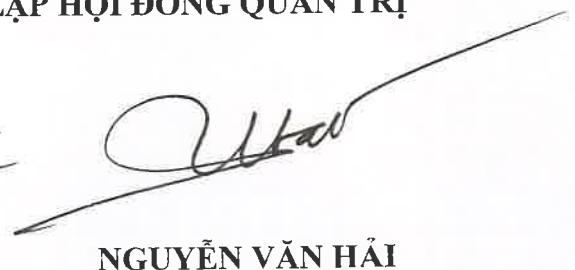
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: K.QTĐH.

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ HOÀI NAM



NGUYỄN VĂN HẢI





(Dự thảo)

Hà nội, ngày 05 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng, số 32/2024/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

1.1 Nhân sự Ban kiểm soát:

Từ ngày 01/01/2024 đến 31/12/2024, Ban kiểm soát (BKS) có ba thành viên. Nhân sự BKS không thay đổi trong năm 2024, đảm bảo cơ cấu nhân sự phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ Công ty.

Trực thuộc Ban Kiểm soát có Phòng kiểm toán nội bộ gồm 5 người.

1.2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) đảm bảo chế độ họp định kỳ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Trong năm 2024, BKS thực hiện 12 cuộc họp định kỳ. Nội dung các cuộc họp là trao đổi và thống nhất các nội dung công việc theo chức năng, nhiệm vụ gồm: lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, thống nhất kết quả thẩm định báo cáo tài chính, định hướng công việc của BKS, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên BKS, phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024.

Các cuộc họp của BKS do Trưởng BKS triệu tập và có sự tham gia đầy đủ của các thành viên BKS. Biên bản họp của BKS được lập và lưu trữ đầy đủ theo quy định.

2. Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ về quản trị, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết của DIIDCD:

2.1 Giám sát hoạt động quản trị, điều hành:

✓ Về công tác quản trị: Hội đồng quản trị (HĐQT) đảm bảo cơ cấu tổ chức tuân thủ quy định Pháp luật. HĐQT có 06 thành viên gồm 01 Chủ tịch, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 02 thành viên không điều hành và 02 thành viên độc lập. Ngày 16/05/2024, HĐQT đã có Nghị quyết thống nhất bầu ông Lê Mạnh Linh giữ chức vụ Phó chủ tịch HĐQT.

HĐQT tổ chức các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua Nghị quyết, quyết định theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Nội dung chính các Nghị quyết, cuộc họp của HĐQT về tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; hoàn thiện cơ cấu tổ chức, ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ, lựa chọn đơn vị kiểm toán 2024, triển khai phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu; giám sát hoạt động của Ban điều hành theo quy định của Pháp luật.

✓ Về điều hành kinh doanh: Ban điều hành đã tích cực tổ chức, tập trung điều hành hoạt động kinh doanh, triển khai các nội dung đã được Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua và hoàn thành vượt kế hoạch chi tiêu về Tổng tài sản và lợi nhuận trước thuế được giao năm 2024. Kết quả kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị : tỷ đồng

Nội dung	Kế hoạch 31/12/2024	Thực hiện 31/12/2024	Tỷ lệ hoàn thành (%)
Tổng Tài sản	54,500	59,599	109%
Lợi nhuận trước thuế	585	704	120%

✓ Về xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro: Hệ thống văn bản, quy chế, quy trình được Hội đồng quản trị và Ban điều hành chỉ đạo đẩy mạnh triển khai sửa đổi, bổ sung nhằm tạo hành lang quy định, hướng dẫn nội bộ, giảm thiểu rủi ro như (1) các phân cấp thẩm quyền để phù hợp với sự thay đổi quy mô tổng tài sản, phân cấp trách nhiệm cụ thể của các cấp phê duyệt; (2) các Quy chế, quy trình nghiệp vụ làm cơ sở để xây dựng các chốt kiểm soát, quản lý rủi ro.

Công ty tiếp tục xây dựng và chuẩn hóa nhiệm vụ hệ thống kiểm soát nội bộ theo mô hình 3 tuyến bảo vệ, nâng cao chất lượng quản trị để đảm bảo phát triển bền vững.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện triển khai làm việc với Moody's năm 2024 để được đánh giá xếp hạng Tín nhiệm quốc tế. Theo đó, với kết quả đạt được EVNFinance vẫn duy trì ở mức xếp hạng B2 năm thứ tư liên tiếp. Đây là kết quả tích cực trong hệ thống các tổ chức tín dụng do Moody's xếp hạng và công bố tại Việt Nam.

Tuy nhiên, BKS đánh giá Ban Điều hành vẫn cần tăng cường, chú trọng hoạt động kiểm soát rủi ro như:

- Kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng cường giám sát sau vay và thu hồi nợ, quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn hoạt động.
- Rà soát và bổ sung, cập nhật các quy định nội bộ, rà soát về an toàn thông tin đối với các sản phẩm số.

2.2 Giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ:

a. Các nội dung theo nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 15/03/2024:

Các nội dung đã được thực hiện gồm:

- ✓ Hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024.
 - ✓ Thực hiện phương án phân phối lợi nhuận 2024 theo Nghị quyết.
 - ✓ Hoàn thành chi trả cổ tức từ nguồn lợi nhuận năm 2023 và các năm trước để lại, mức 8%.
 - ✓ Thù lao, phụ cấp của Thành viên HĐQT, Thành viên BKS trong hạn mức được duyệt.
 - ✓ Hoàn thành việc thay đổi giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài của Công ty tối đa 15%.
 - ✓ Phát hành Báo cáo phát triển bền vững để cung cấp thông tin tới cổ đông về chiến lược tích hợp các yếu tố bền vững vào hoạt động kinh doanh.
 - ✓ Báo cáo kết quả thực hiện Phương án Phương án tái cơ cấu gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 gửi NHNN hàng quý theo quy định.
 - ✓ Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo QĐ 07/QĐ-HĐQT-TCĐL, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo QĐ 08/QĐ-HĐQT-TCĐL, Quy chế quản trị nội bộ theo QĐ 09/QĐ-HĐQT-TCĐL.
- Nội dung tại nghị quyết ĐHĐCĐ về tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu cho CBNV theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 chưa thực hiện do Công ty đang xin ý kiến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b. Các nội dung theo nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 25/12/2024:

Các nội dung đã được thực hiện gồm:

- ✓ Lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2024.
- ✓ Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Ban kiểm soát.

Nội dung về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ chưa thực hiện. Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ đã giải thích lý do việc chưa thực hiện nội dung trên. BKS đánh giá giải trình tại Báo cáo của HĐQT là thận

trọng và hợp lý trên cơ sở cân nhắc sự liên quan giữa các văn bản nội bộ của Công ty.

3. Thực hiện thẩm định BCTC và giám sát kết quả tài chính.

Đánh giá về đơn vị kiểm toán độc lập: Chất lượng công việc kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là khách quan, độc lập và phù hợp với phạm vi kiểm toán.

BKS đã thực hiện thẩm định và thống nhất với ý kiến và kết quả của Công ty kiểm toán độc lập - Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C với nội dung như sau: “*Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.*”

Một số chỉ tiêu về tài sản Công ty tại thời điểm 31/12/2024 và kết quả kinh doanh năm 2024 toàn Công ty như sau (số liệu được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C):

+ Tổng tài sản:	59.599 tỷ đồng.
+ Lợi nhuận trước thuế:	704 tỷ đồng.

Các chỉ số an toàn đều tuân thủ theo quy định của Luật các TCTD và quy định của Ngân hàng Nhà nước, trong đó hệ số an toàn tối thiểu CAR: 12,47 % (quy định tối thiểu 9%).

4. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền HĐQT và ĐHĐCĐ.

Trong năm 2024, Công ty thực hiện giao dịch với bên có liên quan là Công ty Bảo hiểm BSH Thăng long (Người có liên quan của thành viên HĐQT).

Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan đã được HĐQT thông qua và thực hiện tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Công ty và công bố thông tin đúng quy định.

5. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Ban điều hành của Công ty.

BKS phối hợp cùng Khối Quản trị Điều hành, Khối Nguồn nhân lực để lập và cập nhật thay đổi danh sách đúng theo quy định.

Danh sách người có liên quan của người nội bộ Công ty thay đổi so với đầu năm 2024 do miễn nhiệm 02 Phó tổng giám đốc và bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh Hà nội.

6. Thực hiện giám sát của quản lý cấp cao đối với KTNB.

✓ Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ:

Các quy chế tổ chức và hoạt động của BKS và KTNB được BKS ban hành trong đó quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên BKS, kiểm toán viên nội bộ. Trong quá trình thực hiện nghiệp vụ, BKS giám sát hoạt động của Phòng KTNB và không có trường hợp nào vi phạm chuẩn mực đạo đức.

✓ Giám sát KTNB thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch năm 2024.

Năm 2024, Kiểm toán nội bộ (KTNB) hoàn thành 18 cuộc theo kế hoạch được phê duyệt và 01 cuộc kiểm toán đột xuất về hoạt động trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo yêu cầu của Công văn 8861/NH-CS'IT' ngày 16/11/2023 BKS về một số vấn đề trong hoạt động của TCTD.

Kiểm toán nội bộ đã rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp, đầy đủ hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, đưa ra các kiến nghị/khuyến nghị các nội dung cần thay đổi của hệ thống kiểm soát nội bộ để nhằm giảm thiểu rủi ro và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ

✓ Rà soát, đánh giá tính hiệu quả của KTNB: các báo cáo KTNB đều được tự đánh giá chất lượng công việc theo quy định tại Quy trình KTNB 2024. Kết quả đánh giá chất lượng đã phản ánh tính hiệu quả của KTNB và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Trưởng KTNB. Trong năm 2024, BKS đánh giá KTNB đã hoàn thành chức trách theo quy định nhưng KTNB cần không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn để phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

7. Cơ chế phối hợp của BKS với HĐQT/BĐH và cổ đông.

✓ Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông cơ bản đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, của EVNFinance và vì lợi ích chung của EVNFinance. Năm 2024, sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc được đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục, các hoạt động cụ thể như:

┆ BKS được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của EVNFinance phục vụ cho việc kiểm soát của BKS theo quy định.

+ BKS tham gia đầy đủ các phiên họp thường kỳ của HĐQT và thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, thành viên BDH các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành.

+ Thông qua các cuộc họp định kỳ, báo cáo định kỳ của BKS và báo cáo kết quả các cuộc kiểm toán, BKS/KTNB đã có các kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/hoàn thiện quy định nội bộ. HĐQT và BDH đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị.

✓ Trong năm 2024, BKS không nhận được ý kiến nào bằng văn bản của cổ đông về việc xem xét sổ sách kế toán, tài liệu hoặc yêu cầu kiểm tra liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

8. Việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Kiểm soát, thù lao BKS.

Trong năm 2024, BKS đã tổ chức thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVNFinance, quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Các thành viên BKS đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS, tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề, nội dung thuộc chức năng /nhiệm vụ của BKS.

Chi phí hoạt động của BKS được thực hiện theo quy định công ty. Thù lao năm 2024 của các thành viên BKS được thực hiện theo hạn mức được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt. Tổng thù lao trước thuế của BKS năm 2024 là 2,22 tỷ đồng. Chi tiết mức thù lao từng thành viên BKS năm 2024 như sau:

Tên thành viên	Chức vụ	Mức thù lao (triệu đồng)
Ông Lê Long Giang	Trưởng BKS	1.078
Bà Lê Khánh Ngọc	Thành viên BKS	742
Ông Nghiêm Khắc Đạt	Thành viên BKS	405

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BKS

BKS đặt hoạt động trọng tâm trong năm 2025 như sau:

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định Pháp luật và Điều lệ, triển khai các nội dung về chức năng, nhiệm vụ mới được bổ sung theo Luật TCTD 2024.

2. Định hướng và tổ chức triển khai hiệu quả công tác KTNB, kiện toàn cơ cấu nhân sự và tích cực đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực kiểm toán viên nội bộ, khuyến khích cán bộ đăng ký học các chứng chỉ nghiệp vụ kiểm toán.

3. Tăng cường cơ chế phối hợp với HĐQT, BDH, các tuyến bảo vệ, cơ quan có thẩm quyền để kịp thời nhận diện, theo dõi các rủi ro, đặc biệt là các vấn đề được NHNN cảnh báo.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở kết quả giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của HĐQT và BDH, BKS có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

1. Tiếp tục triển khai các nội dung được phê duyệt theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên ngày 15/03/2024 và ĐHĐCĐ xin ý kiến bằng văn bản ngày 25/12/2024.

2. Thực hiện phê duyệt của NHNN về việc thành lập 02 chi nhánh tại TP Hà Nội và TP Hải Phòng tại CV số 5908/NHNN-TTGSNH ngày 16/07/2024.

3. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy trình / quy định, chính sách nội bộ nhằm tuân thủ các quy định mới của Pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động.

4. Tăng cường hoạt động tự phát hiện, cảnh báo và kịp thời xử lý các vi phạm, hoạt động rủi ro tiềm ẩn của Công ty theo các văn bản, kết luận hội nghị của Thống đốc NHNN như rủi ro thanh khoản, rủi ro tín dụng (rủi ro tập trung tín dụng vào nhóm khách hàng/lĩnh vực, chung TSBĐ..), rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động (lưu trữ tài liệu, dữ liệu trọng yếu, hệ thống CNTT).

5. Chỉ đạo việc khắc phục kịp thời, đầy đủ các kiến nghị từ kết quả các cuộc kiểm toán của KTNB và các cuộc thanh tra, kiểm tra của các cơ quan hữu quan.

BKS xin trân trọng cảm ơn quý vị Cổ đông, HĐQT, BDH và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho chúng tôi triển khai nhiệm vụ theo quy định Pháp luật và hoàn thành nhiệm vụ mà Cổ đông giao phó.

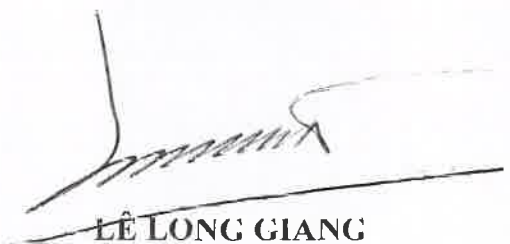
Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát. Kính trình và đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS;
- Lưu K.QTDII.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



LÊ LONG GIANG



CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Số: 032025/TTr - BKS- TCĐL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính
và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2026

Kính trình: Đại Hội Đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 (Thông tư 51) của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty năm 2026, trên cơ sở tiến hành lựa chọn theo hai tiêu chí:

- ✓ Trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán chấp nhận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.
- ✓ Đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 quy định về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, Khối QTĐH.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

LÊ LONG GIANG

Số: 08/TTTr-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán; Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2024; Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2025; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Quy chế Quản trị nội bộ; Sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020,
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty. Báo cáo đã được công bố trên website của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật và trích đính kèm tài liệu cung cấp tại Đại hội.

II. Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2024

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHCĐ thông qua Phương án Phân phối Lợi nhuận năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

2.1. Trích lập các quỹ theo quy định, các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Thuyết minh
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024	560.822.212.854	
2	Trích các Quỹ	109.360.331.507	
2.1	Trích Quỹ dự trừ bổ sung Vốn điều lệ	28.041.110.643	Trích 5% LNST

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Thuyết minh
2.2	Trích Quỹ dự phòng tài chính	56.082.221.285	Trích 10% LNST
2.3	Trích Quỹ khen thưởng	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST
2.4	Trích Quỹ thưởng Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành	8.412.333.193	Trích 1,5% LNST
2.5	Trích Quỹ phúc lợi	8.412.333.193	Trích 1,5%/LNST
3	Lợi nhuận năm 2024 còn lại chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ	451.461.881.347	

2.2. Lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ và Lợi nhuận để lại từ các năm trước 459.139.886.573 đồng (bao gồm 451.461.881.347 đồng lợi nhuận năm 2024 sau khi trích lập các quỹ nêu trên và 7.678.005.226 đồng lợi nhuận để lại từ các năm trước) sẽ giữ lại để phục vụ hoạt động kinh doanh.

III. Thực hiện Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS), Ban Điều hành (BDH) năm 2024; Trình Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2025

3.1. Thực hiện Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2024

- Tổng thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT, BKS là 6.000.000.000 VND (Bằng chữ: Sáu tỷ đồng), tuân thủ quy định về thù lao HĐQT, BKS được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt. Chi tiết việc thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)
I	Hội đồng Quản trị		3.775.280.899
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch HĐQT	1.617.977.527
2	Lê Mạnh Linh	Phó Chủ tịch HĐQT	539.325.843
3	Nguyễn Trung Thành	Thành viên HĐQT	539.325.843
4	Lê Hoài Nam	Thành viên độc lập HĐQT	539.325.843
5	Nguyễn Văn Hải	Thành viên độc lập HĐQT	539.325.843
II	Ban Kiểm soát		2.224.719.101
1	Lê Long Giang	Trưởng BKS	1.078.651.685
2	Lê Khánh Ngọc	Thành viên BKS	741.573.034
3	Nghiêm Khắc Đạt	Thành viên BKS	404.494.382
	Tổng cộng		6.000.000.000

- Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, mức tiền thưởng HĐQT, BKS, BDH trong trường hợp Công ty có kết quả lợi nhuận trước thuế vượt trên 10% lợi nhuận trước thuế kế hoạch, trích thưởng không vượt quá 1,5% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch. Trên cơ sở đó, căn cứ kết quả kinh doanh của Công ty với lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 703,7 tỷ đồng (đạt 120% so với kế hoạch), HĐQT thống nhất đề xuất trích thưởng cho HĐQT, BKS, BDH theo tỷ lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, cụ thể số tiền là 8,412 triệu đồng.

- Các chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo đúng quy định nội bộ của Công ty.

3.2. Trình Kế hoạch Thù lao, thưởng, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, BDH năm 2025

Trên cơ sở chiến lược kinh doanh, quy mô hoạt động của Công ty và thông tin tham khảo trên thị trường, HĐQT xây dựng cơ chế thù lao, thưởng, chi phí hoạt động gắn với nhiệm vụ được giao và bảo đảm cho công tác quản trị, kiểm soát hoạt động của Công ty được thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

- Tổng mức thù lao cho HĐQT, BKS năm 2025 là 9.000.000.000 VND (Bằng chữ: Chín tỷ đồng).

- Trường hợp lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2025 của Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế được ĐHĐCĐ giao thì mức thưởng dành cho HĐQT, BKS, BDH tối đa là 01% lợi nhuận sau thuế, đảm bảo mức thưởng không vượt quá phần lợi nhuận sau thuế tăng thêm so với kế hoạch.

- Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty.

IV. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVNFinance (“Điều lệ”) đã được sửa đổi lần thứ 13, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 15/3/2024. Để đảm bảo Điều lệ phù hợp hơn với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế hoạt động của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, (i) sửa đổi, bổ sung nội dung 72 điều khoản, (ii) lược bỏ 02 điều khoản, (iii) thêm 02 điều khoản, (iv) giữ nguyên 08 điều khoản.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại Phụ lục 01 kèm theo Tờ trình này.

V. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị

Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (“Quy chế TCHĐ HĐQT”) sửa đổi lần thứ 05, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 15/3/2024.

Theo kết quả Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024, tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 25/12/2024, dự thảo Quy chế TCHĐ HĐQT đã được thông qua. Tại lần Lấy ý kiến cổ đông này, Điều lệ sửa đổi lần thứ 14 chưa được thông qua, vì vậy, để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ giữa Điều lệ với các quy định nội bộ của Công ty, HĐQT báo cáo, trình ĐHĐCĐ tiếp tục sửa đổi/bổ sung Quy chế, phù hợp với nội dung quy định tại dự thảo Điều lệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế này theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, (i) Giữ nguyên 17 điều khoản; (ii) Sửa đổi, bổ sung 20 điều khoản, (iii) lược bỏ 1 điều khoản.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế TCHĐ HĐQT tại Phụ lục 02 kèm theo Tờ trình này.

VI. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản trị nội bộ

Quy chế Quản trị nội bộ Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (“Quy chế QTNB”) sửa đổi lần thứ 03, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 15/3/2024.

Theo kết quả Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2024, tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/NQ-ĐHĐCĐ-TCĐL ngày 25/12/2024, dự thảo Quy chế QTNB đã được thông qua. Tại lần Lấy ý kiến cổ đông này, Điều lệ sửa đổi lần thứ 14 chưa được thông qua, vì vậy, để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ giữa Điều lệ với các quy định nội bộ của Công ty, HĐQT báo cáo, trình ĐHĐCĐ tiếp tục sửa đổi/bổ sung Quy chế, phù hợp với nội dung quy định tại dự thảo Điều lệ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục sửa đổi Quy chế này theo nội dung đã được phê duyệt. Theo đó, (i) Giữ nguyên 14 điều khoản; (ii) Thực hiện sửa đổi, bổ sung 21 điều khoản, (iii) lược bỏ 01 điều khoản.

Chi tiết các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế QTNB tại Phụ lục 03 kèm theo Tờ trình này.

VII. Cấp đổi/sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (Luật các TCTD) có hiệu lực từ ngày 01/7/2024. Thực hiện các quy định mới tại Luật các TCTD và các thông

tư hướng dẫn, EVNFinance sẽ thực hiện cấp đổi, sửa đổi Giấy phép tổ chức và hoạt động của EVNFinance (Giấy phép) để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và thuận tiện trong hoạt động kinh doanh, nghiệp vụ. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt việc cấp đổi, sửa đổi Giấy phép và giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cấp đổi, sửa đổi Giấy phép, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu: K.TCKT, K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM TRUNG KIÊN





PHỤ LỤC 01.

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Nội dung của Điều lệ mới bao gồm **22 Chương, 82 Điều khoản**, trong đó (i) sửa đổi, bổ sung nội dung **72** điều khoản, (ii) lược bỏ **02** điều khoản, (iii) thêm **02** điều khoản, (iv) giữ nguyên **08** Điều khoản, cụ thể như sau:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1. Định nghĩa		
	c. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng năm 2017.	c. “Luật Doanh nghiệp” là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Bổ sung thêm cụm từ “và các văn bản sửa đổi, bổ sung”
	d. “Luật Các tổ chức tín dụng” là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 06 năm 2010 và các văn bản sửa đổi bổ sung.	d. “Luật Các tổ chức tín dụng” là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng	Cập nhật căn cứ pháp lý Theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		07 năm 2024 và các văn bản sửa đổi bổ sung.	
	f. “Địa bàn kinh doanh” là lãnh thổ Việt Nam và nước ngoài được ghi trong Giấy phép của Ngân hàng Nhà nước.	Bỏ nội dung này.	Khái niệm không xuất hiện trong văn bản
	Không quy định	f. “Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Bổ sung căn cứ pháp lý Luật Chứng khoán 2019
	h. “Tập đoàn Điện lực Việt Nam” (sau đây gọi tắt là EVN) được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.	Bỏ nội dung này	Khái niệm không xuất hiện trong văn bản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Không quy định	k. “Giá trị thực của vốn điều lệ” được xác định bằng vốn điều lệ và thặng dư vốn cổ phần, cộng lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, trừ lỗ lũy kế chưa xử lý được phản ánh trên sổ sách kế toán.	Bổ sung khái niệm theo Khoản 3 Điều 28 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.
	v.“Người có liên quan” được định nghĩa theo khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng cho các vấn đề về tổ chức, hoạt động của EVN Finance mà được quy định bởi pháp luật về các tổ chức tín dụng. Đối với việc công bố thông tin và các vấn đề khác mà pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định, người có liên quan được xác định tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán	v.“Người có liên quan” được định nghĩa theo khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng cho các vấn đề về tổ chức, hoạt động của EVN Finance mà được quy định bởi pháp luật về các tổ chức tín dụng. Đối với việc công bố thông tin và các vấn đề khác mà pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định, người có liên quan được xác định tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán	Cập nhật Căn cứ pháp lý theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024
	Không quy định	aa. “Sở hữu gián tiếp” là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ của EVN Finance thông qua ủy thác đầu tư hoặc thông qua	Bổ sung khái niệm theo Khoản 33 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		doanh nghiệp mà tổ chức, cá nhân đó sở hữu trên 50% vốn điều lệ.	
	Không quy định	bb. “Số định danh cá nhân” là dãy số tự nhiên gồm 12 chữ số do Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư xác lập cho công dân Việt Nam, theo quy định tại Luật Căn cước số 26/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung.	Bổ sung khái niệm theo quy định tại Luật Căn cước số 26/2023/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2023 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung.
	3) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều lệ này sẽ được hiểu theo các quy định của pháp luật có liên quan đã được định nghĩa trong Luật các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể và ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này	3) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều lệ này sẽ được hiểu theo các quy định của pháp luật có liên quan đã được định nghĩa trong Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp (nếu không mâu thuẫn với chủ thể và ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này	Bổ sung thêm Luật Chứng khoán

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ TRỤ SỞ CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH ĐIỆN LỰC	CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG, TRỤ SỞ VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	Bổ sung nội dung Người đại diện theo pháp luật, chỉnh sửa lại tên gọi
2	Điều 2. Tên, địa chỉ và thời gian hoạt động của EVN Finance		
	3) Vốn Điều lệ: 7.042.482.890.000 đồng Việt Nam (Bảy nghìn không trăm bốn mươi hai tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng)	Bỏ nội dung này	Chuyển nội dung về Điều 11 của Dự thảo Điều lệ 2025 để thống nhất các nội dung về Vốn Điều lệ
	Không quy định	3) EVN Finance là Công ty tài chính tổng hợp theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.	Bổ sung nội dung để làm rõ loại hình Công ty Tài chính của EVN Finance theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và Điều 11 Thông tư 35/2024/TT- NHNN
3	Không quy định	Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance	Bổ sung Điều khoản về Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance để phù hợp các quy định tại điểm i khoản 1 Điều 39 Luật Các tổ chức tín

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		1) Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance là Tổng Giám đốc của EVN Finance. 2) Trong trường hợp EVN Finance không có Tổng Giám đốc thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đại diện theo pháp luật của EVN Finance cho đến khi Tổng giám đốc mới được bổ nhiệm. 3) Người đại diện pháp luật của EVN Finance là cá nhân đại diện cho EVN Finance thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của EVN Finance, đại diện cho EVN Finance với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	dụng 2024, quy định tại Điều 11, 12 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		4) Người đại diện pháp luật của EVN Finance phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của EVN Finance đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người đại diện pháp luật theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance. 5) EVN Finance phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về người đại diện theo pháp luật của EVN Finance trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance được ủy quyền lại bằng văn bản cho người khác thực hiện các công việc của người đại diện theo pháp luật theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance.	
4	Điều 4. Hoạt động ngân hàng của EVN Finance	Điều 5. Hoạt động ngân hàng của EVN Finance	Cập nhật số thứ tự điều khoản mới
	1) Nhận tiền gửi của tổ chức; 2) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn của tổ chức; 3) Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;	1) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn của tổ chức. 2) Phát hành chứng chỉ tiền gửi để huy động vốn của tổ chức. 3) Cho vay. 4) Bảo lãnh ngân hàng. 5) Chiết khấu, tái chiết khấu. 6) Bao thanh toán. 7) Cho thuê tài chính.	Cập nhật nội dung các hoạt động ngân hàng của công ty tài chính tổng hợp theo quy định tại Điều 115 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4) Cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng, cho vay tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; 5) Bảo lãnh ngân hàng; 6) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác; 7) Bao thanh toán; 8) Cho thuê tài chính; 9) Phát hành thẻ tín dụng và các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận;	8) Phát hành thẻ tín dụng và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	
5	Không quy định	Điều 6. Vay, gửi tiền, mua bán giấy tờ có giá của EVN Finance 1) EVN Finance được vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	Cập nhật nội dung về vay, gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá của công ty tài chính tổng hợp theo quy định tại Điều 116 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		2) EVN Finance được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 3) EVN Finance được cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 4) EVN Finance được vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.	
6	Điều 5. Mở tài khoản của EVN Finance 1) EVN Finance phải mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.	Điều 7. Mở tài khoản của EVN Finance 1) EVN Finance phải mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì số tiền dự trữ bắt buộc trên tài khoản này.	Cập nhật số thứ tự điều khoản và cập nhật nội dung theo Điều 117 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.
7	Điều 6. Góp vốn, mua cổ phần của EVN Finance	Điều 8. Góp vốn, mua cổ phần của EVN Finance	- Cập nhật số thứ tự Điều khoản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1) EVN Finance chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định sau: a. Được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, quỹ đầu tư. b. Được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, chứng khoán, quản lý nợ và khai thác tài sản sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản. 2) Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc thành lập công ty con, công ty liên kết của EVN Finance do Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể. 3) Điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập công ty con, công ty liên kết của EVN Finance thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.	1) EVN Finance chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định sau: a. Được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, quỹ đầu tư. b. Được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, chứng khoán, quản lý nợ và khai thác tài sản sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản. Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; điều kiện tăng vốn tại công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; hoạt động của công ty con, công ty liên kết của EVN Finance trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể.	- Cập nhật nội dung điều khoản theo Điều 118 Luật Các Tổ chức tín dụng 2024. - Chuyển nội dung về những trường hợp EVN Finance không được góp vốn, mua cổ phần từ Khoản 4 Điều 9 Điều lệ hiện hành để thống nhất các quy định “góp vốn, mua cổ phần”, đồng thời cập nhật nội dung theo quy định tại Khoản 5 Điều 137 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		2) Điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập công ty con, công ty liên kết của EVN Finance thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng hiện hành và quy định khác của pháp luật có liên quan. 3) EVN Finance không được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp sau đây: - Doanh nghiệp là cổ đông của EVN Finance. - Doanh nghiệp là người có liên quan của cổ đông lớn của EVN Finance.	
8	Điều 7. Các hoạt động kinh doanh khác của EVN Finance 1) Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động đầu tư vào các dự án sản xuất, kinh doanh, cấp tín dụng được phép; Ủy thác vốn cho tổ chức tín dụng thực hiện cấp tín dụng. Việc tiếp nhận vốn ủy thác của cá	Điều 9. Các hoạt động kinh doanh khác của EVN Finance 1) EVN Finance thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: a. Nhận vốn ủy thác của tổ chức, cá nhân để thực hiện hoạt động cấp tín dụng được phép; ủy thác vốn cho tổ chức tín dụng	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Cập nhật các nội dung điều khoản theo quy định tại Điều 119 Luật Các tổ chức tín dụng.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	nhân và ủy thác vốn cho các tổ chức tín dụng cấp tín dụng thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 2) Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định tại Điều 104 của Luật các tổ chức tín dụng. 3) Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp. 4) Bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp; đại lý phát hành trái phiếu, cổ phiếu và các loại giấy tờ có giá khác. 5) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 6) Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm. 7) Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư. 8) Cung ứng dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản của khách hàng.	khác thực hiện hoạt động cấp tín dụng của EVN Finance. b. Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác trừ mua, bán giấy tờ có giá quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. c. Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối. d. Cung ứng dịch vụ bảo quản tài sản của khách hàng. e. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán. f. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép. 2) EVN Finance được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	9) Thu xếp vốn đầu tư các dự án, đàm phán ký kết hợp đồng vay vốn trong và ngoài nước cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các đơn vị thành viên của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các tổ chức, cá nhân khác theo hợp đồng. 10) Quản lý vốn của các đơn vị thành viên Tập đoàn Điện lực Việt nam. 11) Thực hiện dịch vụ thu và phát tiền mặt cho khách hàng. 12) Tư vấn và phát triển các dự án cơ chế phát triển sạch (CDM), giảm phát thải. 13) Tư vấn, hỗ trợ mua bán chứng chỉ giảm phát thải khí nhà kính được chứng nhận. 14) Gửi tiền, nhận tiền gửi của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài.	a. Mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương b. Phát hành trái phiếu để huy động vốn của tổ chức c. Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 3) EVN Finance được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định khác của pháp luật có liên quan.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	15) Các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.		
9	Điều 8. Đảm bảo an toàn	Điều 10. Bảo đảm an toàn	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Điều chỉnh tên điều khoản để phù hợp với thuật ngữ của Luật Các Tổ chức tín dụng 2024
10	Điều 9. Vốn điều lệ	Điều 11. Vốn Điều lệ	
	2) Vốn Điều lệ của EVN Finance là 7.042.482.890.000 đồng Việt Nam (Bảy nghìn không trăm bốn mươi hai tỷ bốn trăm tám mươi hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng). Vốn Điều lệ này được chia thành 704.248.289 cổ phần (Bảy trăm linh tư triệu, hai trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám mươi chín cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).	2) Vốn Điều lệ của EVN Finance là: 7.605.658.020.000 đồng Việt Nam (<i>Bằng chữ: Bảy nghìn, sáu trăm linh năm tỉ, sáu trăm năm mươi tám triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng</i>).	- Cập nhật Vốn Điều lệ mới theo Quyết định số 122/QĐ-NHNN ngày 20/01/2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. - Chuyển nội dung về “cổ phần” về Điều 14. Cổ phần
11	Điều 10. Thay đổi vốn Điều lệ	Điều 12. Thay đổi vốn Điều lệ	- Cập nhật số thứ tự điều khoản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Khi được chấp thuận thay đổi vốn Điều lệ, EVN Finance phải: a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của EVN Finance với thay đổi đã được chấp thuận; b. Đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thay đổi vốn Điều lệ ...	3) Khi được chấp thuận thay đổi vốn Điều lệ, EVN Finance phải: a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của EVN Finance phù hợp với nội dung thay đổi đã được chấp thuận. Bổ nội dung ở Điểm b Khoản 2 Điều 10 Điều lệ 2024 ...	- Bổ sung từ ngữ ở điểm a Khoản 3 Điều 10 để rõ nghĩa hơn. - Bổ nội dung về “đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thay đổi vốn Điều lệ” do theo Luật Các tổ chức tín dụng 2024, các tổ chức tín dụng không phải thực hiện việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
12	Điều 11. Vốn hoạt động của EVN Finance Vốn hoạt động của EVN Finance: 1) Vốn chủ sở hữu: a. Vốn điều lệ hoặc vốn được cấp; b. Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá; c. Thặng dư vốn cổ phần;	Điều 13. Vốn hoạt động của EVN Finance Vốn hoạt động của EVN Finance: 1) Vốn chủ sở hữu: a. Vốn điều lệ; b. Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá; c. Thặng dư vốn cổ phần; d. Các quỹ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và các quỹ khác	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bổ cụm từ “hoặc vốn được cấp” tại điểm a Khoản 1 Điều 11 Điều lệ hiện hành do không phù hợp với loại hình hoạt động của EVN Finance; - Bổ sung cụm từ “và các quỹ khác theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance trong từng thời kỳ;”

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	d. Các quỹ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính; e. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý; f. Vốn khác thuộc sở hữu của EVN Finance; 2) Vốn huy động: a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức; vốn huy động thông qua phát hành các loại giấy tờ có giá; b. Vốn nhận ủy thác đầu tư; c. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước; d. Vốn vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 3) Vốn khác theo quy định của pháp luật.	theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance trong từng thời kỳ; e. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý; f. Vốn khác thuộc sở hữu của EVN Finance. 2) Vốn huy động: a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức; vốn huy động thông qua phát hành các loại giấy tờ có giá; b. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước; c. Vốn vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. 3) Vốn khác theo quy định của pháp luật.	- Bỏ nội dung “Vốn nhận ủy thác đầu tư” tại điểm b Khoản 2 Điều 11 Điều lệ hiện hành do EVN Finance không còn được nhận ủy thác đầu tư theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024.
13	Điều 12. Cổ phần, cổ đông	Điều 14. Cổ phần	- Cập nhật số thứ tự điều khoản, bỏ cụm từ “cổ đông” tại tên điều khoản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1) EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa. 2) Tổ chức, cá nhân nước ngoài được mua cổ phần của EVN Finance phù hợp với quy định của pháp luật. 3) EVN Finance có cổ phần phổ thông, người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. 4) Cổ phần của EVN Finance có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ,	1) Vốn Điều lệ của EVN Finance được chia thành 760.565.802 cổ phần (Bảy trăm sáu mươi triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm lẻ hai cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần). 2) Tổ chức, cá nhân nước ngoài được mua cổ phần của EVN Finance phù hợp với quy định của pháp luật. 3) EVN Finance có cổ phần phổ thông, người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. EVN Finance có thể có cổ phần ưu đãi, người sở hữu cổ phần ưu đãi là cổ đông ưu đãi tùy vào quy định Điều lệ và quy định pháp luật tùy thời kỳ. 4) Cổ phần của EVN Finance có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết	do các nội dung về Cổ đông sẽ chuyển về Chương VII. - Chuyển nội dung “1) EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa” về khoản 1 Điều 22 Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung. - Đưa nội dung “ Vốn Điều lệ của EVN Finance được chia thành 760.565.802 cổ phần (Bảy trăm sáu mươi triệu, năm trăm sáu mươi lăm nghìn, tám trăm lẻ hai cổ phần) với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần (mười nghìn đồng trên một cổ phần).” về khoản 1 Điều này để thống nhất các quy định về Cổ phần. - Bổ sung nội dung “EVN Finance có thể có cổ phần ưu đãi, người sở hữu cổ phần ưu đãi là cổ đông ưu đãi

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	bí quyết kỹ thuật, các tài sản có thể định giá được bằng Đồng Việt Nam và các tài sản khác theo các quy định của pháp luật và phải được thanh toán đủ một lần. 5) Trường hợp góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là Đồng Việt Nam, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của EVN Finance và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn được thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.	kỹ thuật, các tài sản khác có thể định giá được bằng Đồng Việt Nam và các tài sản khác theo các quy định của pháp luật và phải được thanh toán đủ một lần. 5) Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là Đồng Việt Nam, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của EVN Finance và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn được thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.	tùy vào quy định Điều lệ và quy định pháp luật tùy thời kỳ” căn cứ theo Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2020. - Sửa nội dung “giá trị quyền sử dụng đất” thành “quyền sử dụng đất” tại khoản 4, khoản 5 Điều này để phù hợp với nội dung tại Điều 34, 35 Luật Doanh nghiệp 2020.
14	Điều 13. Giới hạn sở hữu cổ phần 1) Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% (năm phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance;	Điều 15. Giới hạn sở hữu cổ phần 1) Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% (năm phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bổ sung cụm từ “cổ phần” tại khoản 1, khoản 2 Điều này. - Điều chỉnh tỉ lệ sở hữu cổ phần tối đa của một cổ đông là tổ chức từ

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance, trừ các trường hợp sau đây: a. Sở hữu cổ phần tại EVN Finance được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sở hữu cổ phần của EVN Finance tại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 103, Khoản 3 Điều 110 của Luật các tổ chức tín dụng; b. Sở hữu cổ phần nhà nước tại EVN Finance; c. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại EVNFinance không vượt quá 15% vốn Điều lệ của EVN Finance, tuân thủ theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; 3) Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt	2) Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% (mười phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance. 3) Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance. Cổ đông lớn của EVN Finance và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 05% (năm phần trăm) trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác. 4) Quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây: a. Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 111 của Luật Các tổ chức tín dụng;	15% về 10% theo quy định tại Khoản 2 Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng 2024. - Điều chỉnh tỉ lệ sở hữu cổ phần tối đa của cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó từ 20% về 15% theo quy định tại Khoản 3 Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng 2024. - Đưa các trường hợp loại trừ tại Khoản 2, 3 Điều 13 Điều lệ hiện hành về Khoản 4 Điều 15 Dự thảo Điều lệ để phù hợp với kết cấu và nội dung quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng 2024. - Bổ sung nội dung về sở hữu cổ phần gián tiếp tại khoản 5 Điều 15 Dự thảo Điều lệ để phù hợp với nội dung tại khoản 5 Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quá 20% (hai mươi phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b, c Khoản 2 Điều này. Cổ đông lớn của EVN Finance và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác; 4) Tỷ lệ sở hữu tại các khoản 1, 2, 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần	b. Sở hữu cổ phần nhà nước tại EVN Finance; c. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định tại Khoản 7 Điều 63 Luật các tổ chức tín dụng. 5) Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này bao gồm cả số cổ phần sở hữu gián tiếp. Tỷ lệ sở hữu tại các khoản 3 Điều này bao gồm cả phần vốn do cổ đông ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần và không bao gồm sở hữu cổ phần của người có liên quan là công ty con của cổ đông đó theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 4 của Luật Các tổ chức tín dụng. 6) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại EVNFinance không vượt quá 15% (mười lăm phần trăm) vốn Điều lệ của EVN Finance, tuân thủ theo quy định của Luật	- Bổ sung khoản 6 Điều 15 Dự thảo Điều lệ về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại EVN Finance từ nội dung tại điểm c khoản 2 Điều 13 Điều lệ hiện hành, và dẫn chiếu thêm luật áp dụng, nhằm làm rõ hơn quy định về tỷ lệ sở hữu tối đa của cổ đông nước ngoài tại EVN Finance.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		Các tổ chức tín dụng; Luật Đầu tư; quy định về công ty đại chúng, niêm yết; và các quy định pháp luật khác có liên quan.	
15	Điều 14. Cổ phiếu của EVN Finance 1) Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của EVN Finance; b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần; c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu; d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp	Điều 16. Cổ phiếu của EVN Finance 1) Việc phát hành, quản lý cổ phiếu EVN Finance dưới hình thức bút toán ghi sổ. Cổ phiếu của EVN Finance có các nội dung tuân thủ theo quy định của pháp luật 2) Mỗi cổ phiếu được cấp phát đều được ghi nhận loại cổ phần phổ thông.	- Cập nhật số thứ tự Điều khoản và các khoản trong Điều. - Quy định mới về việc phát hành, quản lý cổ phiếu EVN Finance dưới hình thức bút toán ghi sổ và tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán; Xóa bỏ quy định tại khoản 1, 2, 4, 5, 7, 9 Điều 14 Điều lệ hiện hành do không còn phù hợp khi EVN Finance trở thành công ty đại chúng niêm yết trên sàn chứng khoán. Các nội dung bị xóa bỏ trong trường hợp phát sinh sẽ thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành. - Bổ sung tại Khoản 3 Dự thảo Điều lệ: nội dung về việc đăng ký, mua,

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hoặc sổ giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; e. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của EVN Finance (nếu có); f. Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của EVN Finance và ngày phát hành cổ phiếu; g. Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi; 2) Mỗi cổ đông sẽ được EVN Finance cấp cổ phiếu hoặc giấy xác nhận sở hữu cổ phần theo từng loại cổ phần để ghi nhận số vốn góp. 3) Mỗi cổ phiếu được cấp phát đều được ghi nhận loại cổ phần phổ thông. 4) Theo các quy định của Điều lệ này, bất kỳ người nào có tên ghi trong Sổ đăng ký cổ đông liên quan đến bất kỳ loại cổ phần	3) Việc đăng ký, mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của EVN Finance tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán.	bán, chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của EVN Finance sẽ thực hiện theo các quy định pháp luật về chứng khoán. - Điều chỉnh nội dung tại khoản 5 Dự thảo Điều lệ “cổ phiếu của EVN Finance không được dùng làm tài sản bảo đảm tại chính EVN Finance” thay cho quy định tại Khoản 8 Điều 14 Điều lệ hiện hành “Cổ phiếu của EVN Finance không được dùng để cầm cố tại chính EVN Finance.” Nội dung này nhằm mở rộng phạm vi quy định, gồm cả các biện pháp bảo đảm khác như thế chấp, bảo lãnh... - Bổ sung thêm đối tượng “người đại diện hợp pháp khác của EVN Finance” trong trường hợp xử lý đề nghị của cổ đông với trường hợp cổ

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	nào, sẽ được cấp một giấy xác nhận sở hữu cổ phần sau khi mua hoặc nhận cổ phần chuyển nhượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày (hoặc thời hạn lâu hơn theo quy định của điều khoản phát hành hoặc của Hội đồng quản trị về việc chuyển nhượng). Các cổ phần do thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và các cổ đông lớn, cổ đông sáng lập và cổ đông nước ngoài nắm giữ phải được đăng ký. 5) Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần đã đăng ký trong một cổ phiếu, cổ phiếu cũ sẽ bị hủy bỏ và một cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần còn lại sẽ được cấp. 6) EVN Finance có thể quản lý cổ phiếu hộ cổ đông hoặc cấp cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông. Trường hợp cổ phiếu có ghi tên bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, cổ đông phải báo ngay và	4) EVN Finance có thể quản lý cổ phiếu hộ cổ đông hoặc cấp cổ phiếu theo yêu cầu của cổ đông. Trường hợp cổ phiếu có ghi tên bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, cổ đông phải báo ngay và đề nghị	phiếu bị mất, bị hủy hoại, quy định tại điểm b khoản 7 Điều 16 Dự thảo Điều lệ.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đề nghị EVN Finance cấp lại cổ phiếu khác theo quy định tại khoản 11 Điều này và phải trả phí theo quy định của EVN Finance. 7) Người nắm giữ cổ phiếu không ghi tên chịu trách nhiệm duy nhất trong việc quản lý an toàn cổ phiếu và EVN Finance sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc mất hoặc sử dụng cổ phiếu gian lận. 8) Cổ phiếu của EVN Finance không được dùng để cầm cố tại chính EVN Finance. 9) Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày khai trương hoạt động hoặc từ ngày cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua khi EVN Finance tăng vốn Điều lệ thì EVN Finance phải phát hành cổ phiếu mới cho các cổ đông.	EVN Finance cấp lại cổ phiếu khác theo quy định tại khoản 7 Điều này và phải trả phí theo quy định của EVN Finance. 5) Cổ phiếu của EVN Finance không được dùng làm tài sản bảo đảm tại chính EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	10) Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do EVN Finance phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra. 11) Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được EVN Finance cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả EVN Finance để tiêu hủy;	6) Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do EVN Finance phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của EVN Finance chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra. 7) Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được EVN Finance cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây: a) Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả EVN Finance để tiêu hủy; b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	b) Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của EVN Finance có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị EVN Finance cấp cổ phiếu mới;	Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện hợp pháp khác của EVN Finance có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị EVN Finance cấp cổ phiếu mới.	
16	Điều 15. Chào bán, chuyển nhượng và mua lại cổ phần 1) Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của EVN Finance không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.	Điều 17. Chào bán, chuyển nhượng và mua lại cổ phần 1) Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện phần vốn góp tại EVN Finance là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của EVN Finance không được chuyển	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Sửa đổi, bổ sung một số cụm từ, nội dung tại khoản 1, khoản 2 Điều này để phù hợp với quy định tại Khoản 1, 2 Điều 64 Luật Các tổ chức tín dụng. - Điều chỉnh lại nội dung khoản 4 Điều này để phù hợp với nội dung

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây: a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật; b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;	nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. 2) Trong thời gian đang xử lý hậu quả do trách nhiệm cá nhân theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây: a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật; b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo bản án,	quy định tại Điều 65 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; 3) Việc chào bán, chuyển nhượng cổ phần niêm yết của EVN Finance được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. 4) EVN Finance chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp	quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho các nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt. 3) Việc chào bán, chuyển nhượng cổ phần niêm yết của EVN Finance được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. 4) EVN Finance chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của EVN Finance thì phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước bằng văn bản.	điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định.	
17	Điều 18. Bộ máy tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc 1) Các Phó Tổng Giám đốc; 2) Kế toán trưởng; 3) Các hội đồng; 4) Các khối, phòng, ban; 5) Các chi nhánh, đơn vị trực thuộc;	Điều 20. Bộ máy tham mưu giúp việc Tổng Giám đốc 1) Các Phó Tổng Giám đốc; 2) Kế toán trưởng; 3) Các hội đồng; 4) Các khối, phòng, ban; 5) Các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp; 6) Cá nhân, đơn vị khác theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bổ sung thêm các đối tượng “văn phòng đại diện” tại khoản 5 và “cá nhân, đơn vị khác theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVN Finance” tại khoản 6 Dự thảo Điều lệ để mở rộng phạm vi đối tượng tham mưu, giúp việc Tổng Giám đốc
18	Điều 19. Sổ đăng ký cổ đông 1) EVN Finance phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy,	Điều 21. Sổ đăng ký cổ đông 1) EVN Finance phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông theo quy định của pháp luật. Sổ đăng ký cổ đông của EVN Finance có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và các khoản trong điều này; - Điều chỉnh nội dung quy định về lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông phù hợp với quy định pháp luật về

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông của EVN Finance. 2) Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của EVN Finance; b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp; d. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số	ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông công ty và được lưu giữ đồng thời tại trụ sở chính EVN Finance và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD). EVN Finance thực hiện đăng ký danh sách cổ đông của EVN Finance với VSD theo quy định pháp luật về chứng khoán và chính sách của VSD.	chứng khoán, quy định của VSD cũng như thực tiễn triển khai tại EVN Finance. - Bỏ quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ hiện hành. Các nội dung trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định pháp luật. - Bỏ cụm từ “trung tâm lưu ký chứng khoán” tại khoản 3 Điều 19 Điều lệ hiện hành do không phù hợp.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần; 3) Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của EVN Finance hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của EVN Finance hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. 4) Trường hợp cổ đông có các thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với EVN Finance để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. EVN Finance không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	2) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của EVN Finance. 3) Trường hợp cổ đông có các thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với EVN Finance để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. EVN Finance không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	5) EVN Finance có trách nhiệm cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ này.	4) EVN Finance có trách nhiệm cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ này.	
19	Điều 20. Quyền hạn của cổ đông 1) Cổ đông là những người chủ sở hữu của EVN Finance và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. 2) Người sở hữu cổ phần phổ thông có các quyền sau: a. Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc	Điều 22. Cổ đông, Quyền hạn của cổ đông 1) EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa. 2) Cổ đông là những người chủ sở hữu của EVN Finance và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. 3) Cổ đông phổ thông có các quyền sau: a. Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty, pháp luật quy	- Cập nhật số thứ tự điều khoản, tên điều khoản, số thứ tự các khoản trong Điều; - Đưa nội dung “EVN Finance phải có ít nhất 100 cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa” từ khoản 1 Điều 12 Điều lệ hiện hành về khoản 1 Điều 22 Dự thảo Điều lệ. - Thay thế cụm từ “người sở hữu cổ phần phổ thông” tại khoản 2 Điều 20 Điều lệ hiện hành bằng cụm từ “Cổ đông phổ thông” tại khoản 3 Điều 22 Dự thảo Điều lệ để thống nhất cách gọi cổ đông phổ thông theo quy định

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hình thức khác do Điều lệ này quy định; Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết; b. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; c. Được ưu tiên mua cổ phần mới khi EVN Finance tăng vốn Điều lệ theo tỷ lệ số cổ phần hiện có của mỗi cổ đông. Việc chào bán cổ phần mới được thực hiện bằng thông báo chào bán có nêu số cổ phần chào bán và thời gian chấp nhận mua (không dưới 15 (mười lăm) ngày). Trường hợp cổ đông không chấp nhận mua cổ phần mới, Hội đồng quản trị được quyền chào bán số cổ phần mới đó cho những người thích hợp khác theo những điều kiện và cách thức phù hợp nhưng không được thuận lợi hơn những điều kiện trước đó đã chào cho cổ đông;	định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết; b. Nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; c. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại EVN Finance. Việc chào bán cổ phần mới được thực hiện theo các trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật về chứng khoán. Trường hợp cổ đông không chấp nhận mua cổ phần được chào bán, Hội đồng quản trị được quyền chào bán số cổ phần mới đó cho những người thích hợp khác theo những điều kiện và cách thức phù hợp nhưng không được thuận lợi hơn những điều kiện trước đó đã chào cho cổ đông;	tại Điều 60, 61 Luật Các tổ chức tín dụng 2024. - Điều chỉnh nội dung tại điểm a, c, d Khoản 2 Điều 20 Điều lệ hiện hành để bổ sung thêm các căn cứ theo quy định pháp luật về chứng khoán, quy định nội bộ của EVN Finance; - Cập nhật nội dung quyền của cổ đông phổ thông phù hợp với nội dung quy định tại Điều 61 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, Điều 12 Điều lệ mẫu áp dụng với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC (sau đây gọi tắt là “Điều lệ mẫu”) - Điều chỉnh tỷ lệ cổ đông, hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từ 10% về 5% theo quy định tại

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	d. Được chuyển nhượng cổ phần theo quy định trong Điều lệ của EVN Finance, phù hợp với các quy định của pháp luật; e. Được nhận thông tin về tình hình hoạt động của EVN Finance theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance; f. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình; g. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác; h. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của EVN Finance, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.	d. Chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của EVN Finance hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định pháp luật và quy định trong Điều lệ của EVN Finance và/hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định pháp luật, quy định nội bộ của EVN Finance; e. Xem, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết, yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; f. Xem, tra cứu, trích lục, sao chụp Điều lệ của EVN Finance, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	Khoản 10 Điều 61 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	i. Khi EVN Finance giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần các tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vào EVN Finance theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản; j. Cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên được quyền đề cử vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định; k. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau;	g. Được chia phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại EVN Finance khi EVN Finance giải thể hoặc phá sản; h. Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình; i. Ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này hoặc theo quy định của pháp luật nếu Điều lệ này không quy định. Danh sách ứng cử viên phải được gửi đến Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định. j. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau;	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	l. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do EVN Finance công bố theo quy định của pháp luật; m. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp; n. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; 3) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định của Điều lệ của EVN Finance có thêm các quyền sau: a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;	k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do EVN Finance công bố theo quy định của pháp luật; l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; được đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp; m. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 4) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định của Điều lệ của EVN Finance có quyền: a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của EVN Finance; c. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của EVN Finance khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp; c. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của EVN Finance; d. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của EVN Finance khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số định danh cá nhân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của EVN Finance; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều lệ này; e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; 4) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội	đồng là cá nhân; tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của EVN Finance; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; e. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều lệ này; f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 5) Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo quy định điểm a khoản 4 Điều này được thực hiện như sau: a. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện như sau: a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do	Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông đề cử.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông hoặc nhóm cổ đông tại điểm f khoản 7 Điều 43 và điểm f khoản 4 Điều 55 Điều lệ này đề cử; 5) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh EVN Finance khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho EVN Finance hoặc người khác trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp.	6) Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh EVN Finance khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho EVN Finance hoặc người khác trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp.	
20	Điều 21. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông 1) Cổ đông có các nghĩa vụ sau: a. Thanh toán đủ số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do EVN Finance quy	Điều 23. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông 1) Cổ đông có các nghĩa vụ sau: a. Thanh toán đủ số tiền tương ứng với số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Bổ sung cụm từ “số tiền tương ứng” tại điểm a khoản 1 Điều 23 Dự thảo Điều lệ để làm rõ hơn việc thanh toán

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	định; Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của EVN Finance trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào EVN Finance; ... c. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại EVN Finance; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của EVN Finance; không được góp vốn, mua cổ phần của EVN Finance dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;	EVN Finance quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của EVN Finance trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào EVN Finance; ... c. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại EVN Finance; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của EVN Finance; không được góp vốn, mua cổ phần của EVN Finance dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật; ...	đủ số tiền tương ứng với số cổ phần cam kết mua; - Bổ sung nội dung “nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp” tại điểm c khoản 1 Điều 23 Dự thảo Điều lệ để phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 62 Luật Các tổ chức tín dụng

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho EVN Finance thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác	h. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết qua các hình thức sau: • Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; • Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; • Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; • Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử hoặc hình thức khác được phép theo quy định trong Điều lệ Công ty hoặc các quy định nội bộ liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; 2) Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho EVN Finance thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư	- Bổ sung thêm nội dung về nghĩa vụ tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức quy định tại Khoản 6 Điều 13 Điều lệ mẫu; - Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, làm rõ đối tượng bị đình

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đầu tư trong EVN Finance. EVN Finance có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.	trong EVN Finance. EVN Finance có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp phát hiện cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.	chỉ quyền cổ đông là cổ đông nhận ủy thác đầu tư.
21	Điều 22. Đại hội đồng cổ đông thường niên 1) Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của EVN Finance và tất cả các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông đều có quyền tham dự. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	Điều 24. Đại hội đồng cổ đông 1) Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của EVN Finance. Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông đều có quyền tham dự. 2) Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và tên điều khoản - Bổ sung nội dung “gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết” phù hợp với nội dung quy định tại khoản 1 Điều 14 Điều lệ mẫu; - Đưa nội dung về đại hội đồng cổ đông thường niên về khoản 2 để tách bạch với nội dung khái niệm về đại hội đồng cổ đông tại khoản 1;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng quản trị triệu tập, được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam; Địa điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được luật pháp và Điều lệ này quy định. Trường hợp Báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính năm của EVN Finance có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, EVN Finance phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của EVN Finance dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp	3) Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng quản trị triệu tập, được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam; Địa điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được luật pháp và Điều lệ này quy định, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán.	- Bỏ nội dung “ Trường hợp Báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính năm của EVN Finance có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, EVN Finance phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của EVN Finance dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của EVN Finance” để tránh trùng lặp nội dung. Nội dung này đã được quy định chi tiết tại Khoản 5 Điều 74 Dự thảo Điều lệ.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Đại hội đồng cổ đông thường niên của EVN Finance.		
22	Điều 23. Đại hội đồng cổ đông bất thường 1) Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ... e. Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước nếu xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của EVN Finance; ...	Điều 25. Đại hội đồng cổ đông bất thường ... 2) Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: ... e. Quyết định nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước nếu xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Tách nội dung về các trường hợp Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường sang khoản 2 Dự thảo Điều lệ để các nội dung tách bạch, rõ ràng hơn; - Chỉnh sửa về từ ngữ “Quyết định nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước....” tại điểm e để phù hợp với quy định tại điểm e Khoản 2 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật số thứ tự các khoản trong Điều, cập nhật dẫn chiếu tại khoản 3, khoản 5 Điều 25 Dự thảo Điều lệ;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát sẽ triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. ... 5) Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông: ... g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông về quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;	... 4) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định khoản 3 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo Ban Kiểm soát sẽ triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật. ... 6) Người triệu tập phải thực hiện các công việc sau đây để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông: ... g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của pháp luật;	- Bổ sung nội dung về thời hạn 30 ngày phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp và Điểm b khoản 4 Điều 14 Điều lệ mẫu; - Điều chỉnh dẫn chiếu từ Luật Doanh nghiệp về “theo quy định của pháp luật” do việc gửi thông báo mời họp của EVN Finance tuân thủ cả các quy định theo pháp luật Doanh nghiệp và Chứng khoán
23	Điều 24. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và các khoản trong Điều;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1) Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ và quyền hạn: a. Thông qua định hướng phát triển của EVN Finance; b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ này; c. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của EVN Finance; d. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; e. Quyết định thành lập công ty con; f. Quyết định việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản EVN Finance;	1) Đại hội đồng cổ đông có nhiệm vụ và quyền hạn: a. Thông qua định hướng phát triển của EVN Finance; b. Thông qua Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của EVN Finance; c. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ, quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ này; e. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng	- Cập nhật nội dung, điều chỉnh thứ tự các khoản về quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông tại khoản 1 Điều này theo các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 67 Luật Các Tổ chức tín dụng 2024 và Điều 15 Điều lệ mẫu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của EVN Finance tại Điều 16 của Điều lệ này; h. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; i. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; j. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; k. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi	quản trị, Thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; f. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho EVN Finance và cổ đông của EVN Finance; g. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của EVN Finance; h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; i. Thông qua phương án mua lại cổ phần đã bán; j. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi; k. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, phương án phân phối	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn; công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; l. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán; m. Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán; n. Quyết định giải pháp khắc phục các biến động lớn về Tài chính của EVN Finance; o. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản	lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của EVN Finance; l. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; m. Quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của EVN Finance; n. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	trị, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ EVN Finance; p. Xem xét sai phạm và quyết định hình thức xử lý các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho cổ đông và EVN Finance; q. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; r. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi; s. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của EVN Finance; quyết định hoặc ủy quyền quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của	o. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của EVN Finance mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; p. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của EVN Finance; công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; q. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết; t. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;	hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản EVN Finance; r. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng các yêu cầu theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo; s. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của EVN Finance; t. Thông qua kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty; u. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
24	Điều 25. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 27. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bổ sung nội dung về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của EVN Finance. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. EVN Finance phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.	1) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của EVN Finance và danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam xác lập tại thời điểm xác định quyền dự họp theo quy định pháp luật về chứng khoán. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán, tùy thuộc thời điểm nào đến trước. EVN Finance phải công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.	cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của EVN Finance và “danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam xác lập tại thời điểm xác định quyền dự họp theo quy định pháp luật về chứng khoán”; bổ sung “thời hạn khác theo quy định pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán, tùy thuộc thời điểm nào đến trước” để phù hợp thực tiễn khi thực hiện chốt quyền dự họp ĐHĐCĐ của công ty đại chúng theo quy định pháp luật về chứng khoán; điều chỉnh lại câu chữ để phù hợp các quy định pháp luật về chứng khoán;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.	2) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số định danh cá nhân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân (còn hiệu lực); tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức (cập nhật tại thời điểm gần nhất); số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.	- Cập nhật nội dung tại khoản 2 từ “địa chỉ thường trú” thành “địa chỉ liên lạc” theo nội dung tại Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 18 Điều lệ mẫu, “thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân” thành “số định danh cá nhân” phù hợp với định nghĩa tại điểm bb Khoản 1 Điều 1 Dự thảo Điều lệ và Luật Căn cước 2023, bổ sung nội dung về giấy tờ pháp lý cá nhân còn hiệu lực, các thông tin về cổ đông tổ chức cập nhật tại thời điểm gần nhất” để phù hợp các quy định pháp luật ;
25	Điều 26. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông ... Không quy định	Điều 28. Thực hiện quyền dự họp của Đại hội đồng cổ đông ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		3) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp: a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền. Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.	- Bổ sung khoản 3 về những trường hợp phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp không còn hiệu lực, theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Điều lệ mẫu;
26	Điều 27. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông 1) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:	Điều 29. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông 1) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:	- Cập nhật số thứ tự điều khoản;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	a. Lập một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết như quy định tại Điều 25, Điều 26 của Điều lệ này, chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với pháp luật hiện hành và các quy chế của EVN Finance; b. Khẳng định thời gian và địa điểm Đại hội; c. Thông báo cho tất cả các cổ đông về Đại hội đồng cổ đông và gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông cho họ; 2) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc (riêng thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 10	a. Lập một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết theo quy định của Điều lệ này, chương trình họp, và chuẩn bị các tài liệu phù hợp với pháp luật hiện hành và các quy chế của EVN Finance; b. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức Đại hội; c. Thông báo cho tất cả các cổ đông về Đại hội đồng cổ đông và gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông cho họ; d. Các công việc khác phục vụ Đại hội. 2) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc (riêng thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 10 ngày trước	- Điều chỉnh câu chữ tại khoản 1 phù hợp với nội dung quy định tại khoản 2 Điều 18 Điều lệ mẫu; - Bổ sung mục “d. Các công việc khác phục vụ Đại hội” phù hợp với quy định tại điểm g khoản 2 Điều lệ mẫu; - Điều chỉnh “địa chỉ thường trú” thành “địa chỉ liên lạc” ; bổ sung “nơi, cách thức tải tài liệu họp và những yêu cầu khác (nếu có)”

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông). Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance. 3) Tài liệu họp bao gồm: a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; b. Phiếu biểu quyết; c. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; Tài liệu họp được đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance.	ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông). Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp, nơi, cách thức tải tài liệu họp và những yêu cầu khác (nếu có) đối với người dự họp. Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông; đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance. 3) Tài liệu họp bao gồm: a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; b. Phiếu biểu quyết; c. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; d. Các tài liệu khác (nếu có).	- Bổ sung “d. Các tài liệu khác (nếu có)” tại khoản 3) Tài liệu họp. Điều chỉnh nội dung Tài liệu họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về chứng khoán;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu và EVN Finance phải gửi tài liệu họp cho cổ đông nếu cổ đông yêu cầu.	Tài liệu họp được đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance và được công bố thông tin theo quy định pháp luật về chứng khoán.	
27	Điều 29. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông ... 4) Các cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.	Điều 31. Thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông ... 4) Các cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản mới - Thay nội dung “muộn” bằng “sau khi cuộc họp đã khai mạc” để làm rõ hơn thời điểm xác định cổ đông tới họp muộn.
28	Điều 30. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1) Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình	Điều 32. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 1) Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình	- Cập nhật lại số thứ tự điều khoản - Cập nhật lại dẫn chiếu tại khoản 1 Điều này.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Các vấn đề quy định tại các điểm a, f, o và p Khoản 1 Điều 24 Điều lệ này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Các vấn đề quy định tại các điểm a, d, f và q Khoản 1 Điều 26 Điều lệ này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
29	Điều 31. Điều kiện để nghị quyết được thông qua 1) Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại các điểm b, f, h, g và l Khoản 1 Điều 24 Điều lệ này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.	Điều 33. Điều kiện để nghị quyết được thông qua 1) Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại các điểm g, h, o Khoản 1 Điều 26 Điều lệ này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản. 2) Đối với quyết định về nội dung quy định tại điểm q Khoản 1 Điều 26 Điều lệ này thì	- Cập nhật số thứ tự điều khoản. - Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024. - Điều chỉnh lại tỉ lệ thông qua Điều lệ, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của EVN Finance là 50%, theo khoản 4 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024 không đưa trường hợp này vào trường hợp bắt buộc có tỉ lệ thông qua trên 65%. - Bổ sung khoản 2 Điều 33 Dự thảo Điều lệ căn cứ theo quy định tại điểm

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này. 3) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của	phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. 3) Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này. 4) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng	d khoản 4 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Điều chỉnh tỉ lệ thông qua các nghị quyết khác của đại hội đồng cổ đông từ 51% xuống 50%, phù hợp quy định tại Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này. 4) Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị	quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.	- Bỏ nội dung tại khoản 4 Điều 31 Điều lệ hiện hành do nội dung về

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành trừ các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết tán thành. 5) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance và được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.	5) Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua bằng phương thức đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của EVN Finance và được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. 6) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc	trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã được quy định tại khoản 3 Điều 33 Dự thảo Điều lệ. - Bổ sung khoản 6 Điều 33 Dự thảo Điều lệ về thời hạn và trách nhiệm

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, EVN Finance phải gửi đến Ngân hàng Nhà nước tất cả nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	báo cáo Ngân hàng Nhà nước của EVN Finance, theo quy định tại Điều 68 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.
30	Điều 32. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ... 3) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; b. Mục đích lấy ý kiến; c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số	Điều 34. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ... 3) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bỏ nội dung tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ hiện hành, thay thế bằng nội dung dẫn chiếu tới khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp, do nội dung tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ hiện hành không có điểm khác biệt so với quy định tại Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua; e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến; f. Thời hạn phải gửi về EVN Finance phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị;		
31	Điều 36. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Điều 38. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	- Cập nhật số thứ tự điều khoản

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1) Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và chức danh tương đương của EVN Finance: ... b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời	1) Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và chức danh tương đương của EVN Finance: ... b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc	- Cập nhật nội dung theo điểm b khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật nội dung theo điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng; d. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó; e. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên,	(Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ; d. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên; Trưởng Ban, thành viên khác	- Bỏ do Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng 2024 không còn nội dung này; - Cập nhật nội dung theo điểm d khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác bị thu hồi Giấy phép; f. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance không được là thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance; g. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị EVN Finance không được là Tổng Giám đốc của EVN Finance; ...	của Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác theo quy định tại Điều 47 của Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác bị thu hồi Giấy phép; e. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69, Điểm b Khoản 1 Điều 73 và Điểm a Khoản 2 Điều 77 của Luật Các tổ chức tín dụng; ...	- Bỏ nội dung này do đã quy định tại điểm e khoản 1 Điều 38 Dự thảo Điều lệ; - Cập nhật nội dung theo điểm đ khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con của EVN Finance: a. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; ... e. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên,	2) Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc (Tổng Giám đốc) công ty con của EVN Finance: a. Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; ... e. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên,	- Cập nhật nội dung tại khoản 2 theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại EVN Finance; f. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại EVN Finance;	trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại EVN Finance hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát EVNFinance theo yêu cầu nhiệm vụ; f. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	...	...	
32	Điều 37. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ 1) Chủ tịch Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời là người điều hành của EVN Finance và của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của EVN Finance, hoặc là thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng đó. Thành viên Hội đồng quản trị của EVNFinance chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác. Không quy định	Điều 39. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ 1) Chủ tịch Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance và của tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác 2) Thành viên Hội đồng quản trị của EVN Finance không phải là thành viên độc lập	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và số thứ tự các khoản trong điều; - Cập nhật nội dung những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ theo Điều 43 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Không quy định	không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a) Người điều hành của EVN Finance, trừ trường hợp là Tổng Giám đốc của EVN Finance; b) Là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của EVN Finance, hoặc của công ty mẹ của EVN Finance hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt; c) Kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác. 3) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời đảm nhiệm thêm một trong các chức vụ sau:	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của	a) Người điều hành của EVN Finance; b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác; c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác. 4) Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt: a) Người quản lý, người điều hành EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance;	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó; b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại EVN Finance; 3) Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của EVN Finance. Phó Tổng Giám đốc của tổ chức tín dụng không được đồng thời là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng	b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị EVN Finance là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó; 5) Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được đồng thời là người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng giám đốc là người quản lý, người điều hành công ty con của EVN Finance hoặc của công ty mẹ của EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. 4) Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.	Bỏ nội dung này	
33	Điều 38. Đương nhiên mất tư cách 1) Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;	Điều 40. Đương nhiên mất tư cách 1) Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung các trường hợp đương nhiên mất tư cách theo Điều 45 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	b. Vi phạm quy định tại Điều 36 của Điều lệ này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ; c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của EVN Finance khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân; d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; e. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; f. Khi EVN Finance bị thu hồi Giấy phép; g. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực; 2) Hội đồng quản trị của EVN Finance phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản	a. Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 38 của Điều lệ này; b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của EVN Finance khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại; c. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; e. Khi EVN Finance bị thu hồi Giấy phép; f. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực; g. Chết. 2) Hội đồng quản trị của EVN Finance phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc nhân sự đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, f	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định tại Điều 48, Điều 52 và Điều 60 của Điều lệ này. ...	và g khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhân sự đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật. ...	
34	Điều 39. Miễn nhiệm, bãi nhiệm 1) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc EVN Finance bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:	Điều 41. Miễn nhiệm, bãi nhiệm 1) Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Điều 40 của Điều lệ này, Chủ tịch, các thành viên khác Hội đồng quản trị, Trưởng ban, các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc EVN Finance bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều 46 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; b. Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế; c. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; d. Không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định Điều lệ này và quy định của pháp luật; f. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập;	Bỏ nội dung này a. Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của EVNFinance. b. Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; c. Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định Điều lệ này và quy định của pháp luật liên quan; d. Bãi nhiệm khi thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 39 và khoản 2 Điều 48 Điều lệ này;	- Bổ sung từ ngữ để làm rõ từng trường hợp áp dụng miễn nhiệm/ bãi nhiệm;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	g. Thành viên Ban Kiểm soát không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; h. Thành viên Ban Kiểm soát vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này; i. Theo đề xuất của cổ đông, nhóm cổ đông đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát mà cổ đông, nhóm cổ đông đó đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; j. Theo đề xuất của Hội đồng quản trị đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát mà Hội đồng quản trị	e. Bãi nhiệm khi thành viên Ban Kiểm soát không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công; f. Bãi nhiệm khi thành viên Ban Kiểm soát vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này; g. Miễn nhiệm, bãi nhiệm theo đề xuất của cổ đông, nhóm cổ đông đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát mà cổ đông, nhóm cổ đông đó đã đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; h. Miễn nhiệm, bãi nhiệm theo đề xuất của Hội đồng quản trị đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát mà Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; k. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm theo Quyết định của Hội đồng quản trị; l. Các trường hợp khác do Điều lệ này và pháp luật quy định; 2) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc EVN Finance sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.	i. Tổng Giám đốc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo Quyết định của Hội đồng quản trị; j. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật, Điều lệ này hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 2) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc EVN Finance sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.	- Bổ sung từ ngữ và điều chỉnh theo Điều 46 Luật các TCTD

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các chức danh theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của EVN Finance phải có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.	3) Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của EVN Finance phải có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.	- Điều chỉnh thời hạn báo cáo từ 10 ngày làm việc còn 10 ngày, theo khoản 3 Điều 46 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;
35	Điều 40. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc 1) Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành EVN Finance vi phạm quy định tại Điều 37 của Điều lệ này, quy định khác của pháp luật có liên	Điều 42. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, người điều hành EVN Finance 1) Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành EVN Finance vi phạm quy định tại Điều 43, khoản 10 Điều 48 của Luật các Tổ chức tín dụng hoặc quy định khác của pháp	- Cập nhật số thứ tự điều khoản, điều chỉnh cụm từ tại tên điều khoản từ “Tổng Giám đốc” thành “người điều hành EVN Finance” - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quan trọng quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết. 2) Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành của EVN Finance bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.	luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 41 của Luật các Tổ chức tín dụng; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết. 2) Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, người điều hành của EVN Finance khi EVN Finance được kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của EVN Finance hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.	3) Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của EVN Finance hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.	
36	Điều 41. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành EVN Finance 1) Thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ của EVN Finance, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance; chấp hành đúng các quy chế, quy định nội bộ của EVN Finance.	Điều 43. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành EVN Finance 1) Tuân thủ pháp luật, Điều lệ của EVN Finance, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance; chấp hành đúng các quy chế, quy định nội bộ của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Thực hiện quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông EVN Finance. 3) Trung thành với EVN Finance; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của EVN Finance, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của EVN Finance để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của EVN Finance và cổ đông EVN Finance. 4) Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của EVN Finance để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm	2) Thực hiện quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông EVN Finance. 3) Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của EVN Finance, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của EVN Finance để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của EVN Finance và cổ đông EVN Finance. 4) Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của EVN Finance theo quy định Luật các tổ chức tín dụng. 5) Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của EVN Finance để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	soát mọi hoạt động của EVN Finance, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước. 5) Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng. 6) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho EVN Finance về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của EVN Finance và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận. 8) Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của EVN Finance với những điều kiện ưu	mọi hoạt động của EVN Finance, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước. 6) Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của EVN Finance. 7) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho EVN Finance về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của EVN Finance và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận. 8) Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của EVN Finance với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của EVN Finance. 8) Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi EVN Finance bị lỗ. 9) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	9) Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi EVN Finance bị lỗ. 10) Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. 11) Quyền và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
37	Điều 42. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan 1) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của EVN Finance phải công khai với EVN Finance các thông tin sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều lệ trở lên; b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký	Điều 44. Cung cấp, công bố công khai thông tin 1) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của EVN Finance phải công khai với EVN Finance các thông tin sau đây: a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên; b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Thay đổi tên điều khoản theo Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật các nội dung theo quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc; Không quy định Không quy định	thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc); c. Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin; d. Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.	- Bổ sung thông tin về người có liên quan theo Điều 49 Luật các TCTD 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.	2) Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance phải cung cấp cho EVN Finance các thông tin sau đây: a. Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này; b. Thông tin về người có liên quan theo quy định tại điểm c và điểm d Khoản 1 Điều này; c. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại EVN Finance; d. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại EVN Finance. 3) Đối tượng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải gửi văn bản cung cấp thông tin cho EVN Finance lần đầu và	- Bổ sung quy định về nghĩa vụ cung cấp thông tin của cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ của EVN Finance, theo khoản 2 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) EVN Finance phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của EVN Finance. 4) EVN Finance phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong	khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. Đối với thông tin tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho EVN Finance khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ 01% vốn điều lệ trở lên so với lần cung cấp liên trước. 4) EVN Finance phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này tại trụ sở chính và gửi báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, EVN Finance công bố thông tin quy định tại điểm a, b, d Khoản	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này. Không quy định	1, và các điểm a,c,d Khoản 2 Điều này cho Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance. 5) EVN Finance phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và thông tin quy định tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này trên trang thông tin điện tử của EVN Finance trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin cung cấp. 6) Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.	- Bổ sung khoản 5, khoản 6 tại Dự thảo Điều lệ theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
38	Điều 43. Hội đồng quản trị ... 2) Hội đồng quản trị phải có không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất một thành viên độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết	Điều 45. Hội đồng quản trị ... 2) Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất hai thành viên độc lập. Hội đồng quản trị phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của EVN Finance phải đảm bảo quy định sau: (i) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị dưới 08 thành viên; (ii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Kết cấu lại nội dung tại khoản 2, khoản 3 Điều này, theo đó khoản 2 quy định về số lượng thành viên và số lượng từng nhóm thành viên hội đồng quản trị, khoản 3 quy định về nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của EVN Finance phải đảm bảo quy định sau: (i) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên; (ii) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; (iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có	3) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. 3) Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, EVN Finance phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị của EVN Finance phải được báo cáo lên Ngân hàng Nhà Nước bằng văn bản và các tài liệu liên	4) Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance thì trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, EVN Finance phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị của EVN Finance phải được báo cáo lên Ngân hàng Nhà Nước bằng văn bản và các tài liệu liên quan trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc.	- Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng 2024, thay đổi thời hạn phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 60 ngày lên 90 ngày.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quan trọng thời hạn 10 (mười) ngày làm việc. ... 6) Hội đồng quản trị phải thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng quản trị quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước. 7) Nguyên tắc đề cử người vào Hội đồng quản trị được thực hiện như sau: a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một ứng cử viên; ...	... 7) Hội đồng quản trị phải thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng quản trị quyết định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 8) Nguyên tắc đề cử người vào Hội đồng quản trị được thực hiện như sau: a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một ứng cử viên; ...	- Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 5 Điều 51 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Điều chỉnh tỉ lệ xuống 5% theo quy định tại khoản 10 Điều 61 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
39	Điều 44. Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị 1) Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định của EVN Finance. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. 3) Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị: a. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. b. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 24 của Điều lệ này.	Điều 46. Quyền hạn và Nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Bổ nội dung này 1) Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị: - Bổ nội dung này. a. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 26 của Điều lệ này. b. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và các khoản trong Điều; - Đưa nội dung này về Điều khoản về cuộc họp của Hội đồng quản trị; - Đưa nội dung quyền hạn và nhiệm vụ lên khoản 1 để làm rõ nội dung chính của của điều khoản này; - Cập nhật các nội dung theo những quy định tại Điều 70 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	c. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của EVN Finance. d. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị. e. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.	c. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người điều hành khác thuộc thẩm quyền theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị. d. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của EVN Finance tại, doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất e. Cử người đại diện vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp, quỹ đầu tư. f. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của EVN Finance mà mức	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	f. Cử người đại diện vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác. g. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của EVN Finance từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của EVN Finance quy định tại điểm h khoản 1 Điều 24 của Điều lệ này. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. h. Thông qua, quyết định, phê duyệt các giao dịch, hợp đồng mua, bán (trừ các trường hợp thuộc điểm g. Khoản 4 Điều	đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. g. Thông qua, quyết định, phê duyệt các giao dịch, hợp đồng đi vay, huy động vốn trong và ngoài nước, cầm cố, thế chấp, các hình thức bảo đảm khác sử dụng tài sản của EVN Finance có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của EVN Finance, trừ các giao dịch, hợp đồng thuộc thẩm quyền phê	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	44 Điều lệ), vay, huy động vốn trong và ngoài nước, và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của EVN Finance, trừ các giao dịch, hợp đồng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. i. Quyết định, phê duyệt các khoản cấp tín dụng tại EVNFinance. Hội đồng quản trị có quyền phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance đối với các khoản cấp tín dụng trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc phải	duyet của Đại hội đồng Cổ đông. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. h. Quyết định, phê duyệt các khoản cấp tín dụng có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Hội đồng quản trị có quyền phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance đối với các khoản cấp tín dụng trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc phải do Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	do Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. j. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Điều lệ này. k. Thông qua các hợp đồng của EVN Finance với công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; các hợp đồng của EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo	i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông. j. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác của EVN Finance có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của EVN Finance; người có liên quan của người quản lý,	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết. l. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc. m. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của EVN Finance phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật	thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của EVN Finance; công ty con, công ty liên kết của EVN Finance. k. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. l. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ hằng năm đánh giá về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc. m. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của EVN Finance phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông. n. Quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quyết định hoặc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông. o. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của EVN Finance. p. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên. q. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật. r. Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.	luật có liên quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. n. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của EVN Finance. o. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên. - Bỏ nội dung này. - Bỏ nội dung này.	- Bỏ nội dung này do không còn quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bỏ nội dung này do không còn quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	s. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán. t. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của EVN Finance. u. Quyết định mua lại cổ phần của EVN Finance. ... y. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. ... dd. Phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu (trừ trái phiếu chuyển đổi). ...	p. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán. q. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của EVN Finance. r. Quyết định mua lại cổ phần của EVN Finance theo phương án được duyệt. ... v. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. ... aa. Phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu, trừ trường hợp phát hành trái phiếu thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật.	- Điều chỉnh lại nội dung về trường hợp cổ đông sở hữu cổ phần của EVN Finance có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này gây thiệt hại cho EVN Finance thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho EVN Finance; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của EVN Finance có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị đình chỉ thực hiện nghị quyết nói trên.	... 2) Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ này gây thiệt hại cho EVN Finance thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết đó và phải đền bù thiệt hại cho EVN Finance; thành viên phản đối thông qua nghị quyết nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của EVN Finance có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.	nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 11 Điều lệ mẫu.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
40	Điều 45. Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị 1) Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị EVN Finance có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị. b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; Triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị. Không quy định. c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị.	Điều 47. Quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị 1) Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị EVN Finance có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. b. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị. c. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị. d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 71 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bổ sung nội dung theo quy định tại Điều 71 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị. e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. f. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét. g. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị. h. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung. Không quy định.	e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị. f. Làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. g. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét. h. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng quản trị. i. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được phân công j. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng	- Bổ sung theo quy định tại Điều 71 Luật Các tổ chức tín dụng 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	i. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này. j. Ký các văn bản ủy quyền cho một trong số thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt. k. Thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị. l. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật trong thời gian chưa bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. m. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. k. Định kỳ hằng năm đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này. l. Ký các văn bản ủy quyền cho một trong số thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt. m. Thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị. n. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật trong thời gian chưa bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc. o. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ EVN Finance.	- Điều chỉnh lại nội dung, sử dụng cụm từ “thuộc trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	2) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên	2) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị thuộc trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	đồng quản trị” thay vì liệt kê như Điều lệ 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. ... 4) Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây: a. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông. b. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành EVN Finance, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ	... 4) Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây: a. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông, phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. b. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành EVN Finance, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ	- Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 72 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. c. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình. e. Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.	giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. c. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình. Trường hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết. e. Thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	f. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu. g. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý các đơn vị trong EVN Finance cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của EVN Finance và của các đơn vị trong EVN Finance. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. h. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật	f. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu. g. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý các đơn vị trong EVN Finance cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của EVN Finance và của các đơn vị trong EVN Finance. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. h. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các điểm a, c, d, f, h,	- Bổ sung thêm nội dung quy định tại Điều 72 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		j, k, m, n, o, s Khoản 1 Điều 47 của Điều lệ này. i. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác; j. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do EVN Finance nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa EVN Finance với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;	- Bổ sung thêm các nội dung tại điểm i, j, k Điều 47 Dự thảo Điều lệ theo quy định tại Khoản 2 Điều 277 Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		k. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của EVN Finance theo quy định của pháp luật. l. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ EVN Finance	
41	Điều 46. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị 1) Người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện sau: a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ này; b. Đảm bảo đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 41 của Điều lệ này; c. Có bằng đại học trở lên; d. Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm là người quản lý, người	Điều 48. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị 1) Người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện sau: a. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 38 của Điều lệ này; b. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; c. Có trình độ đại học trở lên; d. Có một trong các điều kiện sau đây: Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng; có ít nhất 05	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán. 2) Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và có các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a. Không phải là người đang làm việc cho chính EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance hoặc đã làm việc cho chính	năm là người quản lý của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 (năm) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán. 2) Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và có các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a. Không phải là người đang làm việc cho EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance hoặc đã làm việc cho EVN Finance	- Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance trong 03 năm liền kề trước đó; b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của EVN Finance ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c. Không phải là người có vợ, chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của EVN Finance, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance; d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc	hoặc công ty con của EVN Finance trong 03 năm liền kề trước đó; b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của EVN Finance ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c. Không có vợ, chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của EVN Finance, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance; d. Không đại diện sở hữu cổ phần của EVN Finance; không cùng người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance;	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance; e. Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.	e. Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.	
42	Điều 48. Thay thế thành viên Hội đồng quản trị ... 4) Trường hợp không đủ hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc không đủ số thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định tại Điều lệ này, thì trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị .	Điều 50. Thay thế thành viên Hội đồng quản trị ... 4) Trường hợp không đủ số thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định tại Điều lệ này, thì trong thời hạn không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung về trường hợp Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, theo khoản 2 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	...	...	
43	Điều 49. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị ... 2) Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị họp tại trụ sở chính của EVN Finance hoặc tại một địa điểm khác. ... 12) Biên bản: Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện	Điều 51. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị 1) Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định của EVN Finance. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. ... 13) Biên bản: Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Chuyển nội dung này từ Điều 46 Điều lệ 2024 để thống nhất các khoản quy định về cuộc họp Hội đồng quản trị; - Bỏ khoản 2 Điều lệ 2024, do đã có nội dung tương tự tại khoản 3 và khoản 5 Dự thảo Điều lệ; - Bổ sung nội dung để làm rõ trường hợp ưu tiên áp dụng khi nội dung tại Biên bản lập bằng tiếng Việt và biên

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	tử khác. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp ký tên. Chủ tọa, thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách	Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp ký tên. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a,	bản lập bằng tiếng nước ngoài có sự khác biệt về nội dung. - Điều chỉnh lại nội dung về người chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp, áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ mẫu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan. ...	b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty. ...	
44	Điều 50. Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị ...	Điều 52. Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho một hoặc một số cá nhân. Vai trò và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của pháp luật. 4) Hội đồng quản trị của EVN Finance phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại EVN Finance. Người phụ trách quản trị EVN Finance không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của EVN Finance.	3) Hội đồng quản trị có thể giao nhiệm vụ cho một hoặc một số cá nhân. Vai trò và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của pháp luật. 4) Hội đồng quản trị của EVN Finance phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại EVN Finance. Người phụ trách quản trị EVN Finance không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của EVN Finance. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.	- Bổ sung từ ngữ “có thể” để làm rõ về thẩm quyền của Hội đồng quản trị; - Bổ sung nội dung “Người phụ trách quản trị công ty có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty” để có căn cứ dẫn chiếu các quy định liên quan tới Người phụ trách quản trị công ty.
45	Điều 51. Tổng Giám đốc 1) Hội đồng quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc.	Điều 53. Tổng Giám đốc 1) Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc. ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo Điều 55 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	... Không quy định.	4) Trường hợp khuyết Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị của EVN Finance phải bổ nhiệm Tổng giám đốc trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày khuyết Tổng giám đốc.	
46	Điều 52. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc ... 3) Trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc thì Hội đồng quản trị phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản lên Ngân hàng Nhà nước trong thời	Điều 54. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc ... 3) Trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc thì Hội đồng quản trị phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng đơn vị trong Công ty (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 38 của Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản kèm tài liệu chứng minh về việc nhân sự	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Sửa cụm từ “trưởng phòng nghiệp vụ” bằng cụm từ “Trưởng đơn vị trong Công ty” để phù hợp với các quy định nội bộ về cơ cấp tổ chức, cấp bậc chức danh hiện hành tại Công ty; - Cập nhật nội dung về báo cáo Ngân hàng Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng đương nhiên mất tư cách. 4) Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc hoặc Hội đồng quản trị ra quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật. 5) Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ của EVN Finance, Hội đồng quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám	đương nhiên mất tư cách lên Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này. 4) Trong thời hạn tối đa 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc hoặc Hội đồng quản trị ra quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật. 5) Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ của EVN Finance, Hội đồng quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám	- Cập nhật thời hạn từ 60 ngày lên 90 ngày theo quy định tại khoản 3 Điều 55 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Sửa cụm từ “trưởng phòng nghiệp vụ” bằng cụm từ “Trưởng đơn vị trong Công ty” để phù hợp với các quy định nội bộ về cơ cấp tổ chức,

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi Ngân hàng Nhà nước giải quyết theo quy định hiện hành. 6) Trong thời gian Tổng Giám đốc chưa được chính thức bổ nhiệm, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của EVN Finance.	đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng đơn vị trong Công ty (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 38 của Điều lệ này đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi Ngân hàng Nhà nước giải quyết theo quy định hiện hành. 6) Trong thời gian Tổng Giám đốc chưa được chính thức bổ nhiệm, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát, người đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật,	cấp bậc chức danh hiện hành tại Công ty; - Bổ sung thêm đối tượng “người đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc”.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		trước cổ đông về mọi hoạt động của EVN Finance.	
47	Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc ... 5) Ban hành theo thẩm quyền quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo. ... 8) Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của EVN Finance trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền. ... 11) Ký kết hợp đồng nhân danh EVN Finance theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của EVN Finance.	Điều 55. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc ... 5) Ban hành theo thẩm quyền quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý. ... 8) Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và quản lý của EVN Finance trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền. ... 11) Ký kết hợp đồng, giao dịch khác nhân danh EVN Finance theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật các nội dung, từ ngữ theo quy định tại Điều 56 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	... Không quy định. 15) Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	... 15) Quyết định bổ nhiệm/ thành lập và quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân/ đơn vị khác, tuân thủ quy định pháp luật và quy định nội bộ của EVNFinance, trừ các trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị. 16) Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	- Bổ sung thêm nội dung này để làm rõ thẩm quyền của Tổng Giám đốc với các cá nhân, đơn vị đóng vai trò tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc.
48	Điều 54. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc 1) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 36 của Điều lệ này; 2) Đảm bảo đạo đức nghề nghiệp; 3) Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;	Điều 56. Tiêu chuẩn của Tổng Giám đốc 1) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 38 của Điều lệ này; 2) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; 3) Có trình độ Đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật dẫn chiếu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4) Có ít nhất 05 (năm) năm làm người điều hành của tổ chức tín dụng; hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với từng loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc có ít nhất 10 (mười) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; ... 6) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý của EVN Finance, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance; người đại diện phần vốn nhà	4) Có một trong các điều kiện sau đây: Có ít nhất 05 (năm) năm là người điều hành của tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 (năm) năm làm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với từng loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 10 (mười) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; ... Bỏ nội dung này.	- Bỏ nội dung này do đã có quy định về trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại EVN Finance;		
49	Điều 55. Thành phần, nhiệm kỳ và cơ cấu Ban Kiểm soát 1) Ban Kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. 2) Ban Kiểm soát có ít nhất 03 (ba) thành viên và không nhiều hơn 05 (năm) thành viên, trong đó phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại EVN Finance hoặc doanh nghiệp khác. 3) Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của	Điều 57. Thành phần, nhiệm kỳ và cơ cấu Ban Kiểm soát 1) Ban Kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. 2) Ban Kiểm soát có tối thiểu 03 (ba) thành viên và không nhiều hơn 05 (năm) thành viên. 3) Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật từ ngữ, nội dung theo Điều 51 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc. 4) Những người được bầu giữ chức Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó.	- Đưa nội dung này về từ khoản 1 Điều 56 Điều lệ hiện hành;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4) Nguyên tắc đề cử người vào Ban Kiểm soát được thực hiện như sau : a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một ứng cử viên; ... 5) Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của EVN Finance, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.	5) Nguyên tắc đề cử người vào Ban Kiểm soát được thực hiện như sau : a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa một ứng cử viên; ... 6) Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ để thực hiện nhiệm vụ của mình.	- Điều chỉnh tỉ lệ về 5% phù hợp quy định tại khoản 10 Điều 61 Luật Các tổ chức tín dụng; - Nội dung về “thuê chuyên gia, tổ chức bên ngoài” đã được nêu trong Điều 58 Dự thảo Điều lệ.
50	Điều 56. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát 1) Những người được bầu giữ chức Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những	Điều 58. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát Bỏ nội dung này	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Chuyển nội dung này về Khoản 4 Điều 57 Dự thảo Điều lệ; Điều 58 Dự thảo Điều lệ tập trung vào các quy định thẩm quyền, trách nhiệm của Ban Kiểm soát;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	người mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó. 2) Ban Kiểm soát có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm như sau: a. Trung thành với lợi ích của EVN Finance và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của EVN Finance, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của EVN Finance để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. b. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của EVN Finance trong việc quản trị, điều hành; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	Ban Kiểm soát có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm như sau: 1) Trung thành với lợi ích của EVN Finance và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của EVN Finance, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của EVN Finance để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác. 2) Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của EVN Finance trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn	- Cập nhật các nội dung theo quy định tại Điều 52 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật số thứ tự các khoản trong Điều này;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	c. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo. d. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành EVN Finance để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.	được giao theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ này. 3) Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, quy định nội bộ về kế toán và báo cáo. 4) Tổ chức thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành EVN Finance để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có quyền sử dụng các nguồn lực của EVN Finance để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	e. Thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hằng năm của EVN Finance; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.	5) Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hằng năm của EVN Finance; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông. 6) Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của EVN Finance	- Bổ sung khoản 6, khoản 7 theo quy định tại Điều 52 Luật Các tổ chức tín dụng;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	f. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của EVN Finance khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm)	thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; 7) Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của EVN Finance; 8) Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của EVN Finance khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây: • Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; • Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước; • Theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. g. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị, khi phát hiện người quản lý EVN Finance có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có. h. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành	Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu. 9) Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, khi phát hiện người quản lý, người điều hành EVN Finance có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của EVN Finance, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). 10) Lập danh sách cổ đông sáng lập trong thời hạn 05 năm kể từ ngày là cổ đông sáng	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của EVN Finance; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này. i. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ của EVN Finance. j. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance.	lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên, thành viên góp vốn và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của EVN Finance, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này. 11) Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ của EVN Finance. 12) Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance.	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	k. Yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của EVN Finance. l. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ. m. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	Bỏ nội dung này. 13) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ. 14) Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 7, 9 và 12 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, người có liên quan theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng. 15) Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của EVN Finance.	- Nội dung này được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát; Bổ sung nội dung theo quy định tại Điều 52 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
51	Điều 57. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát 1) Trưởng Ban Kiểm soát có quyền, nghĩa vụ sau: a. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 56 của Điều lệ này. b. Chuẩn bị chương trình họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. ... e. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết. ...	Điều 59. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát 1) Trưởng Ban Kiểm soát có quyền, nghĩa vụ sau: a. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 58 của Điều lệ này và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. b. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. ... e. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết. ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 53 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	g. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát. ... j. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt. k. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. 2) Thành viên Ban Kiểm soát có quyền, nghĩa vụ như sau: a. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ này và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của EVN Finance và của cổ đông.	g. Chuẩn bị kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát. ... j. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng ban kiểm soát. trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. k. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của EVN Finance. 2) Thành viên Ban Kiểm soát có quyền, nghĩa vụ như sau: a. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ này và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của EVN Finance và của cổ đông,	- Cập nhật nội dung, từ ngữ theo quy định tại Điều 54 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	... e. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của EVN Finance cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công. ... h. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. ... e. Yêu cầu người quản lý, người điều hành, cán bộ, nhân viên của EVN Finance cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công. ... h. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
52	Điều 59. Tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát 1) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 36 của Điều lệ này; 2) Có đạo đức nghề nghiệp;	Điều 61. Tiêu chuẩn của thành viên Ban Kiểm soát 1) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 38 của Điều lệ này; 2) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;	- Cập nhật số thứ tự điều khoản và các khoản trong điều; - Cập nhật các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; 4) Không phải là người có quan hệ gia đình, người có liên quan của người quản lý EVN Finance; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp EVN Finance, người đại diện phần vốn nhà nước tại EVN Finance; 5) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; ...	3) Có trình độ đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; 4) Có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; 5) Không phải là người có liên quan của người quản lý EVN Finance; 6) Trưởng Ban Kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; ...	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
53	Điều 60. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát 1) Thành viên của Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại Điều 38 và Điều 39 của Điều lệ này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chấp thuận việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. ... 5) Trường hợp không đủ hai phần ba tổng số thành viên Ban Kiểm soát hoặc không đủ số thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ của EVN Finance, trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban	Điều 62. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát 1) Thành viên của Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo các trường hợp quy định tại Điều lệ này. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin thay đổi và chấp thuận việc bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban và các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. ... 5) Trường hợp không đủ số thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ của EVN Finance, trong thời hạn không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Bổ sung cụm từ “các trường hợp” đồng thời bỏ dẫn chiếu tới các điều khoản cụ thể trong Điều lệ. - Điều chỉnh nội dung theo quy định tại khoản 6 Điều 51 Luật Các tổ chức tín dụng 2024.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.	quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.	
	CHƯƠNG XIII. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY TÀI CHÍNH ĐIỆN LỰC	CHƯƠNG XIII. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY TÀI CHÍNH ĐIỆN LỰC	- Điều chỉnh lại tên chương, sử dụng cụm từ “tra cứu” thay cho “điều tra” để phù hợp với nội dung tại Điều lệ mẫu
54	Điều 61. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ 1) Cổ đông có quyền biểu quyết được quyền, trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, bằng một yêu cầu bằng văn bản, thẩm tra danh sách các cổ đông của EVN Finance và các biên bản của Đại hội đồng cổ đông trong giờ làm việc tại trụ sở chính của EVN Finance và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Một yêu cầu của người được ủy quyền phải	Điều 63. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ 1) Cổ đông có quyền biểu quyết được quyền, trực tiếp hoặc qua luật sư hoặc người được ủy quyền, bằng một yêu cầu bằng văn bản: a. Tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công	- Cập nhật tên và số thứ tự điều khoản - Kết cấu lại điều khoản, bỏ cụm từ “thẩm tra”, cập nhật các nội dung theo quy định tại Điều 49 Điều lệ mẫu

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	được kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này. 2) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành khác có quyền kiểm tra sổ cái của EVN Finance,	ty, biên bản họp và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Một yêu cầu của người được ủy quyền phải được kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này. b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty. 2) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và Người điều hành khác có quyền kiểm tra, tra cứu sổ đăng ký cổ đông, danh sách cổ đông và	- Điều chỉnh cụm từ “ thành viên Ban điều hành khác” bằng “người điều hành khác”, do khái niệm “Ban điều

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của EVN Finance vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3) EVN Finance sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung của nó, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với các tài sản, các báo cáo tài chính hàng năm đã được xác nhận của Kiểm toán độc lập xác nhận, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác trong địa bàn hoạt động của trụ sở chính với điều kiện là các cổ đông và cơ	những sổ sách và hồ sơ khác của EVN Finance vì những mục đích liên quan tới nhiệm vụ, quyền hạn của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. 3) EVN Finance sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung của nó, Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu đối với các tài sản, các báo cáo tài chính hàng năm đã được xác nhận của Kiểm toán độc lập xác nhận, Nghị quyết, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban Kiểm soát, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác trong địa bàn hoạt động của trụ sở chính với điều kiện là các cổ đông và cơ	hành” không được định nghĩa trong Điều lệ - Điều chỉnh nội dung “kiểm tra sổ cái của EVN Finance” bằng nội dung “tra cứu sổ đăng ký cổ đông” để phù hợp và thống nhất hơn về nội dung; - Bổ sung thêm “Nghị quyết” của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo khoản 4 Điều 49 Điều lệ mẫu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	CHƯƠNG XV. PHÂN CHIA LỢI NHUẬN	CHƯƠNG XV. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN	- Thay thế cụm từ “phân chia” bằng “phân phối” theo nội dung tại Điều 51 Điều lệ mẫu.
56	Điều 63. Cổ tức ... 3) Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 (ba mươi) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. ... 5) Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phần, EVN Finance không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 123, 124 và 125 của Luật Doanh nghiệp.	Điều 65. Cổ tức ... 3) Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc thời hạn khác sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định pháp luật. Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục công bố thông tin, chốt danh sách cổ đông được quyền nhận cổ tức, thời gian và hình thức trả cổ tức theo quy định pháp luật. ... 5) Trường hợp chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, EVN Finance không phải làm thủ tục chào bán cổ phần theo quy định tại các điều 123, 124 và 125 của Luật Doanh nghiệp.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Điều chỉnh, bổ sung nội dung để phù hợp với thực tiễn triển khai việc tri trả cổ tức của công ty đại chúng. - Thay cụm từ “cổ phần” bằng “cổ phiếu” phù hợp với quy định pháp luật về chứng khoán; bỏ nội dung “EVN Finance phải đăng ký tăng vốn

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance phải đăng ký tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức.		điều lệ tương ứng với tổng giá trị mệnh giá các cổ phần dùng để chi trả cổ tức trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán cổ tức” do thủ tục này thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.
	CHƯƠNG XVI. HỆ THỐNG KIỂM TRA VÀ KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG KẾ TOÁN	CHƯƠNG XVI. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN NỘI BỘ, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH, HỆ THỐNG KẾ TOÁN	- Bỏ nội dung “kiểm tra” vì không phù hợp, sử dụng cụm từ “hệ thống kiểm soát” để phù hợp với quy định pháp luật về các tổ chức tín dụng
57	Điều 64. Hệ thống kiểm soát nội bộ 1) Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của EVN Finance được xây dựng phù hợp với hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát	Điều 66. Hệ thống kiểm soát nội bộ 1) Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của EVN Finance và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Cập nhật nội dung phù hợp với Điều 57 Luật TCTD 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. ... 3) Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của EVN Finance phải được kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ.	... 3) EVN Finance xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động kiểm soát nội bộ theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	- Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 4 Điều 57 Luật Các tổ chức tín dụng.
58	Điều 65. Kiểm toán nội bộ 1) Kiểm toán nội bộ là hoạt động rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ các chính sách, thủ tục quy trình đã được thiết lập trong EVN Finance, thông qua đó đưa ra các kiến nghị, tư vấn nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các hệ thống, các quy trình, quy định, góp	Điều 67. Kiểm toán nội bộ 1) Kiểm toán nội bộ là đơn vị chuyên trách thuộc Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ của EVN Finance. 2) Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của tổ chức tín dụng; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của	- Cập nhật số thứ tự điều khoản - Cập nhật nội dung phù hợp với quy định tại Điều 59 Luật TCTD 2024

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	phần đảm bảo EVN Finance hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật. 2) Kiểm toán nội bộ là đơn vị chuyên trách thuộc Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ của EVN Finance. 3) Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và gửi Tổng Giám đốc của EVN Finance. 4) Các nguyên tắc kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.	các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm tổ chức tín dụng hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật. 3) Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo Ban Kiểm soát và gửi Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance. 4) Các nguyên tắc kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.	
59	Điều 67. Sử dụng vốn ... 3) EVN Finance được điều động vốn và tài sản giữa các công ty con có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập theo quy định của pháp luật.	Điều 69. Sử dụng vốn ... 3) EVN Finance được điều động vốn và tài sản giữa các Chi nhánh hoặc giữa các công ty con có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập theo quy định của pháp luật.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Bổ sung thêm “các chi nhánh” phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định 93/2017/NĐ-CP

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
60	Điều 68. Các Quỹ EVN Finance được trích lập các quỹ sau: 1) Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ; 2) Quỹ dự phòng Tài chính; 3) Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ; 4) Quỹ khen thưởng; 5) Quỹ phúc lợi; 6) Các Quỹ khác phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và các quy định pháp luật hiện hành;	Điều 70. Các Quỹ 1) Hằng năm, EVN Finance phải trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, Quy chế tài chính và các quy định nội bộ khác có liên quan để lập và duy trì các quỹ sau đây: - Quỹ dự trữ bổ sung vốn Điều lệ; - Quỹ dự phòng Tài chính; - Quỹ dự trữ khác theo quy định của pháp luật. 2) Ngoài các quỹ tại khoản 1 Điều này, EVN Finance được trích lập từ lợi nhuận sau thuế để lập, quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định nội bộ của EVN Finance, bao gồm: - Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ; - Quỹ khen thưởng; - Quỹ phúc lợi;	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 148 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bổ sung khoản 2 Dự thảo Điều lệ nhằm tách bạch giữa các Quỹ bắt buộc và Quỹ không bắt buộc đối với EVN Finance;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		- Các Quỹ khác phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà Nước và các quy định pháp luật hiện hành; 3) Mức trích lập các quỹ do Đại hội đồng cổ đông quyết định và phù hợp với quy định của pháp luật.	
61	Điều 69. Kế toán và Thuế ... 2) Năm Tài chính của EVN Finance bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Năm Tài chính đầu tiên bắt đầu kể từ ngày khai trương hoạt động và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm. ...	Điều 71. Kế toán và Thuế ... 2) Năm Tài chính của EVN Finance bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch. Năm Tài chính đầu tiên bắt đầu kể từ ngày được cấp giấy phép và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch. ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung, từ ngữ phù hợp với Quy định tại Điều 149 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;
	CHƯƠNG XVII. BÁO CÁO HÀNG NĂM, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP	CHƯƠNG XVII. BÁO CÁO HÀNG NĂM, CÔNG BỐ THÔNG TIN, CÔNG KHAI BÁO CÁO TÀI CHÍNH	- Cập nhật tên chương, sử dụng những thuật ngữ phù hợp theo quy

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG		định pháp luật về các tổ chức tín dụng và pháp luật về chứng khoán;
62	Điều 70. Báo cáo 1) EVN Finance phải thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. 2) Ngoài báo cáo quy định tại khoản 1 Điều này, EVN Finance có trách nhiệm báo cáo kịp thời bằng văn bản với Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây: ... b. Có thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn	Điều 72. Báo cáo 1) EVN Finance phải thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê, điều tra thống kê. 2) EVN Finance phải báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. 3) Ngoài báo cáo quy định tại khoản 1 và 2 Điều này, EVN Finance có trách nhiệm báo cáo kịp thời bằng văn bản với Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây: ... b. Thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và các	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung điều khoản theo quy định tại Điều 152 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bổ sung trường hợp “mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, phần vốn

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của EVN Finance; ... 3) Công ty con, công ty liên kết của EVN Finance có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động của mình cho Ngân hàng Nhà nước khi được yêu cầu.	thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của EVN Finance; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của cổ đông lớn; ... 4) Công ty con, công ty liên kết của EVN Finance (nếu có) có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động của mình cho Ngân hàng Nhà nước khi được yêu cầu.	góp của cổ đông lớn” theo quy định tại Điểm b khoản 3 Điều 152 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bổ sung cụm từ “nếu có” do thực tế EVN Finance chưa có công ty con, công ty liên kết.
63	Điều 71. Công bố và thông báo ...	Điều 73. Công bố thông tin, công khai báo cáo tài chính ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật tên điều khoản phù hợp với nội dung điều khoản;
	CHƯƠNG XVIII. KIỂM TOÁN CÔNG TY TÀI CHÍNH ĐIỆN LỰC	CHƯƠNG XVIII. KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	- Cập nhật lại tên Chương phù hợp với nội dung Chương.

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
64	Điều 72. Kiểm toán độc lập 1) Trước khi kết thúc năm tài chính, EVN Finance phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, EVN Finance phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn. ... 4) Một bản sao của Báo cáo Kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của EVN Finance. 	Điều 74. Kiểm toán độc lập 1) Trước khi kết thúc năm tài chính, EVN Finance phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, EVN Finance phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn. ... 4) Một bản sao của Báo cáo Kiểm toán sẽ phải được gửi đính kèm với báo cáo tài chính năm của EVN Finance.	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Điều chỉnh lại các từ ngữ phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều lệ mẫu; - Bỏ nội dung này do không còn được quy định trong Luật Các tổ chức tín

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	7) EVN Finance phải thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.		dụng và thông tư 51/2024/TT-NHNN
	CHƯƠNG XIX. ÁP DỤNG CAN THIỆP SỚM, KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, PHÁ SẢN, GIẢI THỂ VÀ THANH LÝ	CHƯƠNG XIX. TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN VÀ THANH LÝ TÀI SẢN	
	Điều 73. Áp dụng can thiệp sớm đối với EVN Finance	Bỏ điều khoản này	- Việc áp dụng can thiệp sớm đối với EVN Finance thực hiện theo Luật Các tổ chức tín dụng.
	Điều 74. Báo cáo khó khăn về khả năng chi trả và kiểm soát đặc biệt	Bỏ điều khoản này	- Việc báo cáo nguy cơ mất khả năng chi trả, kiểm soát đặc biệt của EVN Finance thực hiện theo Luật Các tổ chức tín dụng.
65	Điều 75. Tổ chức lại EVN Finance EVN Finance được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khí được	Điều 75. Tổ chức lại EVN Finance EVN Finance được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, chuyển đổi loại hình	- Bổ sung trường hợp “chuyển đổi loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng” theo Điều 201 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.	tổ chức tín dụng phi ngân hàng sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.	
66	Điều 77. Giải thể EVN Finance EVN Finance bị giải thể trong các trường hợp sau: 1) Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định giải thể và chấm dứt hoạt động EVN Finance theo quy định của pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; 2) Khi hết hạn hoạt động, EVN Finance không xin gia hạn Giấy phép hoặc xin gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận; 3) Bị thu hồi Giấy phép;	Điều 76. Giải thể, chấm dứt hoạt động EVN Finance EVN Finance bị giải thể, chấm dứt hoạt động trong các trường hợp sau: Bỏ nội dung này; 1) EVN Finance không đề nghị gia hạn Giấy phép hoặc đề nghị gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản khi hết thời hạn hoạt động. 2) Bị thu hồi Giấy phép; 3) Các trường hợp bị giải thể, chấm dứt hoạt động theo quy định pháp luật.	- Cập nhật lại số thứ tự điều khoản; - Bổ sung cụm từ “chấm dứt hoạt động” phù hợp với quy định tại Điều 202 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Bỏ nội dung này do không có quy định tại Điều 202 Luật Các tổ chức tín dụng 2024; - Cập nhật các nội dung căn cứ theo Điều 202 Luật Các tổ chức tín dụng; - Bổ sung thêm quy định về trường hợp khác theo quy định pháp luật;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
67	Điều 78. Thanh lý tài sản EVN Finance ... 2) Khi giải thể theo Điều 77 của Điều lệ này, EVN Finance tiến hành thanh lý tài sản dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước. 3) Trong quá trình giám sát thanh lý tài sản EVN Finance quy định tại khoản 2 Điều này, nếu phát hiện EVN Finance không có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ, Ngân hàng Nhà nước ra quyết định chấm dứt thanh lý và yêu cầu EVN Finance nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản theo quy định tại Điều 155 của Luật các tổ chức tín dụng. ...	Điều 77. Thanh lý tài sản EVN Finance ... 2) Khi giải thể, chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 76 Điều lệ này, EVN Finance phải tiến hành thanh lý tài sản dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước và theo trình tự, thủ tục thanh lý tài sản do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định. 3) Trong quá trình giám sát thanh lý tài sản EVN Finance quy định tại khoản 2 Điều này, nếu phát hiện EVN Finance không có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ, Ngân hàng Nhà nước ra quyết định chấm dứt thanh lý tài sản và yêu cầu EVN Finance thực hiện phương án phá sản tổ chức tín dụng theo quy định tại Mục 5 Chương X và Điều 203 của Luật các tổ chức tín dụng. ...	- Cập nhật số thứ tự điều khoản; - Cập nhật nội dung theo quy định tại Điều 204 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
68	Điều 76. Phá sản EVN Finance Việc phá sản EVN Finance thực hiện theo quy định tại Điều 155 của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật về phá sản.	Điều 78. Phá sản EVN Finance Việc phá sản EVN Finance thực hiện theo quy định tại Điều 203 của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật về phá sản.	- Cập nhật lại số thứ tự điều khoản; - Cập nhật dẫn chiếu theo Điều 203 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;
69	Điều 79. Giải quyết Tranh chấp nội bộ 1) Bất cứ khi nào một sự tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của EVN Finance hay tới quyền của các cổ đông nảy sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thực hiện hiện hành và bất kỳ luật hoặc các quy định hành chính nào khác quy định, giữa: a. Một cổ đông hay các cổ đông và EVN Finance; hoặc b. Bất kỳ cổ đông hay các cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay Cán bộ Quản lý.	Điều 79. Giải quyết Tranh chấp nội bộ 1) Bất cứ khi nào một sự tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới công việc của EVN Finance hay tới quyền của các cổ đông nảy sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thực hiện hiện hành và bất kỳ luật hoặc các quy định hành chính nào khác quy định, giữa: a. Một cổ đông hay các cổ đông và EVN Finance; hoặc b. Bất kỳ cổ đông hay các cổ đông và Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay Cán bộ Quản lý.	- Tại khoản 1, Bổ sung cơ chế giải quyết tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào đều có thể chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp, căn cứ nội dung tại điểm b khoản 1 Điều 62 Điều lệ mẫu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 21 (hai mươi một) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào đều có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. 2) Nếu không có quyết định nào đạt được trong hoà giải trong vòng 4 (bốn) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của hoà giải viên không được	Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 21 (hai mươi một) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào đều có thể chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hoà giải cho quá trình giải quyết tranh chấp. 2) Nếu không có quyết định nào đạt được trong hoà giải trong vòng 4 (bốn) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không	- Tại khoản 2, bổ sung thêm cơ chế giải quyết tranh chấp bằng cơ quan Trọng tài, căn cứ nội dung tại khoản 2 Điều 62 Điều lệ mẫu;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	các bên chấp nhận, bất kỳ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. 3) Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Toà án sẽ do Toà phán quyết bên nào phải chịu.	được các bên chấp nhận, bất kỳ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Cơ quan Trọng tài hoặc Toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết. 3) Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Các chi phí của Trọng tài/ Toà án sẽ thực hiện theo phán quyết của Trọng tài/ Toà án.	- Tại khoản 3, bổ sung nội dung về chi phí Trọng tài thực hiện theo phán quyết của Trọng tài.
70	Điều 80. Thông tin Định kỳ 1) EVN Finance được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động Tài chính - Ngân hàng và về khách hàng. 2) EVN Finance có trách nhiệm báo cáo, cung cấp cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước và được Ngân hàng Nhà nước cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động	Điều 80. Cung cấp thông tin 1) EVN Finance được trao đổi thông tin về hoạt động với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác. 2) EVN Finance có trách nhiệm báo cáo Ngân hàng Nhà nước thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và được Ngân hàng Nhà nước cung cấp thông tin của khách hàng có quan hệ tín dụng với tổ chức	- Cập nhật tên điều khoản; - Bỏ nội dung liên quan tới chia sẻ thông tin về khách hàng do không rõ nghĩa. Các thông tin liên quan tới khách hàng của EVN Finance thực hiện theo quy định pháp luật; - Cập nhật nội dung theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 12 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance của những khách hàng có quan hệ với EVN Finance.	tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	
71	Điều 81. Nghĩa vụ bảo mật 1) Nhân viên, người quản lý, người điều hành của EVN Finance và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật kinh doanh của EVN Finance mà mình biết. 2) EVN Finance phải đảm bảo bí mật thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch của khách hàng tại EVN Finance. 3) EVN Finance không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch của khách hàng tại EVN Finance cho tổ chức, cá nhân khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy	Điều 81. Nghĩa vụ bảo mật 1) Người lao động, người quản lý, người điều hành của EVN Finance và những người có liên quan không được tiết lộ thông tin khách hàng, bí mật kinh doanh của EVN Finance. 2) EVN Finance phải đảm bảo bí mật thông tin khách hàng tại EVN Finance theo quy định pháp luật. 3) EVN Finance không được cung cấp thông tin của khách hàng của EVN Finance cho tổ chức, cá nhân khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.	- Thay thế cụm từ “nhân viên” bằng cụm từ “người lao động” để thống nhất với các thuật ngữ tại Điều lệ; - Bổ sung thêm “thông tin khách hàng” vào nội dung tại khoản 1; - Cập nhật từ ngữ, nội dung theo quy định tại Điều 13 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/ LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.		
72	Điều 82. Điều khoản thi hành 1) Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 3 năm 2024, và thay thế Điều lệ EVN Finance đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 17 tháng 3 năm 2023. Không quy định. ...	Điều 82. Điều khoản thi hành 1) Điều lệ này gồm 22 Chương, 82 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày ____ tháng ____ năm 2025, và thay thế Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN Finance đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 03 năm 2024. 2) Điều lệ này có hiệu lực thi hành từ thời điểm quy định tại Quyết định ban hành kèm theo Điều lệ này. ...	- Cập nhật lại thời gian Điều lệ được thông qua; - Cập nhật Điều lệ bị thay thế; - Bổ sung nội dung về số chương, số điều tại Điều lệ; - Bổ sung nội dung này để làm rõ thời điểm hiệu lực;



PHỤ LỤC 02

BẢNG GIẢI TRÌNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025 CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Nội dung của Quy chế hoạt động của HĐQT mới bao gồm 8 Chương, 37 Điều khoản.

Trong đó: (i) lược bỏ 01 điều khoản, (ii) sửa đổi, bổ sung 20 điều khoản, (iii) giữ nguyên 17 điều khoản, cụ thể như sau:

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1 Căn cứ pháp lý	Điều 1 căn cứ pháp lý	
	2.Luật các tổ chức tín dụng 2010	2.Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn sửa đổi, bổ sung	Cập nhật, bổ sung văn bản có hiệu lực
	6.Thông tư 15/2016/TT-NHNN do NHNN ban hành ngày 30/06/2016, sửa đổi Thông tư 30/2015/TT-NHNN quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành;	6.Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.	
		10.Thông tư 10/2024/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	
		14.Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; 15.Tiêu chuẩn ISO 9001:2015;	
2	Điều 6 Thuật ngữ, định nghĩa và các từ viết tắt	Điều 4. Thuật ngữ, định nghĩa và các từ viết tắt	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		6. Ban Tổng Giám đốc/Ban Điều hành: Bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;	Bổ sung định nghĩa Ban điều hành
3	Điều 8. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ	Điều 7. Cơ cấu tổ chức và nhiệm kỳ	
	1.Hội đồng Quản trị phải có không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất một thành viên độc lập. Hội đồng Quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của EVN Finance phải đảm bảo quy định sau: (i) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên; (ii) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; (iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.	1.Hội đồng Quản trị phải có tối thiểu 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất hai thành viên độc lập. Hội đồng Quản trị phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của EVN Finance phải đảm bảo quy định sau: (i) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị dưới 08 thành viên; (iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.	Cập nhật số lượng thành viên tối thiểu hội đồng quản trị độc lập theo luật TCTD 2024 và theo điều lệ mới. Điều chỉnh nội dung theo dự thảo Điều lệ mới.
	3.Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Công ty phải tiến hành bầu bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định.	3.Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty thì trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên tối thiểu, Công ty phải tiến hành bầu bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ Công ty.	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
4	Điều 9. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 8. Tiêu chuẩn của thành viên Hội đồng quản trị	
	1. Người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện sau: a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công ty; b. Đảm bảo đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điều 41 của Điều lệ Công ty; c. Có bằng đại học trở lên; d. Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.	1. Người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện sau: a. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Điều 38 của Điều lệ Công ty; b. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước; c. Có trình độ đại học trở lên; d. Có một trong các điều kiện sau đây: Có ít nhất 03 (ba) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 (năm) năm là người quản lý của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, , kế toán, kiểm toán ;của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.	Điều chỉnh lại tiêu chuẩn theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ công ty. Điều chỉnh lại từ ngữ và số điều khoản theo Điều lệ.
	2. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và có các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: a. Không phải là người đang làm việc cho chính EVN Finance công ty con của EVN Finance hoặc đã làm việc cho chính	2. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và có các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:	Cập nhật điều kiện không sở hữu cổ phần của EVNFC và người liên quan theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance ít nhất trong 03 năm liền trước đó; b.Không phải là người đang hưởng lương, thù lao thường xuyên của EVN Finance ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c.Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của EVN Finance; là người quản lý của EVN Finance hoặc thành viên Ban Kiểm soát hoặc công ty con của EVN Finance; d.Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance; e.Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó.	a.Không phải là người đang làm việc cho EVN Finance công ty con của EVN Finance hoặc đã làm việc cho EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance ít nhất trong 03 năm liền trước đó; b.Không phải là người đang hưởng lương, thù lao thường xuyên của EVN Finance ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; c.Không có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của EVN Finance, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance hoặc công ty con của EVN Finance; d.Không đại diện sở hữu cổ phần của EVN Finance; không cùng người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 01% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của EVN Finance; e.Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của EVN Finance tại bất kỳ thời điểm nào trong 05 năm liền kề trước đó	
5	Điều 10. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Điều 9. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	
	Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty:	Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty:	Điều chỉnh trường hợp không được là thành viên HĐQT theo

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1. Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty; 2. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; 3. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng; 4. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó; 5. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc	1. Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty; 2. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, pháp luật doanh nghiệp và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; 3. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ; 4. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên ; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, , Tổng Giám đốc (Giám đốc) của EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác theo quy định tại Điều 47 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác bị thu hồi Giấy phép; 5. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 69,	quy định tại Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới. Cập nhật lại dẫn chiếu điều khoản theo Điều lệ mới. Wording lại cách viết để phù hợp.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	(Giám đốc) của EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác theo quy định tại Điều 37 của Luật các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc EVN Finance hoặc tổ chức tín dụng khác bị thu hồi Giấy phép; 6. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của EVN Finance không được là thành viên Ban kiểm soát của EVN Finance; 7. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng Quản trị EVN Finance không được là Tổng Giám đốc của EVN Finance; 8. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.	điểm b khoản 1 Điều 73 và điểm a khoản 2 Điều 77 của Luật Các tổ chức tín dụng; 6. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.	
6	Điều 11. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	Điều 10. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời là người điều hành của của EVN Finance và của tổ chức tín dụng khác; không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Công ty; Không được đồng thời là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) và các chức danh tương đương của tổ chức tín dụng khác trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Công ty. 3. Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty. 4. Thành viên Hội đồng quản trị của EVNFinance chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của EVN Finance không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của EVN Finance và của tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác; 2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm các chức vụ sau đây: a) Người điều hành EVN Finance, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của EVN Finance; b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của EVN Finance, hoặc của công ty mẹ của EVN Finance hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;; c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác. 3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a) Người điều hành của EVN Finance; b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác; c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.	Cập nhật lại các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới.
7	Điều 12. Đương nhiên mất tư cách	Điều 11. Đương nhiên mất tư cách	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị: a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết; b. Vi phạm quy định tại Điều 10 của Quy chế này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ; c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của Công ty khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân; d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; e. Khi Công ty bị thu hồi Giấy phép. 2. Hội đồng quản trị của Công ty phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định tại Điều 14 của Quy chế này.	1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị: a. Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 9 Quy chế này; b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của EVN Finance khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại; c. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; e. Khi EVN Finance bị thu hồi Giấy phép; f. Chết. 2. Hội đồng quản trị của Công ty phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, f và g theo khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định tại Điều 13 của Quy chế này. 3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.	Cập nhật lại các trường hợp đương nhiên mất tư cách theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.		
8	Điều 13. Miễn nhiệm, bãi nhiệm	Điều 12. Miễn nhiệm, bãi nhiệm	
	1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau: a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; b. Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế; c. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị; d. Không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; f. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không đảm bảo yêu cầu về tính độc lập; g. Theo đề xuất của cổ đông, nhóm cổ đông đối với thành viên Hội đồng quản trị mà cổ đông, nhóm cổ đông đó đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; h. Theo đề xuất của Hội đồng quản trị đối với thành viên Hội đồng quản trị mà Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;	1. Trừ trường hợp đương nhiên bị mất tư cách theo Điều 11 Quy chế này, Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị Công ty bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau: a. Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị; b. Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 (sáu) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e. Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật liên quan; f. Bãi nhiệm Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không đáp ứng các quy định tại Khoản 3 Điều 39 và Khoản 2 Điều 48 Điều lệ g. Miễn nhiệm, bãi nhiệm theo đề xuất của cổ đông, nhóm cổ đông đối với thành viên Hội đồng quản trị mà cổ đông, nhóm cổ đông đó đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; h. Miễn nhiệm, bãi nhiệm theo đề xuất của Hội đồng quản trị đối với thành viên Hội đồng quản trị mà Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;	Điều chỉnh lại từ ngữ theo luật TCTD và Điều lệ mới Cập nhật dẫn chiếu theo Điều lệ mới.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	i. Các trường hợp khác do Điều lệ Công ty và pháp luật quy định. 2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó. 3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước. 4. Cách thức thực hiện và thông báo thực hiện theo quy định của pháp luật.	i. Các trường hợp khác do Điều lệ Công ty và pháp luật quy định hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. 2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị Công ty sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian có tư cách đảm nhiệm chức danh đó. 3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước. 4. Cách thức thực hiện và thông báo thực hiện theo quy định của pháp luật.	
9	Điều 14. Thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Điều 13. Thay thế, bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	
	4.Trường hợp không đủ hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị hoặc không đủ số thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của Công ty, thì trong thời hạn không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.	4.Trường hợp hoặc không đủ số thành viên Hội đồng quản trị tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của Công ty, thì trong thời hạn không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định, Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.	Điều chỉnh thời hạn bổ sung thành viên HĐQT không quá 90 ngày theo luật TCTD mới và điều lệ mới.
10	Điều 15. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng quản trị	Điều 14. Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty vi phạm quy định về không cùng đảm nhiệm chức vụ tại Điều 11 Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết. 2. Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị nếu Công ty bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết. 3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.	1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị của Công ty vi phạm quy định về không cùng đảm nhiệm chức vụ tại Điều 43, khoản 10 Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 41 của Luật Các tổ chức tín dụng; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết. 2. Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị nếu Công ty bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết. 3. Hội đồng quản trị của EVN Finance phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại EVN Finance. Người phụ trách quản trị EVN Finance không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của EVN Finance. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty	Cập nhật dẫn chiếu theo luật TCTD 2024 và điều lệ mới; wording lại câu chữ.
11	Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	
	Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:	Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:	Bổ sung nội dung Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	1. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; 2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 24 của Điều lệ Công ty; 3. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của EVN Finance; 4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị; 5. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; 6. Cử người đại diện vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác; 7. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của EVN Finance từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của EVN Finance quy định tại điểm h khoản 1 Điều 24 của Điều lệ	1. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 26 của Điều lệ Công ty; 2. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của EVN Finance; 3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, , người điều hành khác thuộc thẩm quyền theo quy định nội bộ của EVN Finance; 4. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp, quỹ đầu tư khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; 5. Cử người đại diện vốn góp của EVN Finance tại doanh nghiệp, quỹ đầu tư; 6. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của EVN Finance mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông . Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết	trị từ 10% vốn điều lệ trở lên theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới. Cập nhật dẫn chiếu theo Điều lệ mới. Bổ khoản 14.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	Công ty. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance; 8. Thông qua, quyết định, phê duyệt các giao dịch, hợp đồng mua, bán (trừ các trường hợp thuộc điểm g. Khoản 4 Điều 44 Điều lệ), vay, huy động vốn trong và ngoài nước, và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của EVN Finance, trừ các giao dịch, hợp đồng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance; 9. Quyết định, phê duyệt các khoản cấp tín dụng tại EVNFinance. Hội đồng quản trị có quyền phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance đối với các khoản cấp tín dụng trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc phải do Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; 10. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch	định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance; 7. Thông qua, quyết định, phê duyệt các giao dịch, hợp đồng đi vay, huy động vốn trong và ngoài nước, cầm cố, thế chấp, các hình thức bảo đảm khác sử dụng tài sản của EVN Finance có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của EVN Finance, trừ các giao dịch, hợp đồng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance; 8. Quyết định, phê duyệt các khoản cấp tín dụng có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Hội đồng quản trị có quyền phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance đối với các khoản cấp tín dụng trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông hoặc phải do Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; 9. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm n khoản 1 Điều 25 của Điều lệ Công ty;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Điều lệ Công ty; 11. Thông qua các hợp đồng của EVN Finance với công ty con, công ty liên kết của EVN Finance; các hợp đồng của EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết; 12. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc; 13. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của EVN Finance phù hợp với các quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông; 14. Quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quyết định hoặc ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông; 15. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của EVN Finance; 16. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;	10. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác của EVN Finance có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa EVN Finance với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của EVN Finance; người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của EVN Finance; công ty con, công ty liên kết của EVN Finance. 11. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Đối với các giao dịch, hợp đồng có giá trị thấp hơn, Hội đồng quản trị có quyền quyết định, phân cấp, phân quyền về thẩm quyền quyết định cho các cấp trong EVN Finance. 12. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ hằng năm đánh giá về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc; 13. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của EVN Finance phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan, trừ những nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; 14. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của EVN Finance; 15. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	17.Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá: (i) tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật và (ii) định giá tài sản bảo đảm theo quy định nội bộ của EVNFinance do HĐQT ban hành tại từng thời kỳ; 18.Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật; 19.Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán; 20.Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của EVN Finance; 21.Quyết định mua lại cổ phần của EVN Finance; 22.Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; 23.Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; 24.Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; Chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc	16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán; 17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của EVN Finance; 18. Quyết định mua lại cổ phần của EVN Finance theo phương án được duyệt; 19. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; Quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; 20. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; 21. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; Chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; 22. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; 23. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông; 25. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; 26. Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc; 27. Đề cử bổ sung người đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong trường hợp các cổ đông không ứng cử, đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; 28. Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy ban bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro và các Ủy ban khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị trong từng thời kỳ; 29. Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các hội đồng bao gồm Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Đầu tư và các hội đồng khác theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;	24. Đề cử bổ sung người đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trong trường hợp các cổ đông không ứng cử, đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; 25. Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy ban bao gồm Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro và các Ủy ban khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị trong từng thời kỳ; 26. Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các hội đồng bao gồm Hội đồng Tín dụng, Hội đồng Đầu tư và các hội đồng khác theo quy định pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; 27. Phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu trừ trường hợp phát hành trái phiếu thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật; 28. Quyết định, phê duyệt, và triển khai các nội dung liên quan đến Phương án cơ cấu lại của EVN Finance gắn với xử lý nợ xấu và/hoặc các phương án có tính chất tương tự theo quy định pháp luật, hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác; 29. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	30. Phê duyệt và chấp thuận phương án phát hành trái phiếu (trừ trái phiếu chuyển đổi); 31. Quyết định, phê duyệt, và triển khai các nội dung liên quan đến Phương án cơ cấu lại của EVN Finance gắn với xử lý nợ xấu và/hoặc các phương án có tính chất tương tự theo quy định pháp luật, hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác; 32. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty; 33. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ và theo quy định của pháp luật.	30. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ và theo quy định của pháp luật.	
12	Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	
	1. HĐQT bầu ra 01 (một) Chủ tịch trong số các thành viên HĐQT. Chủ tịch HĐQT Công ty có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị; d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;	1. HĐQT bầu ra 01 (một) Chủ tịch trong số các thành viên HĐQT. Chủ tịch HĐQT Công ty có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây: a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.; b. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; c. Thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị. d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;	- Bổ sung nội dung Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ theo Luật TCTD và Điều lệ. - Điều chỉnh Ban TGD thành Ban Điều hành

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; f. Bảo đảm các thành viên HĐQT nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét; g. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT; h. Được ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT sau đây: i. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; ii. Thay mặt Hội đồng quản trị làm việc với các cơ quan hữu quan của nhà nước, các tổ chức cá nhân đến làm việc tại Công ty cần có sự tham gia của HĐQT; iii. Thực hiện các công việc khác được HĐQT ủy quyền bằng văn bản trong những Quyết định cụ thể. i. Giám sát các thành viên HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung; j. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của HĐQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này; k. Ký các văn bản ủy quyền cho một trong số thành viên HĐQT đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt;	f. Làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; g. Bảo đảm các thành viên HĐQT nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét; h. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT; i. Được ủy quyền quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT sau đây: i. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; ii. Thay mặt Hội đồng quản trị làm việc với các cơ quan hữu quan của nhà nước, các tổ chức cá nhân đến làm việc tại Công ty cần có sự tham gia của HĐQT; iii. Thực hiện các công việc khác được HĐQT ủy quyền bằng văn bản trong những Quyết định cụ thể. j. Giám sát các thành viên HĐQT trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được phân công; k. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ. l. Định kỳ hằng năm, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của HĐQT và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;	- Điều chỉnh điểm o về phê duyệt tuyển dụng bổ nhiệm theo quy định của công ty - Bổ sung nội dung “Thay mặt Hội đồng quản trị ký các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị.”

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	l. Chủ trì các cuộc họp đột xuất nếu thấy cần thiết với Ban Tổng Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trong Công ty để chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho Ban Tổng Giám đốc về việc thực hiện các hoạt động của Công ty; m. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật của Công ty trong thời gian chưa bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc; n. Phê duyệt việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, xếp và điều chỉnh lương đối với chức danh: Giám đốc Khối và tương đương do Tổng Giám đốc trình; o. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.	m. Ký các văn bản ủy quyền cho một trong số thành viên HĐQT đảm nhiệm công việc của mình trong thời gian vắng mặt; n. Chủ trì các cuộc họp đột xuất nếu thấy cần thiết với Ban Điều hành, Tổng Giám đốc và lãnh đạo các đơn vị trong Công ty để chỉ đạo và giao nhiệm vụ cho Ban Điều hành về việc thực hiện các hoạt động của Công ty; o. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật của Công ty trong thời gian chưa bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc; p. Phê duyệt việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, xếp và điều chỉnh lương theo quy định nội bộ của công ty q. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.	
	2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị/ người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm	2. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc một thành viên khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị/ người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị thuộc trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.	Sửa đổi nội dung theo khoản 2 Điều 47 dự thảo Điều lệ và wording tóm gọn lại ngữ nghĩa.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số.		
	3.Khi xét thấy cần thiết theo thực tế tổ chức hoạt động, Hội đồng quản trị quyết định bầu ra một thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm chức danh Phó Chủ tịch. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị, được Hội đồng quản trị bầu ra theo nguyên tắc đa số. Phó chủ tịch Hội đồng quản trị có đầy đủ các thẩm quyền trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị và có thêm các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây: - Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị và ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công; - Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập và phân công thành viên Hội đồng quản trị chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công; - Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị giữa các kỳ họp Hội đồng	3.Khi xét thấy cần thiết theo thực tế tổ chức hoạt động, Hội đồng quản trị quyết định bầu ra một thành viên Hội đồng quản trị đảm nhiệm chức danh Phó Chủ tịch. Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị, được Hội đồng quản trị bầu ra theo nguyên tắc đa số. Phó chủ tịch Hội đồng quản trị có đầy đủ các thẩm quyền trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị và có thêm các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây theo ủy quyền của Chủ tịch HĐQT trong thời gian Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ: - Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị và ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công; - Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập và phân công thành viên Hội đồng quản trị chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công;	Điều chỉnh bổ sung các công việc của Phó chủ tịch chỉ được thực hiện khi được ủy quyền của Chủ tịch trong thời gian không thể thực hiện được nhiệm vụ.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công; d. Thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo ủy quyền/ phân công của Chủ tịch/ Hội đồng quản trị.	c. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị giữa các kỳ họp Hội đồng quản trị khi được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền/phân công; d. Thực hiện các quyền hạn, nhiệm vụ khác theo ủy quyền/ phân công của Chủ tịch/ Hội đồng quản trị.	
13	Điều 19. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị	
	- Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông. - Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành EVN Finance, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. - Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. - Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại	- Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của EVN Finance và cổ đông, phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.. - Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành EVN Finance, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. - Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. - Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ Công ty,. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình. Trường	Điều chỉnh theo quy định tại Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới. Bổ sung nội dung tại khoản 11 và khoản 12 phù hợp quy định Điều lệ mẫu Thông tư số 116/2020/TT-BTC.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình. 5. Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. 6. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu. 7. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý các đơn vị trong EVN Finance cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của EVN Finance và của các đơn vị trong EVN Finance. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. 8. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật. 9. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. 10. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và theo quy định của pháp luật.	hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết. 5. Thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. 6. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu. 7. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý các đơn vị trong EVN Finance cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của EVN Finance và của các đơn vị trong EVN Finance. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. 8. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật. 9. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị. 10. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các khoản a, c, d, f, h, j, k, m, o, p, t khoản 1 Điều 47 của Điều lệ Công ty. 11. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác.	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		12. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do EVN Finance nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa EVN Finance với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. 13. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.	
14	Điều 22. Cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị	Điều 21. Cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị	
	2. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Hội đồng quản trị bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty	2. Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Hội đồng quản trị bất thường của một trong các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. Nếu Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị .	Bổ sung nội dung theo dự thảo Điều lệ mới.
15	Điều 24. Quy định về điều kiện tiến hành và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị	Điều 23. Quy định về điều kiện tiến hành và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị	
	5. Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị, các cán bộ khác có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận	5. Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý, chuyên gia khác có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Thành viên Hội	Điều chỉnh nội dung theo dự thảo Điều lệ mới.

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	nhưng không được biểu quyết. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.	đồng quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.	
16	Điều 25. Thông qua các quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị	Điều 24. Thông qua các quyết định tại cuộc họp Hội đồng quản trị	
	Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua và có hiệu lực ngay tại thời điểm đó hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong Nghị quyết, quyết định nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt).	Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua và có hiệu lực ngay tại thời điểm đó hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong Nghị quyết, quyết định nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền làm Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt).	Wording để phù hợp.
17	Điều 26. Biên bản họp Hội đồng quản trị	Điều 25. Biên bản họp Hội đồng quản trị	
	1. Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi đầy đủ vào biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	1. Cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi đầy đủ vào biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; họ, tên người được phân công là thư ký cuộc họp; đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc người được uỷ quyền dự họp và thư ký cuộc họp. 2. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp, thư ký cuộc họp ký tên. Trường hợp hai biên bản có sự khác biệt về nội dung thì biên bản được lập bằng Tiếng Việt có giá trị cuối cùng.	b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; c. Thời gian, địa điểm họp; d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do; họ, tên người được phân công là thư ký cuộc họp; đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp; g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến; h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng; i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc người được uỷ quyền dự họp và thư ký cuộc họp. 2. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp, thư ký cuộc họp ký tên. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp hai biên bản có sự khác biệt về nội dung thì biên bản được lập bằng Tiếng Việt có giá trị cuối cùng. 3. Chủ tọa, người ghi biên bản và người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của nội dung Biên bản họp Hội đồng quản trị.	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3. Chủ tọa, thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp Hội đồng quản trị. 4. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	4. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp.. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan. 5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.	
18	Điều 27. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	
	2. Khi Ban Tổng Giám đốc, các Ủy ban, Hội đồng, đơn vị trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị đã đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định nội bộ của Công ty, cá nhân được giao nhiệm vụ chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý	2. Khi Ban Điều hành, các Ủy ban, Hội đồng, đơn vị trình các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị đã đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định nội bộ của Công ty, cá nhân được giao nhiệm vụ chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm	Điều chỉnh thành Ban TGD thành Ban điều hành, Tương tự tại khoản 3, 4 điều 28, Khoản 8 Điều 33 Quy chế

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	kiến. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm, fax, thư điện tử hoặc bằng phương tiện khác đến từng thành viên Hội đồng quản trị nhưng phải đảm bảo từng thành viên Hội đồng quản trị nhận được đầy đủ thông tin.	theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm, fax, thư điện tử hoặc bằng phương tiện khác đến từng thành viên Hội đồng quản trị nhưng phải đảm bảo từng thành viên Hội đồng quản trị nhận được đầy đủ thông tin.	
	6. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi phiếu lấy ý kiến đã được biểu quyết về Công ty trong thời hạn tối đa là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Công ty gửi Phiếu lấy ý kiến. Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị cần ý kiến giải trình đối với vấn đề xin ý kiến thì gửi nội dung cần giải trình về cho cá nhân được giao nhiệm vụ bằng văn bản hoặc email trong phạm vi thời hạn quy định trên. Cá nhân được giao nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan giải trình các nội dung đó. Việc giải trình của các phòng ban phải có chỉ đạo của Ban Điều hành – là Các phòng ban chức năng liên quan trực tiếp chịu trách nhiệm soạn thảo nội dung giải trình, xin ý kiến thông qua của Tổng Giám đốc hoặc Phó TGD phụ trách đơn vị, sau đó gửi lại cá nhân được giao nhiệm vụ để cá nhân được giao nhiệm vụ báo cáo HĐQT. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi lại Phiếu lấy ý kiến hợp lệ về Công ty trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được giải trình từ cá nhân	6. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi phiếu lấy ý kiến đã được biểu quyết về Công ty trong thời hạn tối đa là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Công ty gửi Phiếu lấy ý kiến. Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị cần ý kiến giải trình đối với vấn đề xin ý kiến thì gửi nội dung cần giải trình về cho cá nhân được giao nhiệm vụ bằng văn bản hoặc email trong phạm vi thời hạn quy định trên. Cá nhân được giao nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan giải trình các nội dung đó. Việc giải trình của các phòng ban phải có chỉ đạo của Ban Điều hành – là Các phòng ban chức năng liên quan trực tiếp chịu trách nhiệm soạn thảo nội dung giải trình, xin ý kiến thông qua của Tổng Giám đốc hoặc Phó TGD phụ trách đơn vị, sau đó gửi lại cá nhân được giao nhiệm vụ để cá nhân được giao nhiệm vụ báo cáo HĐQT. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi lại Phiếu lấy ý kiến hợp lệ về Công ty trong thời hạn 02 (hai) ngày kể từ ngày nhận được giải trình từ cá nhân được giao nhiệm vụ hoặc Ban Điều hành. Hết thời hạn quy định, cá nhân được giao nhiệm vụ được phép tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết.	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	được giao nhiệm vụ hoặc Ban Tổng Giám đốc. Hết thời hạn quy định, cá nhân được giao nhiệm vụ được phép tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết.		
19	Điều 28. Quy trình tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị	Điều 27. Quy trình tổ chức một cuộc họp Hội đồng quản trị	
	3. Mời họp: Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo cá nhân được giao nhiệm vụ gửi giấy mời và nội dung chương trình họp cho các thành viên Hội đồng quản trị và khách mời (nếu có). Cá nhân được giao nhiệm vụ thừa lệnh Chủ tịch Hội đồng quản trị ký giấy mời họp hoặc gửi email mời họp ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức họp. Trong chương trình họp nêu rõ từng thành viên tham dự cuộc họp chịu trách nhiệm chuẩn bị các nội dung cụ thể để báo cáo trước Hội đồng quản trị (nếu có).	3. Mời họp: Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo cá nhân được giao nhiệm vụ gửi giấy mời và nội dung chương trình họp cho các thành viên Hội đồng quản trị và khách mời (nếu có). Cá nhân được giao nhiệm vụ thừa lệnh Chủ tịch Hội đồng quản trị ký giấy mời họp hoặc gửi email mời họp ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức họp. Thông báo về cuộc họp Hội đồng quản trị được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và cả các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp. Những thành viên Hội đồng quản trị này sẽ gửi phiếu bầu cho Hội đồng quản trị trước khi họp. Trong chương trình họp nêu rõ từng thành viên tham dự cuộc họp chịu trách nhiệm chuẩn bị các nội dung cụ thể để báo cáo trước Hội đồng quản trị (nếu có).	Bổ sung nội dung nhằm phù hợp theo dự thảo Điều lệ mới.
20	Điều 37. Công khai các lợi ích liên quan	Điều 36. Cung cấp, công bố công khai lợi ích	
	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải kê khai với EVNFinance các thông tin sau đây, bao gồm:	1. Thành viên Hội đồng quản trị phải kê khai với EVNFinance các thông tin sau đây, bao gồm:	Bổ sung quy định về công khai thông tin của người có liên

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều lệ trở lên; b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.	a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 5% vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên;; b.Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc). c.Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin; d.Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.	quan, cổ đông sở hữu trên 1% vđl, quy định về lưu trữ theo Luật TCTD 2024 và Điều lệ mới.
2.	Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.	2. Cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của EVN Finance phải cung cấp cho EVN Finance các thông tin sau đây:	
3.	EVN Finance phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của EVN Finance.	a. Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	4. EVN Finance phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.	b. Thông tin về người có liên quan theo quy định tại điểm c và điểm d Khoản 1 Điều này; c. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại EVN Finance; d. Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại EVN Finance. 3. Đối tượng quy định tại khoản 1 và Khoản 2 Điều này phải gửi văn bản cung cấp thông tin cho EVN Finance lần đầu và khi có và thay đổi các thông tin này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. Đối với thông tin tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho EVN Finance khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ 01% vốn điều lệ trở lên so với lần cung cấp liền trước. 4. EVN Finance phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này tại trụ sở chính và gửi báo cáo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, EVN Finance công bố thông tin quy định tại điểm a,b,d Khoản 1 Điều này và các điểm a,c,d Khoản 2 Điều này cho Đại hội đồng cổ đông của EVN Finance 5. EVN Finance phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và thông tin quy định tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này trên	

STT	QC hiện hành	QC sau điều chỉnh	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		trang thông tin điện tử của EVN Finance trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày EVN Finance nhận được thông tin cung cấp. 6. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.	



**PHỤ LỤC 03: BẢNG GIẢI TRÌNH CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ NĂM 2025
CỦA CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

Nội dung của Quy chế Quản trị nội bộ mới bao gồm 11 Chương, 35 Điều khoản và ban hành kèm theo 1 Phụ lục. Trong đó:

(i) lược bỏ 01 điều khoản, (ii) sửa đổi, bổ sung 21 điều khoản, (iii) giữ nguyên 14 điều khoản, cụ thể như sau:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH EVNFINANCE	ĐIỀU LỆ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	CƠ SỞ PHÁP LÝ/LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Điều 1. Định nghĩa		
	Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010; Luật sửa đổi, bổ sung Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.	2. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Điều chỉnh phù hợp với quy định tại Luật Các TCTD 2024.
		7. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; 8. Tiêu chuẩn ISO 9001:2015; 9. Các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy định nội bộ khác có liên quan.	Bổ sung thêm căn cứ pháp lý.
2	Điều 2. Mục đích ban hành		

	Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực để: (i) bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (" Công ty ") và (ii) đảm bảo Công ty hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các chuẩn mực, thông lệ trong hoạt động kinh doanh Công ty nhằm đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất.	Bỏ điều khoản này.	
3	Điều 3. Phạm vi điều chỉnh	Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	
	Quy chế này áp dụng đối với bộ máy tổ chức của Công ty được quy định tại Điều lệ Công ty, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Tổng Giám đốc.	1. Phạm vi điều chỉnh Quy chế này áp dụng đối với bộ máy tổ chức của Công ty được quy định tại Điều lệ Công ty, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Tổng Giám đốc. 2. Đối tượng áp dụng Quy chế này được áp dụng trong toàn hệ thống Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực.	Bổ sung Đối tượng áp dụng.
4	Điều 5. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt	Điều 3. Giải thích từ ngữ và các từ viết tắt	
	1. Trong Quy chế này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:	1. Trong Quy chế này, trừ trường hợp ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:	Hiệu chỉnh các định nghĩa để phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành.

a) <i>Công ty/EVN Finance</i>: Là Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; b) <i>Điều lệ</i>: Là Điều lệ của Công ty được ban hành tại từng thời điểm; c) <i>Người Điều hành</i>: Gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc Chi nhánh; d) <i>Người điều hành khác</i>: Theo quy định của Công ty theo từng thời kỳ; e) <i>Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</i>: (sau đây gọi là “Thành viên không điều hành”) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty; f) <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> (sau đây gọi là “Thành viên độc lập”) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và khoản 2 Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng; g) <i>Người có liên quan</i>: được định nghĩa theo khoản 28 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng cho các vấn đề về tổ chức, hoạt động của EVN Finance mà được quy định bởi pháp luật về các tổ chức tín dụng. Đối với việc công bố	a) <i>Công ty/EVN Finance</i>: Là Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực; b) <i>Điều lệ</i>: Là Điều lệ của Công ty được ban hành tại từng thời điểm; c) <i>Người Điều hành</i>: Gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Giám đốc Chi nhánh; d) <i>Người điều hành khác</i>: Theo quy định của Điều lệ Công ty theo từng thời kỳ; e) <i>Ban Tổng Giám đốc/Ban điều hành</i>: Bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng; f) <i>Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành</i>: (sau đây gọi là “<i>Thành viên không điều hành</i>”) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty; g) <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> (sau đây gọi là “<i>Thành viên độc lập</i>”) là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều 41 Luật các Tổ chức tín dụng; h) <i>Người có liên quan</i>: được định nghĩa theo Khoản 24 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng cho các vấn đề về tổ chức, hoạt động của EVN Finance mà	Bổ sung định nghĩa “Ban điều hành” và “Cổ đông lớn”.
---	---	---

	thông tin và các vấn đề khác mà pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định, người có liên quan được xác định tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán; h) <i>Người phụ trách quản trị Công ty</i>: Là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; i) <i>ĐHĐCĐ</i>: Là Đại hội đồng cổ đông Công ty; j) <i>HDQT</i>: Là HĐQT Công ty; k) <i>TGD</i>: Là Tổng Giám đốc Công ty; l) <i>BKS</i>: Là Ban Kiểm soát. 2. Các từ, ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này, sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và của pháp luật.	được quy định bởi pháp luật về các tổ chức tín dụng. Đối với việc công bố thông tin và các vấn đề khác mà pháp luật về các tổ chức tín dụng không quy định, người có liên quan được xác định tương ứng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán; i) <i>Người phụ trách quản trị Công ty</i>: Là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; j) <i>Cổ đông lớn</i> của EVN Finance là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 05% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại EVN Finance; k) <i>ĐHĐCĐ</i>: Là Đại hội đồng cổ đông Công ty; l) <i>HDQT</i>: Là Hội đồng quản trị Công ty; m) <i>TGD</i>: Là Tổng Giám đốc Công ty; n) <i>BKS</i>: Là Ban Kiểm soát. 2. Các từ, ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều này, sẽ được hiểu theo từng ngữ cảnh cụ thể trong Quy chế và các quy định có liên quan của Công ty và của pháp luật.	
5	Điều 7. Quyền của cổ đông	Điều 6: Quyền của cổ đông	

	Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, ngoài ra còn có các quyền sau đây: 1. Quyền được đối xử công bằng: Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được ĐHĐCĐ thông qua. 2. Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật. 3. Quyền được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT theo quy định của Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan	1. Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau: a) Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. b) Nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. c) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại EVN Finance. Việc chào bán cổ phần mới được thực hiện theo các trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật về chứng khoán. Trường hợp cổ đông không chấp nhận mua cổ phần được chào bán, Hội đồng quản trị được quyền chào bán số cổ phần mới đó cho những người thích hợp khác theo những điều kiện và cách thức phù hợp nhưng không được thuận lợi hơn những điều kiện trước đó đã chào cho cổ đông; d) Chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của EVN Finance hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật và quy định trong Điều lệ của EVN Finance	Cơ cấu lại nội dung điều khoản. Bổ sung theo quy định tại Điều 61 Luật Các TCTD 2024 và Thông tư 116/2020/TT-BTC.
--	--	---	---

		và/hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định pháp luật, quy định nội bộ của EVN Finance. e) Xem, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình. f) Xem, tra cứu, trích lục, sao chụp Điều lệ của EVN Finance, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. g) Được chia phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại EVN Finance khi EVN Finance giải thể hoặc phá sản. h) Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình. i) Ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance hoặc theo quy định của pháp luật nếu Điều lệ của EVN Finance không quy định. Danh sách ứng cử viên phải được gửi đến Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định. j) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau;	
--	--	--	--

		k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do EVN Finance công bố theo quy định của pháp luật; l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; được đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp; m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;	
		2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (năm) phần trăm tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc theo tỷ lệ khác theo quy định của Điều lệ Công ty có quyền: a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định	Bổ sung theo Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020.
	5. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào HĐQT, Ban Kiểm soát. Việc đề cử người vào HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện như sau: a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào HĐQT và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao; b) Trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ công ty. 4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ	Hiệu chỉnh theo Khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ mới của Công ty.

	b. Căn cứ số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên HĐQT và Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do HĐQT, Ban Kiểm soát và các cổ đông hoặc nhóm cổ đông tại điểm f Khoản 7 Điều 43 và điểm f Khoản 4 Điều 55 Điều lệ Công ty đề cử.	liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. 5. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này được thực hiện như sau: a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông; b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu	
--	---	---	--

		hoặc đại diện sở hữu trên 5% tổng số cổ phần phổ thông đề cử. 6. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh Công ty khởi kiện trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm liên đới đối với các thành viên HĐQT hoặc Tổng Giám đốc để yêu cầu hoàn trả lợi ích hoặc bồi thường thiệt hại cho Công ty hoặc người khác trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 166 Luật Doanh nghiệp.	
6	Điều 8. Nghĩa vụ của Cổ đông lớn	Điều 7. Nghĩa vụ của Cổ đông	
	Không quy định nghĩa vụ chung của cổ đông phổ thông.	1. Cổ đông phổ thông của EVN Finance phải thực hiện các nghĩa vụ sau đây: a) Thanh toán đủ số tiền tương ứng với số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do EVN Finance quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của EVN Finance trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào EVN Finance; b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi EVN Finance dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của EVN Finance, trừ trường hợp EVN Finance mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong EVN Finance phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản của EVN Finance trong	Điều chỉnh lại cơ cấu điều khoản: Bổ sung nghĩa vụ chung của cổ đông theo quy định tại Điều 62 Luật các TCTD 2024.

		phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra; c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại EVN Finance; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của EVN Finance; không được góp vốn, mua cổ phần của EVN Finance dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật; d) Tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của EVN Finance; e) Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; f) Chịu trách nhiệm khi nhân danh EVN Finance dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; g) Bảo mật thông tin được EVN Finance cung cấp theo quy định của pháp luật và Điều lệ của EVN Finance; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; không được phát tán, sao, gửi	
--	--	--	--

		thông tin được EVN Finance cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác; h) Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết qua các hình thức sau: • Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; • Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp; • Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; • Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; • Gửi phiếu biểu quyết bằng hình thức khác theo quy định trong Điều lệ công ty. i) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ. 2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho EVN Finance thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong EVN Finance. EVN Finance có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.	
--	--	--	--

	Cổ đông lớn có nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan, ngoài ra phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau: 1. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của Công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. 2. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.	3. Cổ đông lớn có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan, ngoài ra phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau: a) Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của Công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. b) Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật. c) Các nghĩa vụ khác theo quy định quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.	Bổ sung nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Chứng khoán và Điều lệ mới của công ty.
7	Điều 9. Vai trò của ĐHĐCĐ trong quản trị Công ty	Điều 8. Vai trò của ĐHĐCĐ trong quản trị Công ty	
	1. ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty và có quyền quyết định các vấn đề quan trọng nhất của Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ. 2. ĐHĐCĐ hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường. 3. Quyết định của ĐHĐCĐ chỉ có giá trị khi được các Cổ đông hoặc người được ủy quyền thông qua theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.	1. ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của EVN Finance. Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông đều có quyền tham dự. 2. ĐHĐCĐ hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường. 3. Nghị quyết của ĐHĐCĐ chỉ có giá trị khi được các Cổ đông hoặc người được ủy quyền thông qua theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty.	Hiệu chỉnh theo Điều lệ mới Công ty.

8	Điều 10. Triệu tập họp ĐHĐCĐ	Điều 9. Triệu tập họp ĐHĐCĐ	
	1. Hội đồng quản trị thường niên: a) Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. b) Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. 2. Hội đồng quản trị bất thường: HĐQT hoặc người triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong một số trường hợp nhất định theo quy định tại Điều 24 Điều lệ Công ty.	1. Hội đồng quản trị thường niên: a) Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn 04 (bốn) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. b) Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng quản trị triệu tập, được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam; Địa điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được luật pháp và Điều lệ này quy định. Trường hợp Báo cáo kiểm toán, báo cáo tài chính năm của EVN Finance có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, EVN Finance phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của EVN Finance dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nên trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của EVN Finance. 2. Hội đồng quản trị bất thường: HĐQT hoặc người triệu tập họp ĐHĐCĐ bất thường trong một số trường hợp nhất định theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh để phù hợp với quy định của Điều 138 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mới của Công ty

9	Điều 11. Thủ tục và trình tự tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp	Điều 10. Thủ tục và trình tự tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp	
	Trình tự, thủ tục tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên được thực hiện theo Quy chế này và các quy định có liên quan của Điều lệ và pháp luật. Một số quy định chính về thủ tục và trình tự tiến hành họp ĐHĐCĐ như sau: 1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên danh sách cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập dựa trên danh sách cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập theo quy định tại Điều lệ Công ty.	Trình tự, thủ tục tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên được thực hiện theo Quy chế này và các quy định có liên quan của Điều lệ và pháp luật. Một số quy định chính về thủ tục và trình tự tiến hành họp ĐHĐCĐ như sau: 1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên danh sách cổ đông của EVN Finance và danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam xác lập tại thời điểm xác định quyền dự họp theo quy định pháp luật về chứng khoán. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thời hạn khác theo quy định pháp luật về doanh nghiệp và chứng khoán, tùy thuộc thời điểm nào đến trước. EVN Finance phải công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến. Danh sách cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ được lập theo quy định tại Điều lệ Công ty.	Hiệu chỉnh để phù hợp với Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2020, Thông tư 119/2020/T-BTC và Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC.
	2. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Điều lệ Công	2. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều 29 Điều lệ Công ty	Hiệu chỉnh lại cách trình bày theo Điều lệ Công ty.

	ty. Ngoài ra, một số quy định chính về thông báo triệu tập ĐHĐCĐ, như sau: a) Người triệu tập họp ĐHĐCĐ phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc (riêng thông tin liên quan đến các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông). b) Tài liệu họp bao gồm: mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. c) Thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm theo sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.		
10	Điều 14. Quyết định của ĐHĐCĐ	Điều 13. Nghị quyết của ĐHĐCĐ	
	1. Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty và có giá trị hiệu lực cao nhất trong Công ty. Mọi đơn vị, cá nhân có liên quan (bao gồm các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Điều hành, cổ đông...) đều có nghĩa vụ thi hành.	1. Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Điều lệ Công ty và có giá trị hiệu lực cao nhất trong Công ty. Mọi đơn vị, cá nhân có liên quan (bao gồm các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và thành viên Ban Điều hành, cổ đông...) đều có nghĩa vụ thi hành.	Điều chỉnh thuật ngữ “Quyết định” thành “Nghị quyết” để phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty và số thứ tự điều khoản dẫn chiếu theo Điều lệ.

	2. Quyết định của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. 3. Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty.	2. Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. 3. Trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp ĐHĐCĐ hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ trong các trường hợp theo quy định tại Điều 36 Điều lệ Công ty.	
11	Điều 15. Thủ tục họp ĐHĐCĐ thường niên thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	Điều 14. Thủ tục họp ĐHĐCĐ thường niên thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	
	1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty trừ các vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty.	1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty trừ các vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều 32 Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh thuật ngữ “Quyết định” thành “Nghị quyết” và một số nội dung để phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty.
	6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp công ty có trang thông tin điện tử, việc	6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu	

	gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	
	9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.	9. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.	
12	Điều 16. Cơ cấu tổ chức và vai trò của HĐQT trong quản trị Công ty	Điều 15. Cơ cấu tổ chức và vai trò của HĐQT trong quản trị Công ty	
	4. HĐQT phải có không ít hơn 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất một thành viên độc lập. HĐQT phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. Nhiệm kỳ của HĐQT không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Thành viên HĐQT có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT. HĐQT của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi HĐQT của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến	4. HĐQT phải có tối thiểu 05 (năm) thành viên và không quá 11 (mười một) thành viên, trong đó có ít nhất 02 (hai) thành viên độc lập. HĐQT phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành của EVN Finance. 5. Nhiệm kỳ của HĐQT không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT theo nhiệm kỳ của HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ HĐQT. Trường hợp tất cả thành viên HĐQT cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. 6. Trường hợp số thành viên HĐQT không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance thì trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên tối thiểu, EVN Finance phải bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và	Hiệu chỉnh số lượng tối thiểu của thành viên HĐQT theo Điều 69 Luật các TCTD 2024 và Điều 154 Luật Doanh nghiệp. Trình bày lại theo cấu trúc của Điều lệ công ty.

khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc. Số lượng thành viên HĐQT độc lập của EVN Finance phải đảm bảo quy định sau: i) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên HĐQT là 05 thành viên; ii) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên; iii) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp EVN Finance có số thành viên HĐQT từ 09 đến 11 thành viên. Trường hợp số thành viên HĐQT không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của EVN Finance thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, EVN Finance phải bổ sung đủ số lượng thành viên HĐQT. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm Chủ tịch và các thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các	các thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và các thành viên HĐQT của EVN Finance phải được báo cáo lên Ngân hàng Nhà Nước bằng văn bản và các tài liệu liên quan trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc.	
---	--	--

	thành viên HĐQT của EVN Finance phải được báo cáo lên Ngân hàng Nhà Nước bằng văn bản và các tài liệu liên quan trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc.		
13	Điều 17. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT	Điều 16. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT	
	1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 46 Điều lệ Công ty. 2. Nguyên tắc cổ đông, nhóm cổ đông đề cử người vào HĐQT theo quy định tại khoản 7 Điều 43 Điều lệ Công ty.	1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 48 Điều lệ Công ty. 2. Tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT: Thành viên độc lập HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Điều lệ Công ty. 3. Nguyên tắc cổ đông, nhóm cổ đông đề cử người vào HĐQT theo quy định tại Khoản 8 Điều 45 Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh số điều, khoản dẫn chiếu tại Điều lệ mới ban hành. Bổ sung tiêu chuẩn thành viên độc lập HĐQT theo quy định của Điều lệ mới ban hành.
14	Điều 18. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT	Điều 17. Trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT	
	HĐQT có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch/ thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền triệu tập phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần. HĐQT có	HĐQT có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ của HĐQT do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch/ thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền triệu tập phù hợp quy định pháp luật và quy định nội bộ công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần. HĐQT có thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc	Điều chỉnh làm rõ đối tượng phải gửi thông báo mời họp và điều kiện tổ chức họp HĐQT cho phù hợp với Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020. Hiệu chỉnh lại số điều khoản dẫn chiếu từ Điều lệ và điều chỉnh

thể họp tại trụ sở chính của Công ty hoặc ở nơi khác. HĐQT tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 49 Điều lệ Công ty, Điều 28 Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Một số quy định về trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT như sau: 1. Thông báo họp HĐQT: Khi triệu tập họp, người triệu tập họp phải gửi thông báo mời họp ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức họp. Thông báo về cuộc họp HĐQT được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và cả các phiếu bầu cho những thành viên HĐQT không thể dự họp. Những thành viên HĐQT này sẽ gửi phiếu bầu cho HĐQT trước khi họp. 2. Điều kiện tổ chức họp HĐQT: Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên HĐQT được ủy quyền. Trường hợp triệu tập họp HĐQT định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập tiếp cuộc họp HĐQT lần hai trong thời gian không quá 07 (bảy) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường	ở nơi khác. HĐQT tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 51 Điều lệ Công ty, Điều 27 Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Một số quy định về trình tự, thủ tục tổ chức họp HĐQT như sau: 1. Thông báo họp HĐQT: Chủ tịch HĐQT hoặc người triệu tập họp HĐQT phải gửi thông báo mời họp ít nhất 03 (ba) ngày làm việc trước ngày tổ chức họp. Thông báo về cuộc họp HĐQT được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và cả các phiếu bầu cho những thành viên HĐQT không thể dự họp. Những thành viên HĐQT này sẽ gửi phiếu bầu cho HĐQT trước khi họp. 2. Điều kiện tổ chức họp HĐQT: Cuộc họp HĐQT được tiến hành khi có từ 3/4 (ba phần tư) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp triệu tập họp HĐQT định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Chủ tịch HĐQT phải triệu tập tiếp cuộc họp HĐQT lần hai trong thời gian không quá 07 (bảy) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.	một số nội dung theo Điều lệ mới ban hành.
---	--	---

	hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên HĐQT dự họp.		
	3. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.	3. Thành viên HĐQT được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây: a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên HĐQT chấp thuận; c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;	Lược bỏ Điểm (e) để phù hợp với quy định của Luật các TCTD 2024.

	4. Biên bản họp HĐQT: Biên bản họp HĐQT phải được lập chi tiết và rõ ràng. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 12 Điều 49 Điều lệ Công ty thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp HĐQT phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.	5. Biên bản họp HĐQT: Cuộc họp HĐQT phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải được tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp ký tên. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan. Biên bản họp HĐQT và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty	Hiệu chỉnh theo Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020 và đồng bộ với Điều 51 của Điều lệ mới ban hành.
--	---	---	---

	6. Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua theo quy định tại Khoản 10,11 Điều 49 Điều lệ Công ty.	6. Nghị quyết quyết định của HĐQT. Nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua theo quy định tại Khoản 11, 12 Điều 51 Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh số thứ tự điều khoản tham chiếu theo Điều lệ mới.
15	Điều 19. Các Ủy ban của HĐQT	Điều 18. Các Ủy ban của HĐQT	
	2. HĐQT quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật có liên quan.	2. HĐQT quyết định nhiệm vụ, quyền hạn của 02 (hai) Ủy ban này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và pháp luật có liên quan.	Hiệu chỉnh theo Điều 50 Luật Các TCTD 2024.
16	Điều 20. Vai trò và cơ cấu của Ban Kiểm soát trong quản trị Công ty	Điều 19. Vai trò và cơ cấu của Ban Kiểm soát trong quản trị Công ty	
	1. Ban Kiểm soát là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt các cổ đông để thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. 2. BKS có ít nhất 03 (ba) thành viên và không nhiều hơn 05 (năm) thành viên, trong đó phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Công ty hoặc doanh nghiệp khác.	1. Ban Kiểm soát là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt các cổ đông để thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ Công ty, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. 2. BKS có tối thiểu 03 (ba) thành viên và không nhiều hơn 05 (năm) thành viên. 3. Nhiệm kỳ của BKS không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. BKS của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến	Hiệu chỉnh để phù hợp với Luật Các TCTD 2024.

	3. Nhiệm kỳ của BKS không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên BKS theo nhiệm kỳ của BKS. Thành viên BKS có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. BKS của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.	
17	Điều 21. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	Điều 20. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát	
	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 36 Điều lệ Công ty; b) Có đạo đức nghề nghiệp; c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; d) Không phải là người có quan hệ gia đình, người có liên quan của người quản lý Công ty, người đại diện phần vốn của doanh	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 38 Điều lệ Công ty; b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; c) Có trình độ đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; d) Có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán; e) Không phải là người có liên quan của EVN Finance;	Điều chỉnh nội dung theo quy định của Điều lệ công ty

	ng nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty; e) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong đương nhiệm; f) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.	f) Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong đương nhiệm; h) Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.	
18	Điều 22. Vai trò của Tổng Giám đốc	Điều 21. Vai trò của Tổng Giám đốc	
	Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm trong số các thành viên HĐQT hoặc thuê. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.	Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.	Hiệu chỉnh theo quy định tại Điều lệ Công ty.
19	Điều 23. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc	Điều 22. Trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc	
	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc: Tổng Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 36 của Điều lệ và khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;	1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc Tổng Giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, cụ thể: a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 38 của Điều lệ Công ty; b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;	Bổ sung các nội dung theo quy định của Luật các TCTD 2024 và Điều lệ công ty.

	b) Đảm bảo đạo đức nghề nghiệp; c) Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật; d) Có ít nhất 05 (năm) năm làm người điều hành của tổ chức tín dụng; hoặc có ít nhất 05 (năm) năm làm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với từng loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc có ít nhất 10 (mười) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; e) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm; f) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý của EVN Finance, Kiểm soát viên của EVN Finance; người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại EVN Finance.	c) Có trình độ Đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; d) Có một trong các điều kiện sau đây: có ít nhất 05 năm là người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất 05 năm là Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; e) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;	
	2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc. a) HĐQT ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc. Trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của Ngân hàng	2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc. a) HĐQT ra quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc. Trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám	Bổ sung viện ban hành quyết định bãi nhiệm của HĐQT để phù hợp theo quy định của Luật các TCTD 2024.

	Nhà nước và Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm của Công ty.	độc được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và Quy định nội bộ của Công ty (nếu có).	
	c) Trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc thì HĐQT phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ trong Công ty (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản lên Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng đương nhiên mất tư cách.	c) Trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc thì HĐQT phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng đơn vị trong Công ty (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và không thuộc đối tượng quy định tại Điều 38 của Điều lệ đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay báo cáo bằng văn bản kèm tài liệu chứng minh về việc nhân sự đương nhiên mất tư cách lên Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này.	Bổ sung theo nội dung của Điều lệ công ty.
	d) Trong thời hạn tối đa 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc hoặc HĐQT ra quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, HĐQT phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật.	d) Trong thời hạn tối đa 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách Tổng Giám đốc hoặc HĐQT ra quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm Tổng Giám đốc, HĐQT phải tìm người thay thế và tiến hành các thủ tục xin bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới theo quy định của pháp luật.	Thay đổi thời hạn theo quy định của Điều lệ công ty.
	e) Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của	e) Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà	Điều chỉnh tên đối tượng “Trưởng phòng nghiệp vụ” thành

	Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ của Công ty, HĐQT có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng phòng nghiệp vụ (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 36 của Điều lệ Công ty để đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi Ngân hàng Nhà nước giải quyết theo quy định hiện hành.	nước và Điều lệ của Công ty, HĐQT có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám đốc, đồng thời phải cử ngay một Phó Tổng Giám đốc hoặc một Trưởng đơn vị trong Công ty (trường hợp không có Phó Tổng Giám đốc) đảm bảo các điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, không thuộc đối tượng quy định tại Điều 38 của Điều lệ Công ty để đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi Ngân hàng Nhà nước giải quyết theo quy định hiện hành.	“Trưởng đơn vị nghiệp vụ” theo quy định của Luật các TCTD 2024.
20	Điều 26. Nội dung phối hợp giữa HĐQT, BKS và TGD	Điều 25. Nội dung phối hợp giữa HĐQT, BKS và TGD	
	2. Tham gia các cuộc họp của HĐQT: b) Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của HĐQT. Ban Kiểm soát thông báo kịp thời với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ và trực tiếp báo cáo trước ĐHĐCĐ.	2. Tham gia các cuộc họp của HĐQT: b) Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Ban Kiểm soát thông báo kịp thời với HĐQT về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, có thể tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ và trực tiếp báo cáo trước ĐHĐCĐ.	Bổ sung cụm từ “quyết định” để phù hợp với quy định tại Điều lệ công ty và Luật các TCTD 2024.

21	Điều 27. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và những Người điều hành khác	Điều 26. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và Giám đốc Chi nhánh	
	1. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và những Người điều hành khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan. 2. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, những Người điều hành khác và những Người có liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 3. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và những Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa EVN Finance, công ty con, công ty do EVN Finance nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những Người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. 4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành	1. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, và Giám đốc Chi nhánh phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan. 2. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Giám đốc Chi nhánh và những Người có liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 3. Thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và Giám đốc Chi nhánh có nghĩa vụ thông báo cho HĐQT, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa EVN Finance, công ty con, công ty do EVN Finance nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những Người có liên quan tới thành viên đó theo quy định của pháp luật. 4. Thành viên HĐQT không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát,	Điều chỉnh “những Người điều hành khác” thành “Giám đốc Chi nhánh”.

	viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành, những Người điều hành khác và những Người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.	Ban Điều hành Giám đốc Chi nhánh và những Người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.	
--	--	--	--

**CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/TT- HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thay đổi tên gọi của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ thực tế hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc thay đổi tên gọi của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (“EVNFinance, Công ty”), nội dung cụ thể như sau:

I. Lý do đề xuất việc thay đổi tên gọi của EVNFinance:

Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024, Thông tư số 35/2024/TT-NHNN ngày 30/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước có hiệu lực từ 01/7/2024 có quy định về việc tên gọi của Công ty bao gồm đầy đủ thông tin về hình thức pháp lý, loại hình công ty.

Bên cạnh đó, trải qua 17 năm hoạt động, Công ty đã không ngừng thực hiện đổi mới và mở rộng hoạt động phù hợp với sự phát triển của thị trường, nhằm mục tiêu phát triển mạnh mẽ và bền vững, khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường tài chính.

Với thực tế nêu trên, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành EVNFinance báo cáo ĐHĐCĐ việc thay đổi tên của Công ty là cần thiết, đảm bảo phù hợp với quy định mới của pháp luật và góp phần tăng tính nhận diện thương hiệu Công ty phù hợp với thực tiễn hoạt động hướng tới sự phát triển, phù hợp với xu hướng của thị trường.

II. Đề xuất:

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi tên của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, cụ thể như sau:

1. Thay đổi tên Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực như sau:

- 1.1. Tên Công ty bằng tiếng Việt là:

CÔNG TY TÀI CHÍNH TỔNG HỢP CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC



1.2. Tên Công ty bằng tiếng Anh là:

EVF GENERAL FINANCE JOINT STOCK COMPANY

1.3. Tên viết tắt là:

EVF

2. Thông qua việc sửa đổi thông tin về tên Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
3. ĐHDCĐ giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung sau:
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện các thủ tục pháp lý xin chấp thuận việc thay đổi tên Công ty theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện thủ tục sửa đổi tên Công ty trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện các thủ tục sửa đổi thông tin tên Công ty tại Giấy phép thành lập và hoạt động và các văn bản khác có sử dụng tên Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu: K. QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM TRUNG KIÊN



Số: 19/TTr-HDQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ thực tế hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;



Hội đồng Quản trị (HDQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (“EVNFinance, Công ty”), nội dung cụ thể như sau:

I. Lý do đề xuất việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở của EVNFinance:

Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực được thành lập theo Giấy phép số 187/GP-NHNN ngày 07/7/2008 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chính thức đi vào hoạt động ngày 01/9/2008 với sứ mệnh ban đầu là đơn vị thu xếp vốn cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị thành viên. Trải qua 17 năm hoạt động, EVNFinance luôn bám sát mục tiêu ban đầu đã đặt ra, song song đó không ngừng thực hiện đổi mới và mở rộng hoạt động phù hợp với sự phát triển của thị trường, nhằm mục tiêu phát triển mạnh mẽ và bền vững, khẳng định thương hiệu EVNFinance trên thị trường tài chính. Từ nguồn vốn điều lệ ban đầu 2.500 tỷ đồng, EVNFinance đã tăng vốn điều lệ lên gấp 3 lần, đạt 7.506 tỷ đồng tại thời điểm hiện tại. Tổng tài sản đến thời điểm 31/12/2024 đạt 59.598 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh qua từng năm hoạt động.

Trong suốt quá trình hoạt động, EVNFinance đã luôn kiên định với tầm nhìn là một định chế tài chính tổng hợp, đi đầu trong nền kinh tế tài chính toàn diện và tài trợ phát triển bền vững. Theo đó Công ty đã đẩy mạnh công cuộc chuyển đổi số toàn diện, mở rộng đối tượng và tệp khách hàng, xây dựng và phát triển hệ thống sản phẩm tài chính đa dạng, ứng dụng công nghệ tiên tiến. Kết quả hoạt động tăng trưởng về quy mô và hiệu quả qua từng năm của EVNFinance đã chứng minh hướng đi đúng đắn của Công ty. EVNFinance xác định sẽ tiếp tục bám sát mục tiêu phát triển mạnh mẽ, khẳng định vị thế là định chế tài chính tổng hợp.

Với thực tiễn và nhu cầu phát triển, việc mở rộng, tăng trưởng quy mô hoạt động của EVNFinance nêu trên đòi hỏi sự cần thiết mở rộng mặt bằng với không gian và diện tích rộng, tiện nghi và nhiều tiện ích hơn, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành EVNFinance đánh giá và nhận thấy sự cần thiết của việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty.

II. Đề xuất:

Hội đồng Quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực, cụ thể như sau:

1. Chuyển địa điểm đặt trụ sở chính của EVNFinance như sau:
 - Địa chỉ hiện tại: Tầng 14, 15, 16 Tháp B tòa nhà EVN, số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
 - Địa chỉ chuyển đến: Tầng 6 và 7, tòa nhà Thaisquare Caliria, số 11A Cát Linh, Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
2. Thông qua việc sửa đổi thông tin về địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
3. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho IIDQT quyết định các nội dung sau:
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện các thủ tục xin chấp thuận việc thay đổi địa điểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện thủ tục sửa đổi thông tin địa điểm đặt trụ sở chính Công ty tại Điều lệ tổ chức và hoạt động sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;
 - Thực hiện/chỉ đạo thực hiện các thủ tục sửa đổi thông tin địa điểm đặt trụ sở chính Công ty tại Giấy phép thành lập và hoạt động và các giấy tờ pháp lý khác phù hợp với nội dung về việc thay đổi địa điểm trụ sở nêu trên.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu: K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM TRUNG KIÊN

**CÔNG TY TÀI CHÍNH
CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/TTr-HĐQT-TCĐL

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc: Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị
đối với Ông Nguyễn Trung Thành**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Trung Thành - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-TCĐL ngày 02/4/2025 của Hội đồng Quản trị về việc Thông qua Đơn từ nhiệm của Thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028;



Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance), cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 EVNFinance ngày 17/3/2023 đã bầu Ông Nguyễn Trung Thành là Thành viên Hội đồng Quản trị EVNFinance nhiệm kỳ 2023 - 2028. Đến thời điểm hiện tại, Ông Nguyễn Trung Thành đã có đơn xin từ nhiệm vị trí Thành viên HĐQT EVNFinance vì lý do cá nhân.

Căn cứ Điểm o, Khoản 1, Điều 24 Điều lệ tổ chức và hoạt động EVNFinance sửa đổi lần thứ 13 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 15/3/2024, Hội đồng Quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị EVNFinance nhiệm kỳ 2023 - 2028 đối với Ông Nguyễn Trung Thành.

2. Giao/Ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo, thực hiện các thủ tục cần thiết để thực hiện các công việc cần thiết, đảm bảo các quy định của pháp luật và quy định của EVNFinance.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: K.QTĐH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM TRUNG KIÊN

